QUẢN LÝ BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC DẠY HỌC CHO GIÁO VIÊN TIỂU HỌC HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG MỚI

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu và kết quả nghiên cứu trong luận văn này là trung thực, không trùng lặp với các đề tài khác và chưa từng được ai công bố ở bất cứ tài liệu nào.

Học viên

LỜI CẢM ƠN

Lời đầu tiên, tôi xin được bày tỏ lòng biết ơn tới các thầy giáo, cô giáo trường Đại học - đã trực tiếp giảng dạy, hướng dẫn, giúp đỡ tôi trong quá trình học tập, nghiên cứu và hoàn thành khóa học.

Đặc biệt, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới **Giảng viên …** đã tận tình hướng dẫn, giúp đỡ tôi trong quá trình nghiên cứu, xây dựng đề cương và thực hiện luận văn này.

Xin chân thành cảm ơn sự nhiệt tình giúp đỡ từ tập thể lãnh đạo, chuyên viên Phòng giáo dục Tiểu học Sở giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Nguyên, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Phú Lương, lãnh đạo, giáo viên các trường tiểu học trên địa bàn huyện Phú Lương đã tạo mọi điều kiện thuận lợi cho tôi có được những thông tin bổ ích phục vụ quá trình nghiên cứu.

Đề tài "*Quản lý bồi dưỡng năng lực cho giáo viên tiểu học huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới*" đã hoàn thành đúng kế hoạch. Mặc dù cá nhân tôi có nhiều cố gắng để xây dựng đề tài luận văn, nhưng do điều kiện thời gian và năng lực có hạn nên không tránh khỏi những thiếu sót, hạn chế. Kính mong các thầy cô, các chuyên gia, đồng nghiệp và những ai quan tâm tới vấn đề nghiên cứu, tiếp tục đóng góp ý kiến để giúp luận văn hoàn thiện hơn.

Xin trân trọng cảm ơn!

Luận văn 24

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN i
LỜI CẢM ƠN ii
MỤC LỤC iii
DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT iv
DANH MỤC CÁC BẢNG v
MỞ ĐẦU 1
1. Lý do chọn đề tài 1
2. Mục đích nghiên cứu 2
3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu 3
4. Nhiệm vụ nghiên cứu 3
5. Giả thuyết khoa học 3
6. Giới hạn phạm vi nghiên cứu của đề tài 4
7. Phương pháp nghiên cứu 4
8. Cấu trúc luận văn 5
Chương 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC DẠY HỌC CHO GIÁO VIÊN TIỂU HỌC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG MỚI
6
1.1. Lịch sử nghiên cứu vấn đề 6
1.1.1. Những nghiên cứu ở nước ngoài 6
1.1.2. Những nghiên cứu ở trong nước 7
1.2. Một số khái niệm cơ bản 10
1.2.1. Năng lực 10
1.2.2. Năng lực dạy học của giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới
11
1.2.3. Bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương

trình GDPT mới
12
1.2.4. Quản lý bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học 13
1.3. Một số vấn đề cơ bản về bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới 13
1.3.1. Chương trình giáo dục phổ thông mới và yêu cầu đặt ra về năng lực dạy học đối với người giáo viên tiểu học 13
1.3.2. Mục tiêu, nguyên tắc bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục tiểu học 2018 17
1.3.3. Quy trình, nội dung và hình thức bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục mới
19
1.3.4. Đánh giá kết quả bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới
23
1.4. Quản lý bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới
23
1.4.1. Lập kế hoạch bồi dưỡng 23
1.4.2. Tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDPT 2018 24
1.4.3. Chỉ đạo thực hiện kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới 25
1.4.4. Kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới
27
1.5. Những yếu tố ảnh hưởng đến quản lý bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông mới 27
1.5.1. Những yếu tố chủ quan 27

1.5.2. Những yếu tố khách quan 28
Kết luận chương 1 29
Chương 2. THỰC TRẠNG QUẢN LÝ BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC DẠY HỌC CHO GIÁO VIÊN TIỂU HỌC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG MỚI
30
2.1. Vài nét về khách thể khảo sát và tổ chức khảo sát 30
2.1.1. Thực trạng về tình hình giáo dục tiểu học của huyện Phú Lương 30
2.1.2. Tổ chức khảo sát 32
2.2. Thực trạng hoạt động bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018
33
2.2.1. Thực trạng năng lực dạy học của giáo viên tiểu học huyện Phú Lương đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 33
2.2.2. Thực trạng nội dung bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới ở huyện Phú Lương 35
2.2.3. Thực trạng quy trình bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT mới ở huyện Phú Lương 37
2.2.4. Thực trạng phương pháp bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới ở huyện Phú Lương 38
2.2.5. Thực trạng hình thức tổ chức bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới ở huyện Phú Lương 40
2.2.6. Thực trạng kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng năng lực dạy học cho tiểu học theo chương trình giáo dục phổ thông mới ở huyện Phú Lương 43
2.3. Thực trạng quản lý hoạt động bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới ở huyện Phú Lương 45
2.3.1. Thực trạng lập kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới ở huyện Phú Lương 45
2.3.2. Thực trạng tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới ở huyện Phú

Lương
47
2.3.3. Thực trạng chỉ đạo thực hiện kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới ở huyện Phú Lương
49
2.3.4. Thực trạng kiểm tra, đánh giá thực hiện kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới ở huyện Phú Lương 51
2.3.5. Những yếu tố ảnh hưởng tới quản lý bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu
học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới ở huyện Phú Lương 54
2.4. Đánh giá chung về thực trạng 55
Kết luận chương 2 57
Chương 3. BIỆN PHÁP QUẢN LÝ BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC DẠY HỌC CHO GIÁO VIÊN TIỂU HỌC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG MỚI Ở HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN
58
3.1. Nguyên tắc đề xuất các biện pháp 58
3.1.1. Đảm bảo tính mục đích 58
3.1.2. Đảm bảo tính thực tiễn 58
3.1.3. Đảm bảo tính hệ thống trong hoạt động bồi dưỡng 59
3.1.4. Đảm bảo tính toàn diện 59
3.1.5. Đảm bảo tính hiệu quả 60
3.1.6. Đảm bảo tính phát triển nghề nghiệp giáo viên 60
3.2. Các biện pháp 61
3.2.1. Quản lý, bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên về chương trình giáo dục tiểu học mới và yêu cầu về năng lực dạy học đối với giáo viên
61
3.2.2. Xác định khoảng cách về năng lực dạy học hiện tại của giáo viên với năng lực cần có để phát triển chương trình bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên tiểu học
66
3.2.3. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục tiểu học mới 69

3.2.4. Huy động nguồn lực tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục tiểu học mới
72
3.2.5. Chỉ đạo nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên thông qua sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học ở trường tiểu học
75
3.2.6. Xây dựng cơ chế giám sát, đánh giá hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu hực hiện chương trình giáo dục tiểu học mới ở huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên 78
3.2.7. Mối quan hệ giữa các biện pháp 81
3.3. Khảo nghiệm mức độ cần thiết và tính khả thi của các biện pháp 82
3.3.1. Mục tiêu khảo nghiệm 82
3.3.2. Nội dung khảo nghiệm 82
3.3.3. Đối tượng khảo nghiệm 82
3.3.4. Phương pháp khảo nghiệm và xử lý kết quả 83
3.3.5. Kết quả khảo nghiệm 83
Kết luận chương 3 85
KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ 86
DANH MỤC VÀ TÀI LIỆU THAM KHẢO 89
PHỤ LỤC

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

STT	Chữ viết tắt	Chữ viết đầy đủ
1	CBQL	Cán bộ quản lý
2	CSVC	Cơ sở vật chất
3	DTTS	Dân tộc thiểu số
4	ĐHSPTN	Đại học Sư phạm Thái Nguyên
5	GDĐT	Giáo dục và đào tạo
6	GDPT	Giáo dục phổ thông
7	GV	Giáo viên
8	PCGDTH	Phổ cập giáo dục tiểu học
9	PGD	Phòng giáo dục
10	PP	Phương pháp
11	QLGD	Quản lí giáo dục
12	SL	Số lượng
13	TC	Tự chọn
14	TP	Thành phố
15	TV	Tiếng Việt
16	TW	Trung ương
17	TX	Thường xuyên
18	TH	Tiểu học
19	THCS	Trung học cơ sở
20	THPT	Trung học phổ thông
21	VN	Việt Nam
22	VNEN	Mô hình trường học mới Việt Nam.

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 2.1. Thực trạng năng lực dạy học của giáo viên tiểu học huyện Phú Lương đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018 34

Bảng 2.2. Thực trạng nội dung bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới ở huyện Phú Lương 36

Bảng 2.3: Thực trạng quy trình bồi dưỡng năng lực dạy học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới cho giáo viên tiểu học của huyện Phú Lương 37

Bảng 2.4. Thực trạng phương pháp tổ chức bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đã triển khai 39

Bảng 2.5. Thực trạng hình thức tổ chức bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học theo chương trình giáo dục phổ thông mới ở huyện Phú Lương 41

Bảng 2.6. Thực trạng kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới ở huyện Phú Lương 43

Bảng 2.7: Lập kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới ở huyện Phú Lương 46

Bảng 2.8. Thực trạng tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới ở huyện Phú Lương 48

Bảng 2.9: Các biện pháp chỉ đạo thực hiện kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới ở huyện Phú Lương. 50

Bảng 2.10: Đánh giá thực hiện kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới ở huyện Phú Lương 52

Bảng 2.11: Các yếu tố ảnh hưởng tới quản lý bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới ở huyện Phú Lương 54

Bảng 3.1. Kết quả khảo sát về mức độ cần thiết và tính khả thi của những biện pháp quản lý bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục tiểu học mới 83

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Dạy học là nhiệm vụ cơ bản, chủ yếu ở trường phổ thông nói chung và trường tiểu học nói riêng, chất lượng dạy học phụ thuộc vào năng lực dạy học của người giáo viên, chương trình dạy học và điều kiện cơ sở vật chất, tài chính phục vụ cho hoạt động dạy học và các yếu tố quản lý hoạt động dạy học. Trước yêu cầu phát triển kinh tế, văn hóa xã hội và khoa học công nghệ trong bối cảnh hội nhập quốc tế, luôn luôn đặt ra những yêu cầu mới đòi hỏi nhà trường phổ thông nói chung và trường tiểu học nói riêng phải đổi mới về mục tiêu, nội dung chương trình dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đồng thời nâng cao năng lực dạy học cho người giáo viên vv...

Chính vì vậy mà Nghị Quyết 29 TW của Đảng đã chỉ đạo ngành giáo dục cần đổi mới căn bản toàn diện giáo dục, thực hiện Nghị quyết trên, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 88/2014/QH13 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, góp phần đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Mục tiêu đổi mới được quy định: "Đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông nhằm tạo chuyển biến căn bản, toàn diện về chất lượng và hiệu quả giáo dục phổ thông; kết hợp dạy chữ, dạy người và định hướng nghề nghiệp; góp phần chuyển nền giáo dục nặng nề về truyền thụ kiến thức sang nền giáo dục phát triển toàn diện về phẩm chất và năng lực, hài hòa đức, trí, thể, mĩ và phát huy tốt nhất tiềm năng của mỗi học sinh."

Theo đó ngày 26 tháng 12 năm 2018, Bộ Giáo dục - Đào tạo đã ban hành Thông tư 32 về chương trình giáo dục phổ thông tổng thể và chương trình các môn học nhằm hướng tới hình thành ở học sinh 5 phẩm chất cơ bản (yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm) và 10 năng lực gồm năng lực chung và năng lực cốt lõi (năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. Những năng lực đặc thù được hình thành, phát triển chủ yếu thông qua một số môn học và hoạt động giáo dục nhất định đó là năng lực ngôn ngữ, năng lực tính toán, năng lực khoa học, năng lực công nghệ, năng lực tin học, năng lực thẩm mỹ, năng lực thể chất).

Trong những năm qua, ngành Giáo dục nước nhà nói chung và ngành Giáo dục tỉnh Thái Nguyên nói riêng đã tiến hành nhiều hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên nói chung và giáo viên tiểu học nói riêng để thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục tiểu học năm 2018. Hoạt động bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học tỉnh Thái Nguyên nói chung và huyện Phú Lương nói riêng đã được triển khai tương đối bài bản, bước đầu đã làm thay đổi nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán và giáo viên đại trà về chương trình giáo dục tiểu học năm 2018 và những yêu cầu cần có của người giáo viên về năng lực dạy học để thực hiện chương trình giáo dục tiểu học 2018. Tuy nhiên trong quá trình triển khai thực hiện hoạt động bồi dưỡng phát hiện còn tồn tại những điểm bất cập về cách thức tổ chức thực hiện, về công tác quản lý bồi dưỡng và nội dung chương trình bồi dưỡng cho giáo viên.

Năm 2020, toàn ngành giáo dục nói chung và ngành Giáo dục của huyện Phú Lương nói riêng sẽ triển khai thực hiện chương trình giáo dục tiểu học mới theo định hướng phát triển năng lực và tích hợp liên môn nhằm giáo dục và phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất của học sinh. Chương trình giáo dục tiểu học giúp học sinh hình thành và phát triển những yếu tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt. Để thực hiện tốt các mục tiêu và hiệu quả của thực hiện chương trình giáo dục tiểu học thì cần thiết phải có những nghiên cứu về quản lý hoạt động bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học, trên cơ sở đó đề xuất các biện pháp tổ chức bồi dưỡng và quản lý bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu thực tế, vì vậy tác giả luận văn chọn đề tài nghiên cứu: ***"Quản lý bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới".***

2. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực trạng quản lý bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên, đề tài đề xuất các biện pháp quản lý bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học huyện Phú Lương đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới, qua đó góp phần thực hiện thành công đổi mới giáo dục tiểu học.

3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu

3.1. Khách thể nghiên cứu

Hoạt động bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học

3.2. Đối tượng nghiên cứu

Các biện pháp quản lý bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học trên địa bàn huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

4. Nhiệm vụ nghiên cứu

4.1. Nghiên cứu cơ sở lý luận về quản lý bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới

4.2. Nghiên cứu thực trạng bồi dưỡng năng lực dạy học và thực trạng quản lý bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học trên địa bàn huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới.

4.3. Đề xuất các biện pháp quản lý bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học trên địa bàn huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới.

5. Giả thuyết khoa học

Dạy học là nhiệm vụ cơ bản, chủ yếu ở trường phổ thông nói chung và trường tiểu học nói riêng, chất lượng dạy học phụ thuộc vào năng lực dạy học của người giáo viên, chương trình dạy học và điều kiện cơ sở vật chất, tài chính phục vụ cho hoạt động dạy học và các yếu tố quản lý hoạt động dạy học. Với những yêu cầu mục tiêu về phẩm chất và năng lực cần đạt được ở học sinh tiểu học trong chương trình giáo dục phổ thông mới đòi hỏi giáo viên tiểu học cần được bổ sung các kiến thức, kỹ năng mới về giáo dục, dạy học và tổ chức hoạt động, thực tế cho thấy giáo viên tiểu học trên địa bàn huyện Phú Lương hiện nay còn hạn chế một số năng lực dạy học nếu đề xuất được các biện pháp quản lý bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học, giáo dục học sinh cho giáo viên và triển khai thực hiện tốt ở tất cả các khâu trong tổ chức hoạt động quản lý bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học thực hiện theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 sẽ góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên tiểu học trên địa bàn huyện nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học, đáp ứng mục tiêu của chương trình giáo dục phổ thông mới trong giai đoạn hiện nay.

6. Giới hạn phạm vi nghiên cứu của đề tài

Đề tài tập trung nghiên cứu về quản lý hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học của Phòng Giáo dục huyện Phú Lương và đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học trên địa bàn huyện Phú Lương nhằm đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

Đối tượng khảo sát: Lãnh đạo, chuyên viên Phòng giáo dục và đào tạo huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên; CBQL, GV các trường tiểu học trên địa bàn huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Giới hạn khách thể điều tra, tổng số 175 người (Lãnh đạo, chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo, cán bộ quản lý các trường: 40, giáo viên: 135).

7. Phương pháp nghiên cứu

7.1. Nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận

Tác giả luận văn sử dụng các phương pháp phân tích, tổng hợp, hệ thống hóa các nguồn tài liệu lý luận và thực tiễn có liên quan đến công tác quản lý bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học. Tài liệu, văn kiện của Đảng, chính sách của Nhà nước về phát triển Giáo dục và Đào tạo, chương trình giáo dục phổ thông mới. Nghiên cứu các kết quả nghiên cứu, tài liệu trong nước và ngoài nước về bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới. Khái quát hóa, hệ thống hóa để xây dựng cơ sở lý luận của quản lý bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

7.2. Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn

7.2.1. Phương pháp điều tra:

Sử dụng phương pháp điều tra bằng bảng hỏi để đánh giá thực trạng bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên và thực trạng quản lý bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học ở huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới;

7.2.2. Phương pháp phỏng vấn:

Tác giả luận văn tiến hành phỏng vấn sâu một số cán bộ quản lý cấp phòng, cán bộ quản lý các trường tiểu học, giáo viên tiểu học trên địa bàn huyện Phú Lương

để làm rõ thực trạng về năng lực chuyên môn, dạy học, giáo dục của giáo viên, nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên và nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức bồi dưỡng năng lực cho giáo viên đã thực hiện.

7.2.3. Phương pháp chuyên gia

Thông qua bảng hỏi các ý kiến chuyên gia, các CBQL giáo dục, giáo viên tiểu học có nhiều kinh nghiệm để khảo sát về năng lực dạy học giáo viên tiểu học và thực trạng tổ chức bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên các trường tiểu học trên địa bàn huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

7.2.4. Phương pháp nghiên cứu sản phẩm

Tác giả luận văn tiến hành nghiên cứu các sản phẩm của giáo viên: Thiết kế các hoạt động dạy học, ngân hang đề, tổ chức các hoạt động thực hành, ...để từ đó đánh giá được thực trạng năng lực giáo viên và thực trạng quản lý tổ chức các hoạt động quản lý bồi dưỡng giáo viên tiểu đã triển khai trên địa bàn huyện.

7.3. Phương pháp thống kê

Sử dụng phương pháp thống kê trong toán học để xử lý dữ liệu, các thông tin trong quá trình nghiên cứu, phân tích các số liệu từ các bảng hỏi thu thập được.

8. Cấu trúc luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận và khuyến nghị, luận văn gồm 3 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận về quản lý bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới.

Chương 2: Thực trạng quản lý bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học ở huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới.

Chương 3: Biện pháp quản lý bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học ở huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới.

Chương 1
CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC DẠY HỌC CHO GIÁO VIÊN TIỂU HỌC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG MỚI

1.1. Lịch sử nghiên cứu vấn đề

1.1.1. Những nghiên cứu ở nước ngoài

Đã có nhiều công trình trên thế giới nghiên cứu về năng lực năng lực dạy học, các vấn đề phát triển chuyên môn cho giáo viên và các biện pháp quản lý mà các nhà quản lý giáo dục đã tiến hành để phát triển năng lực chuyên môn, năng lực dạy học cho giáo viên.

Viện Giáo dục Quốc gia Singapore (2009) cũng xác định các năng lực chủ yếu của giáo viên như: có các kiến thức và phương pháp nuôi dạy trẻ em; có các kỹ năng sư phạm, có các năng lực tư duy, sáng tạo trong dạy học hiểu biết về bản thân, học sinh, xã hội, nội dung môn học, chương trình giảng dạy; quản lý con người; kỹ năng tự quản lý; kỹ năng công nghệ; sự hiểu biết xã hội và xúc cảm; có các kiến thức nền tảng và chính sách giáo dục, hiểu biết đa văn hóa; nhận thức toàn cầu, nhận thức về môi trường... [39;trang 14]

Nghiên cứu về năng lực dạy học của giáo viên, tác giả Liakopoulou (2011) đã đưa ra khái niệm năng lực chuyên môn và phân loại "năng lực chuyên môn của giáo viên", bao gồm các thành tố sau: (1) tính cách, thái độ và niềm tin; (2) kỹ năng sự phạm và kiến thức sư phạm (bao gồm kiến thức môn học, kiến thức và hiểu biết về người học, phương pháp giảng dạy, kiến thức về chương trình giảng dạy); (3) hiểu biết về bối cảnh xã hội; (4) hiểu biết về bản thân và khoa học nói chung. [39; trang 14]

Phát triển chuyên môn cho giáo viên là trách nhiệm hàng đầu của Hiệu trưởng ở một trường học nơi đạt chất lượng giáo dục lên vị trí hàng đầu. Hiệu trưởng là người xây dựng các kế hoạch triển khai những nội dung mới về dạy học, giáo dục, đưa ra các bước thực hiện các hoạt động bồi dưỡng, phát triển tiềm năng lãnh đạo chuyên môn của giáo viên. Hiệu trưởng đưa ra các chỉ dẫn dạy học, kiểm tra, đánh giá, đôn đốc, động viên giáo viên và người học để họ học tập tốt và dạy học tốt. Ngày

nay, những chỉ dẫn này được tiến hành thông qua các phương tiện kỹ thuật số, qua

trao đổi trực tiếp và qua hệ thống thư điện tử hay các diễn đàn dạy học. Nhờ các phần mềm dạy học thông minh, giáo viên có thể đưa ra các bài học, các tư liệu trên mạng và thay đổi, hay bổ sung bài học cho nhau qua cấu trúc và nội dung tư liệu.

Ủy ban châu Âu (2007) nhận ra rằng giáo viên đóng một vai trò quan trọng trong việc chuẩn bị cho học sinh có chỗ đứng trong xã hội và nơi làm việc. Vì vậy, Ủy ban châu Âu đề xuất rằng tại mỗi thời điểm trong sự nghiệp của mình, giáo viên cần phải có, và được yêu cầu có đầy đủ các kiến thức môn học, thái độ và kỹ năng sư phạm để giúp đỡ thế hệ trẻ phát huy tối đa tiềm năng của họ.

Phát triển chuyên môn cho giáo viên là trách nhiệm hàng đầu của Hiệu trưởng ở một trường học nơi đạt chất lượng giáo dục lên vị trí hàng đầu. Hiệu trưởng là người xây dựng các kế hoạch triển khai những nội dung mới về dạy học, giáo dục, đưa ra các bước thực hiện các hoạt động bồi dưỡng, phát triển tiềm năng lãnh đạo chuyên môn của giáo viên. Hiệu trưởng đưa ra các chỉ dẫn dạy học, kiểm tra, đánh giá, đôn đốc, động viên giáo viên và người học để họ học tập tốt và dạy học tốt. Ngày nay, những chỉ dẫn này được tiến hành thông qua các phương tiện kỹ thuật số, qua trao đổi trực tiếp và qua hệ thống thư điện tử hay các diễn đàn dạy học. Nhờ các phần mềm dạy học thông minh, giáo viên có thể đưa ra các bài học, các tư liệu trên mạng và thay đổi, hay bổ sung bài học cho nhau qua cấu trúc và nội dung tư liệu (Senge, 2/1996)[39; trang 15]

Như vậy, các nghiên cứu đã chỉ ra rằng, nâng cao năng lực giáo viên, phát triển chuyên môn là một trong những trọng tâm được chú ý để tạo sự thay đổi và nâng cao chất lượng cho Nhà trường. Trong đó, người Hiệu trưởng đóng vai trò quan trọng trong việc lãnh đạo, quản lý hoạt động bồi dưỡng chuyên môn trong nhà trường.

1.1.2. Những nghiên cứu ở trong nước

Ở Việt Nam, đã có rất nhiều công trình nghiên cứu về lý luận dạy học, lý luận quản lý giáo dục nói chung và quản lý hoạt động dạy học nói riêng ở các cơ sở giáo dục. Các công trình nghiên cứu này đã được xuất bản thành các sách chuyên đề hoặc được chuyển tải dưới dạng chuyên đề cho cao học Quản lý giáo dục. Có thể kể đến các công trình nghiên cứu, các bài viết của các tác giả hàng đầu Việt Nam xung quanh vấn đề này như: Nguyễn Quốc Chí, Đặng Quốc Bảo, Trần Khánh Đức, Nguyễn Đức Chính, Nguyễn Trọng Hậu, Đặng Xuân Hải, Đặng Bá Lãm, Phạm

Quang Sáng, Bùi Đức Thiệp, Nguyễn Thị Mỹ Lộc, Nguyễn Thị Tiến, Phạm Viết Vượng... Một số hội thảo trong thời gian qua cũng đề cập đến vấn đề tổ chức, quản lý hoạt động bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên. Điển hình có thể kể đến hội thảo của Khoa Sư phạm - Đại học Quốc Gia Hà Nội với chủ đề "Chất lượng giáo dục và vấn đề đào tạo giáo viên", Kỷ yếu hội thảo khoa học (10/2004) [7].

Hồ Viết Vương (2005) nghiên cứu về yêu cầu của chuẩn hóa chương trình giáo dục đối với việc bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông, từ đó đề xuất các giải pháp bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục.[10]

Nguyễn Đức Chính, Nguyễn Thị Mỹ Lộc đã nghiên cứu về việc chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục làm căn cứ để tổ chức bồi dưỡng, đào tạo giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục, đồng thời đề xuất các biện pháp phát triển đội ngũ thông qua các hoạt động bồi dưỡng.[25].

Bàn về vai trò của Hiệu trưởng đối với việc nâng cao trình độ chuyên môn của giáo viên, tổng hợp các nghiên cứu của nhiều nhà nghiên cứu trên thế giới, đã chỉ ra tầm quan trọng của Hiệu trưởng trong việc chia sẻ trách nhiệm và bồi dưỡng giáo viên thành những nhà lãnh đạo chuyên môn. Luận văn đã chỉ rõ ra hai lí do như sau:

- Giáo viên là người am hiểu chuyên môn của môn học mà họ dạy và học hiểu rõ hơn bất kì ai học sinh và đặc thù lớp học của mình.
- Hiệu trưởng không thể có đủ thời gian để lãnh đạo toàn bộ các hoạt động dạy học và họ không thể nắm rõ nhu cầu của lớp học như là giáo viên.

Vai trò lãnh đạo của giáo viên được các nhà nghiên cứu xem xét từ ba góc độ: (1) giáo viên là những người quản lý, lãnh đạo trung gian ở các vị trí tổ trưởng chuyên môn, chủ nhiệm khoa hay chủ tịch, tổ trưởng công đoàn,...; (2) là chuyên gia môn học, con chim đầu đàn để kèm cặp các giáo viên khác; (3) là người xây dựng và duy trì văn hóa chia sẻ, cộng tác và học tập suốt đời để thực hiện tốt quá trình dạy học trong Nhà trường. Giáo viên chính là người thực hiện các kế hoạch, phương hướng của Nhà trường. Vì vậy, con đường thành công nhất để phát triển chuyên môn cho giáo viên trong Nhà trường là bồi dưỡng vai trò lãnh đạo chuyên môn cho họ.

Lục Thị Nga (2005) nghiên cứu về bồi dưỡng giáo viên để tăng thêm năng lực, phẩm chất theo yêu cầu của từng bậc học. Công tác bồi dưỡng được thực hiện trên nền tảng các loại trình độ đã được đào tạo cơ bản, nội dung bồi dưỡng được triển khai ở các mức độ khác nhau, phù hợp cho từng đối tượng cụ thể. [13]

Nguyễn Thị Bích Hạnh (2010), nghiên cứu về phát triển đội ngũ giáo viên THCS vùng đặc biệt khó khăn của tỉnh Quảng Ninh, Luận văn thạc sĩ, ĐHSPTN. Đề tài được nghiên cứu theo lý thuyết phát triển nguồn nhân lực cán bộ quản lý bao gồm công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo hướng đáp ứng chuẩn hiệu trưởng và nhu cầu thực tế địa phương [24].

Nguyễn Thành Vinh (2012), nghiên cứu về bồi dưỡng hiệu trưởng các trường phổ thông theo định hướng năng lực thực hiện của Hiệu trưởng bao gồm các năng lực dạy học, giáo dục; năng lực quản lý nhà trường vv..[15; trang 17-19].

Nguyễn Thành Vinh (2012), nghiên cứu về phương pháp, biện pháp kỹ thuật trong tổ chức hoạt động bồi dưỡng cán bộ quản lý trường phổ thông để nâng cao hiệu quả bồi dưỡng, trong đó nhấn mạnh việc sử dụng các phương pháp dạy học hợp tác, làm việc nhóm trong bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục của cơ sở giáo dục phổ thông. [15].

Nguyễn Thị Tuyết (2013) nghiên cứu về bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên phổ thông thành phố Hà Nội, tác giả đã xây dựng cơ sở lý luận của bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên, khảo sát đánh giá thực trạng bồi dưỡng năng lực cho giáo viên phổ thông ở thành phố Hà Nội và đề xuất các giải pháp tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên [35; trang 13-16].

Các đề tài trên đều đã đưa ra các biện pháp quản lý phát triển năng lực cho giáo viên thông qua các chức năng của quản lý. Các tác giả đã làm sáng tỏ cơ sở lý luận về quản lý bồi dưỡng giáo viên theo hướng chuẩn hóa ở các Nhà trường phổ thông.

Nhìn chung, các công trình đã nêu trên đều đạt được những thành công nhất định trong việc nghiên cứu về phát triển chuyên môn cho giáo viên. Những công trình đều tập trung lấy người học làm trung tâm, từ đó đề ra những hướng đi mới, tích cực

thay đổi phương pháp dạy học và phương pháp tiếp cận kiến thức.

Phân tích chương trình giáo dục phổ thông mới cho thấy yêu cầu về năng lực dạy học đối với giáo viên tiểu học cần có sự nâng cao: năng lực dạy học các môn học theo định hướng năng lực; năng lực dạy học tích hợp theo chủ đề liên môn; năng lực đánh giá kết quả học tập theo định hướng năng lực học sinh; năng lực phát triển chương trình môn học vv...

Trong các công trình nêu trên, chưa có công trình nào đề cập đến việc bồi dưỡng năng lực giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông mới. Vì vậy, tác giả luận văn chọn đề tài nghiên cứu: *Quản lý bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới* làm luận văn tốt nghiệp.

1.2. Một số khái niệm cơ bản

1.2.1. Năng lực

Năng lực là "khả năng, điều kiện chủ quan hoặc tự nhiên sẵn có để thực hiện một hoạt động nào đó" như năng lực tư duy, năng lực tài chính hoặc là "phẩm chất tâm sinh lý và trình độ chuyên môn tạo cho con người khả năng hoàn thành một loại hoạt động nào đó với chất lượng cao" như năng lực chuyên môn, năng lực lãnh đạo [45].

Năng lực là tổ hợp các thuộc tính độc đáo của cá nhân phù hợp với những yêu cầu của một hoạt động nhất định, đảm bảo cho hoạt động đó có kết quả tốt. Năng lực vừa là tiền đề, vừa là kết quả của hoạt động. Năng lực vừa là điều kiện cho hoạt động đạt kết quả nhưng đồng thời năng lực cũng phát triển ngay trong chính hoạt động ấy.

Các ngành dịch vụ khu vực ASEAN hiện nay đã và đang xây dựng tiêu chuẩn năng lực chung (ASEAN Common Competency Standards - ACCS) với định nghĩa năng lực cho từng lĩnh vực bao gồm 3 loại năng lực theo phân công lao động: năng lực cốt lõi, năng lực chung và năng lực chức năng/chuyên môn. Biểu hiện của các loại năng lực này đều thông qua kiến thức, kỹ năng và thái độ/hành vi. [45]

Bộ Giáo dục Quebec Canada, trong cuốn Công nghệ Giáo dục kỹ thuật và dạy nghề (nguyên bản tiếng Pháp đã được dịch sang tiếng Việt), định nghĩa năng lực là "khả năng thực hiện một nhiệm vụ trọn vẹn, đạt chuẩn kỹ năng tương ứng với ngưỡng quy định..." [6; trang 129].

Trong nhiều nghiên cứu gần đây về đào tạo theo năng lực (Competency Based Training - BT) Nguyễn Đức Trí và một số tác giả dịch 2 thuật ngữ competence và competency đều là NLTH theo nghĩa lắp ghép với từ performance - sự thực hiện trong cụm từ "perform a task" để nhấn mạnh đến ý nghĩa "thực hiện/thực hành". Từ đó, định nghĩa NLTH đều gắn với "khả năng" như NLTH là khả năng thực hiện được các nhiệm vụ, công việc trong nghề theo các tiêu chuẩn đặt ra đối với từng nhiệm vụ, công việc đó.

Chỉ khi một người có một năng lực tương ứng với một hành động hay một công việc nào đó thì người đó được công nhận là có năng lực, được phép giải quyết công việc đó. Ngược lại, ai đó muốn giải quyết được một công việc và muốn được người khác thừa nhận là có năng lực giải quyết công việc đó thì họ phải chứng minh, thể hiện được là mình có đủ năng lực để thực hiện được công việc ấy.

Theo chúng tôi, trong giáo dục, dạy học: *Năng lực của giáo viên là tổ hợp thuộc tính tâm sinh lý và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đã được chứng thực/chứng tỏ giáo viên hoàn thành một hoặc nhiều công việc theo chức năng, nhiệm vụ và chuẩn nghề nghiệp tương ứng trong bối cảnh hoạt động thực tế của nghề dạy học.*

1.2.2. Năng lực dạy học của giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới

Năng lực của giáo viên có được gắn với luyện tập, thực hành và trải nghiệm các công việc thuộc nghề dạy học và bảo đảm thực hiện có hiệu quả. Nó bao gồm cả khả năng chuyển tải kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm và thói quen làm việc vào các tình huống trong phạm vi của nghề dạy học và việc huấn luyện, tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ để học sinh tự học, tự giáo dục hoàn thiện nhân cách. Nó cũng bao gồm cả sự tổ chức thực hiện, sự thay đổi, cách tân và tính hiệu quả cá nhân cần có để làm việc với đồng nghiệp, với người lãnh đạo, quản lý của mình trong hoạt động nghề nghiệp. Tác giả luận văn chọn khái niệm công cụ sau làm khái niệm cơ bản của đề tài:

Năng lực dạy học của giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới là sự hiểu biết về mục tiêu, nội dung chương trình giáo dục tổng thể, chương trình môn học, các hoạt động giáo dục trong chương trình phổ thông mới, năng lực dạy học còn được thể hiện ở sự đam mê nghề nghiệp, lòng yêu nghề, trách nhiệm nghề nghiệp với trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đã được chứng thực/chứng tỏ là giáo viên hoàn thành có chất lượng, hiệu quả hoạt động dạy học và

giáo dục học sinh theo chương trình giáo dục tiểu học đã ban hành.

1.2.3. Bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình GDPT mới

Bồi dưỡng là quá trình tác động của chủ thể giáo dục đến đối tượng được giáo dục, làm cho đối tượng được bồi dưỡng tăng thêm năng lực, phẩm chất và phát triển theo chiều hướng tốt hơn.

Bồi dưỡng là quá trình cập nhật, bổ sung kiến thức, kỹ năng, thái độ để nâng cao năng lực trình độ, phẩm chất của người lao động về một lĩnh vực hoạt động mà người lao động đã có một trình độ năng lực chuyên môn nhất định qua một hình thức đào tạo nào đó.

Theo Lục Thị Nga (2005) bồi dưỡng là một hoạt động có chủ đích nhằm cập nhật kiến thức mới tiến bộ hoặc nâng cao trình độ giáo viên để tăng thêm năng lực, phẩm chất theo yêu cầu của từng bậc học... [13]

Nguyễn Thị Nguyệt Quế (2010) quan niệm bồi dưỡng là quá trình tác động có kế hoạch nhằm tăng giá trị con người, làm biến đổi thái độ, kiến thức, kỹ năng thông qua việc thu thập, xử lý thông tin thực tế trong một hoạt động hoặc chuỗi nhu cầu hành động của con người nhằm nâng cao giá trị nhân cách, nâng cao năng suất và hiệu quả công việc. [26]

Theo tác giả luận văn bồi dưỡng là quá trình đối tượng tham gia bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng vận dụng kiến thức để bù đắp kiến thức còn thiếu hoặc đã lạc hậu so với nhu cầu phát triển của xã hội.

Quá trình bồi dưỡng gồm các thành tố sau đây:

Mục đích bồi dưỡng: Giúp đối tượng cập nhật bổ sung, hoàn thiện kiến thức, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ vv…

Nội dung, chương trình bồi dưỡng

Chủ thể tham gia bồi dưỡng

Đối tượng bồi dưỡng

Phương pháp và hình thức tổ chức bồi

dưỡng Đánh giá kết quả bồi dưỡng

Bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học là thông qua hoạt động tổ chức, chỉ đạo thực hiện mục tiêu, nội dung chương trình, phương pháp và hình thức tổ chức giúp giáo viên tiểu học bổ sung, cập nhật hệ thống kiến thức, kĩ năng, thái độ

về hoạt động dạy học, giáo dục học sinh ở trường tiểu học theo chương trình giáo dục tiểu học năm 2018 nhằm hình thành kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ một cách thuần thục, hiệu quả đáp ứng với yêu cầu chương trình giáo dục tiểu học mới.

1.2.4. Quản lý bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học

Quản lý là những tác động có mục đích, có kế hoạch của chủ thể tới đối tượng và khách thể quản lý nhằm chỉ huy, điều hành hoạt động của đối tượng theo mục tiêu, ý chí quản lý đề ra.

Quản lý hoạt động bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học là những tác động có mục đích, có kế hoạch của chủ thể quản lý tới giáo viên tiểu học thông qua thực hiện các chức năng quản lý bồi dưỡng nhằm giúp giáo viên cập nhật, bổ sung, hoàn thiện kiến thức, kỹ năng dạy học mới đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục tiểu học 2018.

Các yếu tố quản lý hoạt động bồi dưỡng bao gồm từ khâu lập kế hoạch bồi dưỡng, tổ chức bồi dưỡng, các biện pháp chỉ đạo hoạt động bồi dưỡng và kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng, những chính sách hỗ trợ đối với người dạy và người học có tác dụng tạo động lực cho hoạt động bồi dưỡng đạt kết quả cao.

1.3. Một số vấn đề cơ bản về bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới

1.3.1. Chương trình giáo dục phổ thông mới và yêu cầu đặt ra về năng lực dạy học đối với người giáo viên tiểu học

Mục tiêu đổi mới của chương trình, sách giáo khoa phổ thông được xác định: "Xây dựng, ban hành chương trình giáo dục phổ thông mới, sách giáo khoa phổ thông mới phù hợp với hệ thống giáo dục phổ thông theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW; Nghị quyết số 88/2014/QH13 của Quốc hội và tuyên bố của tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hợp quốc: "Học để biết- Học để làm - Học để chung sống- Học để tự khẳng định mình", góp phần tạo chuyển biến căn bản, toàn diện về Đức, Trí, Thể, Mỹ, hướng tới "công dân toàn cầu". Chương trình mới, sách giáo khoa mới được xây dựng theo hướng coi trọng dạy người với dạy chữ, rèn luyện, phát triển cả về phẩm chất và năng lực; chú trọng giáo dục tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, đạo đức, nhân cách, lối sống; phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu và định hướng nghề nghiệp cho mỗi học sinh; tăng cường năng lực ngoại ngữ, tin học và các

kỹ năng sống. Chương

trình mới, sách giáo khoa mới lấy học sinh làm trung tâm, phát huy tính chủ động, tích cực, sáng tạo, khả năng tự học của học sinh; tăng cường tính tương tác trong dạy và học giữa thầy với trò, trò với trò và giữa các thầy giáo, cô giáo.

Chương trình hiện hành được xây dựng theo định hướng tiếp cận nội dung, nặng về truyền thụ kiến thức, chưa chú trọng giúp học sinh vận dụng kiến thức học được vào thực tiễn.

Chương trình mới được xây dựng theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất. Xuất phát diểm của quá trình xây dựng chương trình theo hướng tiếp cận này là mục tiêu của giáo dục được cụ thể hóa thành những phẩm chất chủ yếu và năng lực cốt lõi cần thiết cho tất cả mọi người. Các môn học và hoạt động giáo dục nhằm giúp học sinh có được những phẩm chất và năng lực được mô tả trong chương trình.

Định hướng tiếp cận phát triển năng lực và phẩm chất của chương trình mới đòi hỏi người giáo viên phải tự đánh giá để nhận ra một cách đầy đủ, sâu sắc các vấn đề liên quan đến phát triển chyên môn của bản thân không thỏa mãn, bằng lòng với năng lực hiện có. Thường xuyên phấn đấu học hỏi nâng cao năng lực chuyên môn; có khả năng nhận ra, biết chấp nhận mỗi cá nhân học sinh thực hiện dạy học, giáo dục theo quan điểm giáo dục lấy học sinh làm trung tâm, quan tâm đến từng học sinh (đặc biệt những học sinh có khó khăn trong học tập) trong quá trình dạy học, giáo dục; cần hiểu đúng và áp dụng phương pháp dạy học, giáo dục mới vào thực tế giảng dạy, giáo dục hàng ngày.

Đinh hướng tiếp cận phát triển năng lực và phẩm chất của chương trình mới cũng đặt ra yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng phát triển các năng lực nền tảng cho giáo viên như: Dạy học phân hóa, tích hợp; phát triển chương trình nhà trường; đánh giá năng lực học sinh, năng lực ngoại ngữ, tin học và các năng lực tổ chức các hoạt động học tập của học sinh để giải quyết những vấn đề liên quan đến cuộc sống; hình thành phương pháp dạy học mới nhằm phát huy sự sáng tạo của học sinh trong các môn học hay các sinh hoạt tập thể; tổ chức có hiệu quả hoạt động trải nghiệm sáng tạo...

Cụ thể, chương trình giáo dục cấp tiểu học nhằm giúp học sinh hình thành và phát triển những yếu tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt; có được những kiến thức và kỹ năng cơ bản nhất để tiếp tục học trung học cơ sở.

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Ngoại ngữ 1(ở lớp 3, lớp 4, lớp 5), Tự nhiên và Xã hội (ở lớp 1, lớp 2, lớp 3), Lịch sử và Địa lý (ở lớp 4, lớp 5), Tin học và Công nghệ (ở lớp 3, lớp 4, lớp 5), Giáo dục thể chất, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật), Hoạt động trải nghiệm (trong đó có nội dung giáo dục của địa phương). Nội dung môn học Giáo dục thể chất được thiết kế thành các học phần (mô-đun); nội dung Hoạt động trải nghiệm được thiết kế thành các chủ đề; học sinh được lựa chọn học phần, chủ đề phù hợp với nguyện vọng bản thân và khả năng tổ chức của nhà trường. Các môn tự chọn: Tiếng dân tộc thiểu số, Ngoại ngữ 1 (lớp 1, lớp 2).

Thời lượng giáo dục: Thực hiện dạy học 2 buổi /ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học. Mỗi tiết học từ 35 phút đến 40 phút; giữa các tiết học có thời gian nghỉ.

Ở cấp tiểu học, thực hiện lồng ghép những nội dung liên quan với nhau của một số lĩnh vực giáo dục, một số môn học trong chương trình hiện hành để tạo thành môn học tích hợp; thực hiện tinh giản, tránh chồng chéo nội dung giáo dục, giảm hợp lý số môn học.

Các môn học cơ bản của chương trình giáo dục phổ thông mới được yêu cầu cụ thể như sau:

Môn Toán là môn học bắt buộc ở tiểu học, giúp học sinh nắm được một cách có hệ thống các nguyên lý, quy tắc, khái niệm toán học cần thiết nhất làm nền tảng cho việc học tập tiếp theo ở các trình độ hoặc có thể sử dụng trong cuộc sống hàng ngày.

Cấu trúc chương trình môn Toán ở tiểu học dựa trên sự phối hợp cả cấu trúc tuyến tính với cấu trúc "xoáy trôn ốc" (đồng tâm, mở rộng và nâng cao dần). Theo Ban Phát triển các chương trình môn học (Bộ GDĐT), ở chương trình phổ thông mới, môn Toán là môn học bắt buộc và được phân chia theo hai giai đoạn.

Giai đoạn giáo dục cơ bản: giúp học sinh nắm được một cách có hệ thống các khái niệm, nguyên lý, quy tắc toán học cần thiết nhất cho tất cả mọi người, làm nền tảng cho việc học tập ở các trình độ học tập tiếp theo hoặc có thể sử dụng trong cuộc sống hằng ngày.

Tất cả các môn học, nhất là các môn thuộc khoa học xã hội và hoạt động trải nghiệm đều góp phần giáo dục đạo đức - công dân, trong đó Giáo dục lối sống (cấp

tiểu học). Đối với giai đoạn giáo dục cơ bản này nội dung chủ yếu là giáo dục đạo

đức, văn hoá pháp luật, giá trị sống, kỹ năng sống và thực hành tiết kiệm. Hình thành thói quen tập luyện nâng cao sức khoẻ, thông qua luyện tập thể dục thể thao để phát triển các tố chất vận động, ưu tiên phát triển sự khéo léo dưới hình thức các trò chơi vận động, vui chơi tập thể,...

Lĩnh vực giáo dục Khoa học Tự nhiên được thực hiện trong nhiều môn học nhưng chủ yếu là các môn học: Cuộc sống quanh ta (các lớp 1, 2, 3), Tìm hiểu tự nhiên (các lớp 4, 5). Ở giai đoạn giáo dục này nội dung chủ yếu của môn học là tích hợp chủ yếu các lĩnh vực kiến thức về Vật lý, Hoá học, Sinh học,...; được tổ chức theo các mạch: Theo đối tượng môn học (vật chất, năng lượng, sự sống, trái đất); các quy luật chung của thế giới tự nhiên (tương tác, vận động, phát triển và tiến hoá); vai trò của khoa học đối với sự phát triển xã hội; vận dụng kiến thức khoa học trong sử dụng và khai thác thiên nhiên một cách bền vững.

Giáo dục Khoa học xã hội được thực hiện ở nhiều môn học và hoạt động trải nghiệm, trong đó các môn học cốt lõi tiếp nối nhau là: Cuộc sống quanh ta (các lớp 1, 2, 3); Tìm hiểu Xã hội (các lớp 4, 5); Khoa học xã hội. Đối với giai đoạn giáo dục cơ bản, môn học bắt buộc từ lớp 1 đến lớp 9; ở các lớp 1, 2, 3 môn học có tên là Cuộc sống quanh ta, tích hợp các nội dung về tự nhiên và xã hội; lên các lớp 4, 5 tách thành môn học Tìm hiểu xã hội (cùng với môn Tìm hiểu tự nhiên).

Với môn Mỹ thuật, ở giai đoạn này nội dung chủ yếu của môn học nhằm hình thành ở học sinh cảm xúc trước thiên nhiên và đời sống xã hội thông qua việc nhận biết về màu sắc, đường nét, hình thể và những biến chuyển sinh động của các sự vật, đồ vật, hiện tượng. Học sinh biết cách thể hiện cảm xúc, tư duy bằng ngôn ngữ tạo hình một cách đơn giản trên mặt phẳng hai chiều và trong không gian ba chiều.

Như vậy chương trình giáo dục tiểu học mang tính toàn diện và tích hợp hướng vào việc phát triển toàn diện nhân cách học sinh, đòi hỏi giáo viên phải vừa có năng lực chuyên môn sâu, rộng đồng thời có năng lực tổ chức dạy học theo định hướng năng lực; dạy học tích hợp theo chủ đề và đánh giá kết quả học tập của học sinh theo định hướng năng lực nhằm tạo động lực cho quá trình dạy học vận động phát triển.

Để thực hiện chương trình giáo dục tiểu học mới theo hướng tích hợp, gắn với trải nghiệm hình thành phát triển năng lực học sinh, giáo viên tiểu học cần bổ sung và

cập nhật những năng lực dạy học và giáo dục sau đây:

(1) Năng lực lập kế hoạch giáo dục và phát triển kế hoạch giáo dục của môn học

(2) Năng lực dạy học theo định hướng phát triển năng lực.

(3) Năng lực dạy học tích hợp theo chủ đề liên môn, nội môn.

(4) Năng lực dạy học theo mô hình lớp học đảo ngược.

(5) Năng lực dạy học phân hóa.

(6) Năng lực hỗ trợ tâm lý học sinh.

(7) Năng lực dạy học trải nghiệm cho học sinh tiểu học

(8) Năng lực dạy học theo STEM

(9) Năng lực đánh giá kết quả học sinh theo định hướng năng lực.

(10) Năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và giáo dục học sinh tiểu học.

Trên đây là căn cứ để khảo sát nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên và làm căn cứ để xác định nội dung chương trình bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học.

1.3.2. Mục tiêu, nguyên tắc bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục tiểu học 2018

1.3.2.1. Mục tiêu bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục tiểu học 2018

Hoạt động bồi dưỡng hướng tới mục tiêu giúp giáo viên tiểu học nhận thức đúng về chương trình, kế hoạch dạy học ở trường tiểu học theo chương trình tiểu học năm 2018 và yêu cầu mới đối với giáo viên trong triển khai thực hiện chương trình và kế hoạch dạy học ở trường tiểu học.

Giúp giáo viên tự xác định mục tiêu, nội dung cần bồi dưỡng để hoàn thiện năng lực dạy học trong bối cảnh thực hiện chương trình giáo dục năm 2018.

Mục tiêu bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục 2018 giúp chủ thể và cơ quan quản lý bồi dưỡng giáo viên xác định được nội dung, chương trình, kế hoạch bồi dưỡng và là căn cứ để đánh giá kết quả bồi dưỡng giáo viên.

Mục tiêu bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục 2018 giúp giáo viên triển khai thực hiện có hiệu quả hoạt động dạy học và thực hiện được mục tiêu dạy học do chương trình giáo dục 2018 đề ra: Phát triển chương trình dạy học; thiết kế bài học; tổ chức và đánh giá kết quả dạy học; cải tiến nâng cao chất lượng dạy học góp phần thực hiện thành công đổi mới chương trình giáo dục tiểu học và nâng cao chất lượng thực hiện chương trình.

Giúp giáo viên tiểu học bổ sung kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ để tổ chức thực hiện có hiệu quả hoạt động dạy học tích hợp theo chủ đề liên môn, nội môn, giáo dục đa văn hóa, tổ chức hoạt động trải nghiệm, đánh giá kết quả dạy học theo định hướng năng lực học sinh.

1.3.2.2. Nguyên tắc bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục tiểu học 2018

Đảm bảo tính đối tượng: Đối tượng bồi dưỡng là giáo viên tiểu học có nhiều kinh nghiệm trong dạy học, có khả năng tự học do đó hoạt động bồi dưỡng phải phát huy được vai trò tự bồi dưỡng của giáo viên.

Đảm bảo tính mục đích: Hoạt động bồi dưỡng cần quán triệt mục đích bồi dưỡng trong tất cả các khâu của quá trình bồi dưỡng từ thiết kế nội dung, chương trình, đến tổ chức bồi dưỡng và đánh giá kết quả bồi dưỡng và đảm bảo các điều kiện bồi dưỡng sao cho giúp giáo viên thực hiện được chương trình giáo dục tiểu học 2018 thành công, hiệu quả.

Đảm bảo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học và thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục tiểu học đề ra. Bám sát mục tiêu, nội dung chương trình bồi dưỡng sao cho phù hợp với nhu cầu thực tế của giáo viên về năng lực cần hoàn thiện và kiểm soát các khâu trong quá trình bồi dưỡng giáo viên tiểu học.

Đảm bảo tính tích hợp, tính phát triển, tính toàn diện, hiệu quả, thiết thực, thực hành, tăng cường vận dụng thực tiễn giáo dục, dạy học, tập trung mạnh hơn vào việc nâng cao năng lực thực hiện chương trình giáo dục tiểu học mới cho giáo viên.

Đảm bảo phát triển được năng lực sư phạm của giáo dục đã được xác định trong khung năng lực. Người học có khả năng tự học, tự rèn luyện năng lực sư phạm đáp ứng yêu cầu mới của nghề nghiệp.

1.3.3. Quy trình, nội dung và hình thức bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục mới

1.3.3.1. Quy trình bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới

Quy trình tổ chức bồi dưỡng phải được tiến hành theo các bước sau đây:

Bước 1: Khảo sát năng lực và xác định nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên tiểu học

- Dựa trên yêu cầu của chương trình giáo dục tiểu học mới, xác định những năng lực cần có của giáo viên để thực hiện chương trình, trên cơ sở đó tổ chức khảo sát đánh giá năng lực giáo viên để xác định nhu cầu bồi dưỡng năng lực cho giáo viên.

Bước 2: Xây dựng nội dung, chương trình bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục tiểu học.

Dựa trên kết quả khảo sát về nhu cầu bồi dưỡng năng lực dạy học của giáo viên, đối sánh với những yêu cầu mới về năng lực dạy học cần có để thực hiện chương trình dạy học mới ở trường tiểu học, Phòng Giáo dục - Đào tạo đề xuất trương trình bồi dưỡng và thẩm định chương trình nội dung bồi dưỡng.

Bước 3: Lựa chọn báo cáo viên, hình thức tổ chức bồi dưỡng, chuẩn bị tài liệu và cơ sở vật chất

Trưởng phòng Giáo dục - Đào tạo tìm hiểu về các chuyên gia giáo dục, chuyên gia tham gia biên soạn chương trình giáo dục tiểu học, mời làm báo cáo viên và tư vấn các hình thức bồi dưỡng, trên cơ sở đó Trưởng Phòng quyết định hình thức bồi dưỡng và chuẩn bị cơ sở vật chất, tài liệu phục vụ bồi dưỡng. Báo cáo viên tham gia bồi dưỡng cần phải được lựa chọn trong số các chuyên gia giỏi, là những chuyên gia có chuyên môn về giáo dục Tiểu học, CBQL giỏi, giáo viên cốt cán cấp tỉnh, am hiểu nội dung chương trình giáo dục tiểu học 2018, am hiểu về những vấn đề mới trong giáo dục tiểu học năm 2018, báo cáo viên bồi dưỡng phải có kinh nghiệm hiểu về dạy

học ở tiểu học và vùng miền, có kỹ năng nghiệp vụ sư phạm trực tiếp tham gia tập huấn bồi dưỡng giáo viên.

Chuẩn bị cơ sở vật chất, tài chính, các điều kiện phục vụ cho công tác bồi dưỡng: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu học tập, các sách hướng dẫn thực hành, thực tế, các điều kiện khác phục vụ cho hoạt động bồi dưỡng và chế độ chính sách cho báo cáo viên và giáo viên tham gia bồi dưỡng. Các chế độ hỗ trợ về tài chính cho giáo viên tham gia là đối tượng bồi dưỡng cần được quan tâm đúng mức nhằm tạo động lực cho giáo viên tích cực tự bồi dưỡng nâng cao trình độ.

Bước 4: Tổ chức bồi dưỡng theo nội dung, hình thức đã lựa chọn

Trưởng phòng tổ chức biên chế các lớp bồi dưỡng và xây dựng cơ chế giám sát hoạt động bồi dưỡng và tổ chức thực hiện bồi dưỡng theo kế hoạch.

Bước 5: Đánh giá kết quả bồi dưỡng

Trưởng phòng Giáo dục - Đào tạo chỉ đạo các báo cáo viên trong quá trình bồi dưỡng phải thường xuyên thu thông tin phản hồi từ phía giáo viên và có biện pháp tư vấn, hướng dẫn để định hướng hoạt động tự bồi dưỡng cho giáo viên, đồng thời hoàn thiện chương trình bồi dưỡng năng lực cho giáo viên tiểu học.

Các bước trong quy trình nêu trên có mối quan hệ mật thiết với nhau, hỗ trợ, bổ sung kết quả cho nhau, giúp cho thực hiện mục tiêu giáo dục một cách toàn diện.

1.3.3.2. Nội dung bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình GDPT 2018

Công tác bồi dưỡng là một quá trình, cùng với việc tự học, tự bồi dưỡng. Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình GDPT 2018 là hoạt động giữ vai trò quan trọng, có tính chất quyết định sự thành công của chương trình mới. Sau đây, là đề xuất một số nội dung bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình GDPT 2018:

- Tìm hiểu chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học (chương trình GDPT 2018): Tìm hiểu về mục tiêu, nội dung, yêu cầu về đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá và cơ sở vật chất khi thực hiện Chương trình GDPT 2018 của cấp học, của từng môn học/hoạt động giáo dục.

+ Làm rõ yêu cầu đạt về phẩm chất, năng lực, về nội dung giáo dục, về phương pháp giáo dục và phương pháp đánh giá kết quả giáo dục của các môn học/hoạt động giáo dục trong chương trình mới có sự so sánh với chương trình hiện hành để thấy sự thay đổi, kế thừa và khác biệt.

- Các phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học, kỹ thuật dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh cấp tiểu học:

+ Các phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học, kỹ thuật dạy học phù hợp với các môn học/hoạt động giáo dục. Sử dụng các kỹ thuật dạy học tích cực để thiết kế và tổ chức được các hoạt động dạy học phù hợp với học sinh tiểu học.

- Phát triển chương trình môn học/hoạt động giáo dục trong chương trình giáo dục nhà trường cấp tiểu học.

- Thiết kế bài học các môn học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh tiểu học - Có bài mẫu minh họa theo môn học/ hoạt động giáo dục.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và giáo dục ở trường tiểu học.

- Bồi dưỡng triển khai các hoạt động giáo dục, nội dung giáo dục buổi 2, hoạt động trải nghiệm…

- Kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh tiểu học.

- Bồi dưỡng năng lực dạy học tích hợp theo chủ đề liên môn, nội môn; Năng lực dạy học theo mô hình lớp học đảo ngược; Năng lực dạy học phân hóa; Năng lực hỗ trợ tâm lý học sinh.

Đặc biệt là cần triển khai bồi dưỡng năng lực dạy học STEM cho giáo viên tiểu học trong dạy học các môn: Khoa học, Toán, Công nghệ.

Ngoài các năng lực trên, Phòng Giáo dục - Đào tạo cần bồi dưỡng cho giáo viên tiểu học năng lực sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học và phân tích hoạt động học của học sinh, tư vấn hỗ trợ đồng nghiệp trong dạy học để nâng cao chất lượng dạy học ở trường tiểu học.

1.3.3.3. Phương pháp và hình thức tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục mới

Các phương pháp bồi dưỡng phải đáp ứng với nhu cầu học tập và phù hợp với đặc điểm tâm lý của độ tuổi, các phương pháp bồi dưỡng phải có tính định hướng cho việc tự bồi dưỡng của mỗi giáo viên, do đó Ban tổ chức bồi dưỡng có thể định hướng, chỉ đạo báo cáo viên thực hiện vận dụng các phương pháp bồi dưỡng sau đây:

Phương pháp dạy học giải quyết vấn đề: Báo cáo viên nêu lên các vấn đề cần giải quyết trong quá trình bồi dưỡng, học viên tự thảo luận, suy nghĩ và giải quyết vấn

đề.

Phương pháp thảo luận nhóm: Báo cáo viên nêu các vấn đề về nội dung bồi dưỡng, yêu cầu học viên làm việc theo nhóm để giải quyết vấn đề.

Phương pháp dạy học theo tình huống: Báo cáo viên thiết kế các tình huống dạy học và thu hút học viên tham gia giải quyết các tình huống đặt ra.

Phương pháp thuyết trình: Báo cáo viên sử dụng phương pháp thuyết trình để giải thích, minh họa làm sáng tỏ các nội dung bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục tiểu học năm 2018.

Phương pháp nghiên cứu bài học và nghiên cứu hoạt động học của học sinh qua sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học để vận dụng cách thức dạy học hiệu quả.

Phương pháp thực hành qua ví dụ minh họa: Chọn một bài cùng nghiên cứu thiết kế và tổ chức dạy minh họa để góp ý hoàn thiện.

Bồi dưỡng phải kết hợp có hiệu quả giữa bồi dưỡng của báo cáo viên với tự bồi dưỡng của học viên. Kết hợp giữa hướng dẫn và thực hiện theo hình thức cầm tay chỉ việc.

Hình thức tổ chức bồi dưỡng cần tiến hành đa dạng kết hợp giữa hình thức bồi dưỡng tập trung trực tiếp với hình thức bồi dưỡng trực tuyến.

Bồi dưỡng tại chỗ theo hình thức nghiên cứu bài học, thảo luận chuyên đề, hội thảo, dự giờ thăm lớp vv…

Tự bồi dưỡng của giáo viên vv...

Thời gian bồi dưỡng phải phù hợp với điều kiện và quỹ thời gian công tác của giáo viên, tránh gây áp lực về thời gian cho giáo viên làm ảnh hưởng tới hiệu quả bồi dưỡng và chất lượng công tác của giáo viên.

Hình thức tổ chức bồi dưỡng phải phù hợp với đặc điểm học tập của giáo viên, phù hợp với đặc điểm, phong cách học tập của người lớn, vì vậy cần đa dạng hóa các hình thức, phương pháp bồi dưỡng, nâng cao vai trò tự bồi dưỡng của cán bộ, giáo viên, tăng cường phản hồi thông tin về kết quả bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để điều chỉnh quá trình bồi dưỡng nhằm nâng cao hiệu quả bồi dưỡng.

Bồi dưỡng phải hướng tới phát huy tính tự giác, tích cực, chủ động tham gia bồi dưỡng của giáo viên tiểu học, giúp cho giáo viên tiểu học phải có nhận thức đúng về tầm quan trọng của hoạt động bồi dưỡng, có thái độ, động cơ đúng đắn trong quá trình tham gia bồi dưỡng và tự bồi dưỡng, khắc phục mọi khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ bồi dưỡng đặt ra.

1.3.4. Đánh giá kết quả bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới

Đánh giá kết quả bồi dưỡng: Phải chỉ ra những kết quả đã đạt được hay chưa đạt được so với mục tiêu bồi dưỡng đề ra và đề xuất những giải pháp nâng cao hiệu quả bồi dưỡng ở giai đoạn tiếp theo.

Đánh giá thông qua sản phẩm thể hiện của giáo viên về thiết kế giáo án, tổ chức hoạt động dạy học, ngân hàng đề thi, câu hỏi để đánh giá kết quả học tập của học sinh theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

Cần phát huy vai trò tự đánh giá của giáo viên tiểu học về hoạt động bồi dưỡng của bản thân để tự hoàn thiện năng lực cá nhân.

Đánh giá qua hoạt động thử nghiệm của giáo viên như đánh giá bản thiết kế giáo án, giờ dạy thực hành, tổ chức hoạt động thực hành giáo dục học sinh vv..

Đánh giá thông qua ý kiến phản hồi của giáo viên về mức độ thiết thực của nội dung bồi dưỡng đã triển khai, tính phù hợp của hình thức tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên, điều kiện bồi dưỡng, tài liệu hướng dẫn tự bồi dưỡng, năng lực báo cáo viên vv.

Kết quả đánh giá cần được sử dụng để hoàn thiện quá trình bồi dưỡng và rút kinh nghiệm cho các hoạt động tự bồi dưỡng của giáo viên tiểu học và cách thức tổ chức bồi dưỡng giáo viên ở các giai đoạn tiếp theo.

1.4. Quản lý bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới

1.4.1. Lập kế hoạch bồi dưỡng

Khi xây dựng kế hoạch bồi dưỡng Trưởng phòng Giáo dục cần xác định rõ mục tiêu bồi dưỡng là nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học để thực hiện thành công chương trình giáo dục tiểu học mới.

Kế hoạch phải thể hiện rõ các nội dung cần triển khai đó là:

- Khảo sát được nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên
- Xây dựng được nội dung chương trình bồi dưỡng cho giáo viên
- Lựa chọn được báo cáo viên
- Chuẩn bị tài liệu và các nguồn lực để triển khai bồi dưỡng
- Xây dựng cơ chế giám sát bồi dưỡng

- Dự kiến những kết quả bồi dưỡng cần đạt được

- Xác định thời gian bồi dưỡng, địa điểm bồi dưỡng

- Dự kiến trước các chế độ chính sách cần triển khai cho giáo viên tham gia bồi dưỡng

- Các lực lượng tham gia quản lý bồi dưỡng và hỗ trợ cho hoạt động bồi dưỡng

- Đánh giá kết quả bồi dưỡng và sản phẩm cần đạt được vv..

- Những điều chỉnh kế hoạch bồi dưỡng nếu có

Kế hoạch bồi dưỡng phải thể hiện rõ các lực lượng tham gia, các nguồn lực cần huy động, đặc biệt là nguồn lực tài chính phục vụ cho hoạt động bồi dưỡng; thời gian và địa điểm triển khai hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên. Các giải pháp thực hiện kế hoạch, trách nhiệm của các thành viên tham gia và sản phẩm cần đạt được của mỗi giai đoạn hoạt động của hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên.

1.4.2. Tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDPT 2018

Thành lập Ban quản lý hoạt động bồi dưỡng do Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo làm trưởng ban.

Xây dựng mạng lưới báo cáo viên và tổ chức tập huấn bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên về bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục tiểu học mới. Báo cáo viên phải là chuyên gia đạt được các yêu cầu sau:

Nắm vững kiến thức chuyên môn của từng môn học và chương trình giáo dục tiểu học mới, nắm vững nội dung, chương trình bồi dưỡng giáo viên tiểu học.

Có khả năng thuyết trình, tư vấn, hướng dẫn đồng nghiệp, có kĩ năng sư phạm tốt. Là người có uy tín, có khả năng cảm hóa người khác.

Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong bồi dưỡng, dạy học.

Trưởng phòng Giáo dục - Đào tạo thực hiện phân công, phân nhiệm rõ ràng trong Ban tổ chức quản lý bồi dưỡng để triển khai thực hiện quá trình tổ chức bồi dưỡng từ người chỉ huy đến người điều hành và các chuyên viên chịu trách nhiệm phục vụ, giám sát hoạt động bồi dưỡng giáo viên tiểu học. Điều quan trọng nhất của

công tác tổ chức là phải xác định rõ vai trò, vị trí của mỗi cá nhân, mỗi thành viên, đặc biệt là vai trò của báo cáo viên và học viên trong quá trình bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên. Mỗi bộ phận, đảm bảo mối quan hệ liên kết giữa các cá nhân, các thành viên, các bộ phận trong hoạt động bồi dưỡng tạo nên sự thống nhất và đồng bộ trong triển khai và tổ chức thực hiện hoạt động bồi dưỡng, coi đó là yếu tố đảm bảo cho thành công trong tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học của Phòng Giáo dục - Đào tạo.

- Tổ chức công việc: Sắp xếp công việc hợp lý, xây dựng các cơ chế phối hợp để mọi người hướng vào mục tiêu chung là nâng cao chất lượng và hiệu quả bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học.

Để tổ chức có hiệu quả công tác bồi dưỡng, Phòng Giáo dục - Đào tạo phải chuẩn bị hệ thống tài liệu bồi dưỡng gồm bản cứng và tài liệu bản mềm, tài liệu bồi dưỡng qua mạng, hệ thống câu hỏi bài tập kiểm tra, đánh giá năng lực dạy học của giáo viên và hệ thống câu hỏi, bài tập kiểm tra, đánh giá kết quả sau khi bồi dưỡng.

Xây dựng cơ chế giám sát thực hiện nội dung chương trình, kế hoạch bồi dưỡng của báo cáo viên và học viên, dự kiến những phương án có thể điều chỉnh kế hoạch bồi dưỡng khi cần thiết.

Huy động các nguồn nhân lực, tài chính, cơ sở vật chất cần có để triển khai bồi dưỡng hiệu quả: Mời chuyên gia vụ giáo dục Tiểu học làm báo cáo viên chuyên đề về chương trình giáo dục phổ thông mới và đánh giá kết quả; mời giảng viên giỏi của các trường sư phạm làm báo cáo viên; lựa chọn các giáo viên cốt cán làm báo cáo viên; huy động các ban ngành trong huyện tham gia hỗ trợ hoạt động bồi dưỡng về nhân lực và tài chính, truyền thông.

1.4.3. Chỉ đạo thực hiện kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới

Chỉ đạo trong hoạt động bồi dưỡng là những tác động làm cho người dưới quyền phục tùng và làm việc đúng với kế hoạch, đúng với nhiệm vụ được phân công trong hoạt động bồi dưỡng đã được thể hiện trên kế hoạch. Tạo động lực để cho báo cáo viên, học viên tích cực giảng dạy, học tập bằng các biện pháp cầm tay chỉ việc, tư vấn, hướng dẫn, trợ giúp, giám sát, động viên, khen thưởng,...

Tổ chức chỉ đạo trong hoạt động này có tính chất tác nghiệp điều chỉnh, điều hành hoạt động bồi dưỡng một cách có hệ thống nhằm thực hiện đúng mục tiêu, kế hoạch đã được phê duyệt, để biến mục tiêu bồi dưỡng đã xác định thành kết quả thực hiện.

Trưởng phòng Giáo dục chỉ đạo xây dựng nội dung chương trình bồi dưỡng và thực hiện chương trình, nội dung bồi dưỡng chất lượng, hiệu quả, thiết thực: Bồi dưỡng về chương trình tiểu học mới; dạy học theo tiếp cận năng lực; dạy học theo chủ đề tích hợp; dạy học theo định hướng giáo dục STEM; dạy học trải nghiệm; dạy học phân hóa; đánh giá theo tiếp cận năng lực học sinh vv..

Chỉ đạo nâng cao năng lực, ý thức trách nhiệm cho báo cáo viên, giáo viên cốt cán thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng cho giáo viên: Nâng cao năng lực thiết kế bài giảng, tài liệu bồi dưỡng; tổ chức vận dụng phương pháp, hình thức tổ chức bồi dưỡng và đánh giá kết quả bồi dưỡng.

Chỉ đạo vận dụng các phương pháp, hình thức tổ chức bồi dưỡng sao cho phù hợp với mục tiêu, nội dung, đặc điểm đối tượng bồi dưỡng. Các phương pháp, hình thức tổ chức bồi dưỡng phải đa dạng phù hợp với đối tượng học viên tham gia bồi dưỡng, thu hút được học viên tham gia.

Chỉ đạo thực hiện kiểm tra, giám sát, đánh giá về tinh thần, ý thức tái độ khi tham gia quá trình bồi dưỡng của giáo viên.

Trưởng phòng Giáo dục chỉ đạo phối hợp các nguồn lực và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để thực hiện mục tiêu, nội dung bồi dưỡng.

Trưởng phòng Giáo dục chỉ đạo triển khai có hiệu quả mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức bồi dưỡng phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và đặc điểm trình độ của giáo viên tiểu học. Chỉ đạo bộ phần cán bộ làm nhiệm vụ giám sát, đánh giá kết quả bồi dưỡng thực hiện tốt công tác giám sát, đánh giá và phản hồi thông tin tới giáo viên và người học về mức độ hiệu quả của hoạt động bồi dưỡng đối với giáo viên.

Trong quá trình tổ chức bồi dưỡng có thể nhiều yếu tố thay đổi do đó Trưởng phòng Giáo dục cần chỉ đạo điều chỉnh chương trình, nội dung, kế hoạch bồi dưỡng khi cần thiết.

1.4.4. Kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới

Để thực hiện tốt công tác bồi dưỡng năng lực chuyên môn cho giáo viên Tiểu học, Phòng Giáo dục - Đào tạo cần có các biện pháp, hình thức kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động bồi dưỡng. Đánh giá chính xác, khách quan các kết quả bồi dưỡng mà kế hoạch đã đề ra.

Các biện pháp kiểm tra, đánh giá của Phòng Giáo dục - Đào tạo phải có tác dụng tạo động lực cho hoạt động bồi dưỡng nâng cao hiệu quả bồi dưỡng. Các nội dung kiểm tra cần hướng tới:

Kiểm tra công tác chuẩn bị của báo cáo viên: kiểm tra công tác biên soạn tài liệu bồi dưỡng cho học viên, thiết kế bài giảng điện tử, bài giảng truyền thống, kiểm tra cơ sở vật chất phục vụ bồi dưỡng, các phương tiện hỗ trợ hoạt động giảng dạy trong quá trình bồi dưỡng.

Tổ chức lấy ý kiến phản hồi từ học viên về hoạt động bồi dưỡng để hoàn thiện quá trình bồi dưỡng ở giai đoạn tiếp theo: Phản hồi về công tác tổ chức quản lý bồi dưỡng, công tác phục vụ, về năng lực và phương pháp tập huấn của báo cáo viên, tài liệu bồi dưỡng, nội dung chương trình bồi dưỡng vv.. Trưởng phòng Giáo dục cần đánh giá kết quả bồi dưỡng đạt được ở học viên để hoàn thiện quá trình bồi dưỡng, rút kinh nghiệm cho các hoạt động tiếp theo, đồng thời giúp mỗi giáo viên tự rút ra bài học trong quá trình tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực dạy học.

1.5. Những yếu tố ảnh hưởng đến quản lý bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông mới

1.5.1. Những yếu tố chủ quan

Năng lực tổ chức, quản lý hoạt động bồi dưỡng cho giáo viên của Trưởng phòng và cán bộ quản lý của Phòng Giáo dục - Đào tạo:

Năng lực khảo sát nhu cầu bồi dưỡng, xác định mục tiêu, nội dung bồi dưỡng cho giáo viên; năng lực tổ chức hoạt động bồi dưỡng, lựa chọn báo cáo viên và các hình thức tổ chức bồi dưỡng; năng lực xác định và huy động các nguồn lực bồi dưỡng và kiểm tra, giám sát, tạo động lực cho hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng

lực dạy học cho giáo viên đạt hiệu quả.

- Phòng Giáo dục - Đào tạo phải có năng lực lập kế hoạch bồi dưỡng, xác định mục tiêu, nội dung bồi dưỡng, xây dựng chương trình bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên phải sát thực tế, đáp ứng nhu cầu bồi dưỡng của đa số giáo viên trên địa bàn, các phương pháp, hình thức tổ chức bồi dưỡng phải đa dạng, phong phú, phát huy được tính chủ động, tích cực, tự giác của giáo viên trong hoạt động bồi dưỡng.

Giáo viên tiểu học với tư cách là đối tượng tham gia bồi dưỡng phải có nhận thức đúng về mục tiêu bồi dưỡng, tự giác tích cực, chủ động tham gia vào quá trình bồi dưỡng để hoàn thiện năng lực dạy học, tiếp nhận kiến thức kĩ năng mới về chuyên môn theo từng môn học, kiến thức, kỹ năng dạy học theo định hướng phát triển năng lực, dạy học theo chủ đề tích hợp, dạy học theo định hướng giáo dục STEM vv….

Báo cáo viên tham gia bồi dưỡng phải là người có uy tín, có năng lực chuyên môn và năng lực giảng dạy, tổ chức tập huấn nếu các năng lực trên tốt sẽ giúp cho hoạt động bồi dưỡng hiệu quả thu hút được giáo viên tích cực tham gia.

1.5.2. Những yếu tố khách quan

Hoạt động bồi dưỡng giáo viên phải được tổ chức tại thời điểm thích hợp và địa điểm thuận lợi tạo điều kiện để giáo viên tham gia với tâm lý thoải mái gây hưng phấn cho giáo viên trong quá trình bồi dưỡng.

Tài liệu phục vụ hoạt động bồi dưỡng phải đầy đủ, biên soạn theo hướng phát huy vai trò tự học, tự nghiên cứu của giáo viên, trình bày dễ hiểu, đáp ứng được mục tiêu bồi dưỡng.

Có nguồn cơ sở vật chất, tài chính, các phương tiện hỗ trợ cho hoạt động bồi dưỡng để giảng viên và học viên có thể tiến hành hoạt động bồi dưỡng.

Bên cạnh đó có một yếu tố khách quan khó khăn ảnh hưởng đến kết quả bồi dưỡng: Một bộ phận giáo viên vẫn chưa thay đổi được thói quen truyền thụ kiến thức đơn thuần, ngại thay đổi nên chưa tạo ra được những giờ học hiệu quả. Thực tế cho thấy một bộ phận giáo viên đang giảng dạy ở các trường tiểu học tuy có trình độ đào tạo trên chuẩn vẫn chưa đáp ứng yêu cầu, họ chưa mạnh dạn đổi mới phương pháp, vẫn dạy theo phương pháp truyền thống, truyền thụ kiến thức một chiều, hoặc rất lúng túng khi sử dụng phương pháp mới. Điều đó vừa không kích thích sự hứng thú học

tập của học sinh vừa làm cho người học thụ động trong quá trình học tập.

Kết luận chương 1

Đổi mới chương trình giáo dục phổ thông nói chung và chương trình giáo dục tiểu học nói riêng đặt ra cho giáo viên cần phải bổ sung các năng lực dạy học mới thông qua các hoạt động bồi dưỡng giáo viên. Hoạt động bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên được xác định theo quy trình xác định gồm: xác định nhu cầu bồi dưỡng; xác định nội dung, chương trình bồi dưỡng; Lựa chọn báo cáo viên, hình thức tổ chức bồi dưỡng, chuẩn bị tài liệu và cơ sở vật chất; Tổ chức bồi dưỡng và kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng. Hoạt động bồi dưỡng cần tập trung vào nâng cao năng lực dạy học mà chương trình giáo dục tiểu học mới đề ra. Để thực hiện được mục tiêu đó Phòng Giáo dục phải tiến hành đồng bộ bốn chức năng cơ bản trong tổ chức bồi dưỡng: lập kế hoạch bồi dưỡng, tổ chức bồi dưỡng, chỉ đạo bồi dưỡng và kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng. Đồng thời phải chú ý tới những điều kiện chủ quan và khách quan nhằm nâng cao chất lượng bồi dưỡng giáo viên tiểu học trên địa bàn.

Chương 2
THỰC TRẠNG QUẢN LÝ BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC DẠY HỌC CHO GIÁO VIÊN TIỂU HỌC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG MỚI

2.1. Vài nét về khách thể khảo sát và tổ chức khảo sát

2.1.1. Thực trạng về tình hình giáo dục tiểu học của huyện Phú Lương

Phú Lương là một huyện miền núi phía Bắc tỉnh Thái Nguyên. Có quốc lộ 3 chạy suốt chiều dài của huyện. Toàn huyện có 13 xã, 2 thị trấn. Kinh tế - xã hội còn gặp nhiều khó khăn. Phú Lương có nhiều dân tộc anh em cùng sinh sống, trong đó dân tộc thiểu số chiếm 41,49%. Hiện nay, Giáo dục huyện Phú Lương tiếp tục phát triển, mạng lưới trường, lớp từ cấp Mầm non, Tiểu học, THCS được củng cố, quy hoạch một cách hợp lý, cơ bản đáp ứng được nhu cầu học tập của con em nhân dân trên địa bàn huyện.

Phòng GDĐT đã chỉ đạo các đơn vị tích cực tham mưu với chính quyền địa phương rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị giáo dục, tình hình đội ngũ giáo viên, quy hoạch lại mạng lưới trường lớp, gắn với các điều kiện thực tế. Tập trung các nguồn lực, lồng ghép nhiều chương trình để thực hiện đầu tư tập trung, tăng cường CSVC, trang thiết bị chuẩn bị cho việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới.

Năm học 2018-2019, toàn huyện có 56 trường, 709 nhóm, lớp; 21014 học sinh. So với năm học 2017 - 2018, tăng: 40 nhóm, lớp; 709 học sinh.

Đối với Giáo dục Tiểu học: Tổng số trường: 20; Tổng số lớp: 337 lớp; Tổng số học sinh: 9036, chia ra: Lớp 1: 81 lớp, 2259 học sinh; Lớp 2: 67 lớp, 1792 học sinh; Lớp 3: 65 lớp, 1750 học sinh; Lớp 4: 63 lớp,1684 học sinh; Lớp 5: 61 lớp, 1551 học sinh *(giảm 03 trường do sáp nhập, tăng 16 lớp, tăng 672 học sinh so với năm học 2017-2018)*. Huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%, số học sinh học 2 buổi trên ngày: 7282/9036 đạt 80,6 %. Học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học đạt 99,86%. Năm 2018 huyện Phú Lương tiếp tục được UBND tỉnh công nhận 13 xã, 02 thị trấn trên địa bàn huyện duy trì đạt chuẩn Phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3. Số trường tiểu học được công nhận đạt chuẩn Quốc gia 20/20 = 100%.

Về tình hình đội ngũ cán bộ, giáo viên toàn ngành là: 1794, trong đó cấp Tiểu học: 694. Về trình độ chuyên môn: 100% cán bộ, giáo viên đều đạt trình độ chuẩn trở lên. Ở cấp tiểu học trình độ trên chuẩn đạt 92,1%.

Năm học 2018-2019, tiếp tục duy trì 02/20 trường tiểu học thực hiện mô hình VNEN (Trường tiểu học thị trấn Đu và tiểu học Tức Tranh). Phòng Giáo dục đã thành lập cụm trường sinh hoạt chuyên môn riêng theo mô hìnhVNEN. Tiếp tục thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo Thông tư số 22/2016/TT-BGD ĐT ngày 22/9/2016 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGD ĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

Nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh, 20/20 trường tiểu học đều tổ chức tốt các hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục đạo đức, giáo dục truyền thống, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, các hoạt động giao lưu giữa các trường, cụm trường, các hội thi, các hoạt động tuyên truyền bằng nhiều hình thức phong phú…

Tiếp tục triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới tại các trường tiểu học theo công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 của Bộ GDĐT và công văn 679/SGDĐT-GDTH ngày 31/5/2016 của Sở GDĐT về việc triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở tiểu học. 20/20 trường tiểu học đảm bảo về cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên để thực hiện kế hoạch tổ chức dạy học 2 buổi/ngày trên cơ sở đảm bảo các yêu cầu: Học sinh được tự học có sự hướng dẫn của giáo viên để hoàn thành yêu cầu học tập trên lớp, sử dụng có hiệu quả các tài liệu bổ trợ. Tổ chức dạy phân hóa đối tượng ở buổi 2. Bồi dưỡng học sinh năng khiếu; dạy học các môn học tự chọn; tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ, hoạt động ngoại khoá…

Đến năm học 2018-2019 toàn huyện có 20/20 trường Tiểu học tổ chức dạy Tiếng Anh cho học sinh các lớp 3, 4, 5. Việc tổ chức dạy tiếng Anh thực hiện đảm bảo theo đúng nội dung chỉ đạo của Bộ GDĐT. Tất cả các trường triển khai dạy đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh, thống nhất kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh và sách giáo khoa, tài liệu dạy học Tiếng Anh theo quy định của Bộ GDĐT. Phòng GDĐT thực hiện tốt việc tạo điều kiện cho giáo viên Tiếng Anh trong

việc tự bồi dưỡng và tổ chức các lớp bồi dưỡng cho giáo viên để đạt chuẩn về năng lực ngoại ngữ theo quy

định của Bộ GDĐT. Các trường triển khai thực hiện phần kiểm tra tự luận trong các bài kiểm tra viết môn ngoại ngữ. Tiếp tục nâng cao chất lượng việc thi cả bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết đối với các môn ngoại ngữ. Đối với môn Tiếng Anh theo chương trình thí điểm của Đề án "Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020": Triển khai đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT, đặc biệt chú trọng tới việc sử dụng các hình thức thực hành để đánh giá toàn diện quá trình học tập của học sinh. Tăng cường tổ chức hoạt động thực hành "Ngày hội nói tiếng Anh" để tăng cường kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh cho học sinh Tiểu học.

Có 17/20 trường tổ chức dạy Tin học cho học sinh các lớp 3, 4, 5 với tổng số học sinh là 4029 em. Do thiếu cơ sở vật chất nên còn 03 đơn vị chưa tổ chức dạy học môn Tin học.

2.1.2. Tổ chức khảo sát

2.1.2.1. Mục tiêu khảo sát

Đánh giá đúng thực trạng năng lực dạy học của giáo viên tiểu học và hoạt động bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học ở huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

Đánh giá đúng thực trạng quản lý hoạt động bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học ở huyện Phú Lương đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục mới.

2.1.2.2. Nội dung và đối tượng khảo sát

Khảo sát năng lực của giáo viên tiểu học và hoạt động bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học ở huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

Khảo sát thực trạng tổ chức bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục mới.

Đối tượng khảo sát: Lãnh đạo, chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Phú Lương và Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường tiểu học gồm 40 người. Giáo viên tiểu học trên địa bàn huyện là 135 giáo viên

2.1.2.3. Phương pháp khảo sát và tổ chức khảo sát

Luận văn tiến hành phương pháp khảo sát chủ yếu thông qua bảng hỏi và phỏng vấn trực tiếp giáo viên tiểu học, những người trực tiếp tham gia vào công tác giảng dạy.

Luận văn tổ chức khảo sát trên 40 cán bộ quản lý cấp phòng, cấp trường và 135 giáo viên tiểu học của các trường tiểu học trên địa bàn huyện Phú Lương nhằm đưa ra kết quả khách quan nhất.

Ngoài ra tiến hành phỏng vấn, nghiên cứu sản phẩm quản lý của Phòng và các trường tiểu học trong địa bàn huyện

2.1.2.4. Cách xử lí kết quả khảo sát.

Các tiêu chí được đánh giá theo mức từ 1 đến 5 tương ứng với từng mức độ: Kém; yếu; trung bình; khá; tốt hoặc không thực hiện; ít khi thực hiện; thực hiện không thường xuyên; Thực hiện thường xuyên; rất thường xuyên vv…

STT	Điểm trung bình	Mức đánh giá
1	1.00 - 1.80	Kém (K)/ Chưa thực hiện/Không ảnh hưởng
2	1.81 - 2.60	Yếu (Y)/ Ít khi thực hiện/Ít ảnh hưởng
3	2.61 - 3.40	Trung bình (TB)/ Chưa thực hiện thường xuyên/ Ảnh hưởng nhưng không nhiều
4	3.41 - 4.20	Khá (KH)/ Thường xuyên/ Ảnh hưởng
5	4.21 - 5.00	Tốt (T)/ Rất thường xuyên/ Rất ảnh hưởng

2.2. Thực trạng hoạt động bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018

2.2.1. Thực trạng năng lực dạy học của giáo viên tiểu học huyện Phú Lương đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018

Sử dụng câu hỏi số 1 phụ lục I và câu hỏi số 1 phụ lục II để khảo sát đánh giá năng lực dạy học của giáo viên tiểu học so với yêu cầu chương trình GDPT 2018, tác giả luận văn thu được kết quả ghi ở bảng 2.1 (Kết quả khảo sát phụ lục III, IV, V)

Nhìn vào kết quả thống kê ở bảng 2.1 cho thấy theo đánh giá của CBQL và tự đánh giá của giáo viên tiểu học huyện Phú Lương các năng lực sau đây được đánh giá ở mức khá.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở trường tiểu học được CBQL đánh giá với điểm trung bình trung là 4.0 điểm (mức khá) xếp thứ 1 và GV đánh giá điểm trung bình trung là 3.6 điểm (mức khá) xếp thứ 1. Nhìn vào điểm trung bình thì

CBQL có đánh giá cao hơn 0,4 điểm so với GV đánh giá.

Bảng 2.1. Thực trạng năng lực dạy học của giáo viên tiểu học huyện Phú Lương đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018

TT	Nội dung	CBQL		GV	
		X	Thứ hạng	$\overline{X}$	Thứ hạng
1	Dạy học theo định hướng phát triển năng lực	3.8	2	3.4	3
2	Dạy học theo chủ đề tích hợp	3.3	4	3.3	4
3	Dạy học theo định hướng giáo dục STEM	3.2	5	2.1	8
4	Dạy học trải nghiệm	3.0	7	2.8	7
5	Dạy học phân hóa	3.3	4	3.1	5
6	Xây dựng và phát triển kế hoạch giáo dục nhà trường	3.1	6	2.93	6
7	Đánh giá kết quả dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh	3.6	3	3.5	2
8	Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở trường tiểu học	4.0	1	3.6	1
9	Chuyển đổi nội dung dạy học sang nội dung hoạt động giáo dục	3.2	5	2.1	6

Đánh giá kết quả dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh được CBQL đánh giá với điểm trung bình trung là 3.6 điểm (mức khá) xếp thứ 3 và GV đánh giá điểm trung bình trung là 3.5 điểm (mức khá) xếp thứ 2. Ở tiêu chí này cả hai lực lượng đánh giá tương đối sát về điểm trung bình chỉ có sự chênh lệch 0,1 điểm.

Dạy học theo định hướng phát triển năng lực được CBQL đánh giá với điểm trung bình trung là 3.8 điểm (mức khá) xếp thứ 2 và GV đánh giá điểm trung bình trung là 3.4 điểm (mức khá) xếp thứ 3. Ở nội dung này CBQL đánh giá cao hơn có sự chên lệch 0,4 điểm.

Các năng lực khác được CBQL và giáo viên đánh giá ở mức trung bình đó là các năng lực sau:

- Dạy học theo định hướng giáo dục STEM
- Dạy học theo chủ đề tích hợp
- Dạy học trải nghiệm

- Dạy học phân hóa

- Xây dựng và phát triển kế hoạch giáo dục nhà trường

- Chuyển đổi nội dung dạy học sang nội dung hoạt động giáo dục

Nguyên nhân các nội dung bồi dưỡng về dạy học theo định hướng phát triển năng lực; đánh giá kết quả theo định hướng phát triển năng lực; Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học là những nội dung được Phòng Giáo dục - Đào tạo quan tâm bồi dưỡng nhiều lần theo mô hình trường học mới; thông tư 30 và thông tư 22.

Nhận xét chung theo đánh giá của CBQL và đánh giá của giáo viên thì giáo viên tiểu học huyện Phú Lương còn hạn chế một số năng lực sau: Dạy học theo định hướng giáo dục STEM; Dạy học theo chủ đề tích hợp; Dạy học trải nghiệm; Dạy học phân hóa; Xây dựng và phát triển kế hoạch giáo dục nhà trường; Chuyển đổi nội dung dạy học sang nội dung hoạt động giáo dục.

2.2.2. Thực trạng nội dung bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới ở huyện Phú Lương

Để đánh giá được thực trạng nội dung bồi dưỡng năng lực cho giáo viên tiểu học đã được triển khai tại huyện Phú Lương, tác giả luận văn tiến hành khảo sát trên 175 cán bộ quản lý cấp phòng, cấp trường và đội ngũ giáo viên tiểu học thuộc địa bàn huyện Phú Lương thông qua sử dụng câu hỏi số 2 phụ lục I và câu hỏi số 2 phụ lục II, tác giả luận văn thu được những thông tin ghi ở bảng 2.2.

Từ kết quả khảo sát ở bảng 2.2, cho thấy các nội dung bồi dưỡng về năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học tại huyện Phú Lương đã được triển khai tương đối đa dạng và sát với việc thực hiện nội dung chương trình giáo dục tiểu học mới.

Nội dung bồi dưỡng được cán bộ quản lý và giáo viên đánh giá thực hiện tốt nhất đó là: Dạy học theo định hướng phát triển năng lực xếp thứ 1 (mức tốt), kết quả đánh giá có sự tương đồng giữa đánh giá của cán bộ quản lý với đánh giá của giáo viên.

Kết quả thực hiện nội dung bồi dưỡng được đánh giá cao ở mức thứ hai đó là:

Đánh giá KQ dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh có điểm trung bình là 4.38 và 4.27, kết quả đánh giá này có sự chênh lệch không nhiều giữa hai lực lượng đánh giá là CBQL và giáo viên. Trao đổi với trưởng phòng giáo dục huyện Phú Lương, chúng tôi được biết hai nội dung trên được triển khai bồi dưỡng

cùng với việc triển khai mô hình trường học mới và thông tư 30 và thông tư 22.

Nội dung bồi dưỡng được đánh giá ở mức thứ 3 đó là: Dạy học tích hợp theo chủ đề liên môn với kết quả đánh giá điểm trung bình là 4.30 điểm (CBQL) và 4.14 điểm (GV), có sự chênh lệch điểm không đáng kể. Trao đổi với giáo viên M trường tiểu học Tức Tranh, tác giả được biết nội dung trên đã được triển khai cùng với hoạt động bồi dưỡng phát triển chương trình nhà trường và mô hình trường học mới.

Bảng 2.2. Thực trạng nội dung bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới ở huyện Phú Lương (kết quả khảo sát cụ thể ở các phụ lục III, IV, V)

TT	Nội dung	CBQL		GV	
		X	Thứ hạng	*X*	Thứ hạng
1	Dạy học theo định hướng phát triển năng lực	4.70	1	4.33	1
2	Dạy học theo chủ đề tích hợp	4.30	3	4.14	3
3	Dạy học theo định hướng giáo dục STEM	2.91	8	2.89	8
4	Dạy học trải nghiệm	3.08	7	3.21	7
5	Dạy học phân hóa	3.82	5	3.76	5
6	Xây dựng và phát triển kế hoạch giáo dục nhà trường	3.53	6	3.62	6
7	Đánh giá KQ dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh	4.48	2	4.27	2
8	Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở trường tiểu học	4.02	4	3.81	4
9	Nội dung khác				

Các nội dung được triển khai tập huấn nhưng chưa được đánh giá cao đó là các nội dung sau đây:

- Dạy học theo định hướng giáo dục STEM
- Dạy học trải nghiệm
- Xây dựng và phát triển kế hoạch giáo dục nhà trường

- Dạy học phân hóa

Trao đổi với Hiệu trưởng trường tiểu học Vô tranh, tác giả được biết các nội dung trên đều đã được triển khai tuy nhiên không phải giáo viên nào cũng được tham gia mà phần lớn mới chỉ triển khai với giáo viên cốt cán, tổ trưởng chuyên môn và cán bộ quản lý nhà trường.

Nhận xét chung: các nội dung bồi dưỡng theo chương trình giáo dục tiểu học mới đã được Sở giáo dục tỉnh Thái Nguyên và Phòng Giáo dục - Đào tạo huyện Phú Lương triển khai, tuy nhiên chưa được đồng bộ ở tất cả giáo viên còn một số nội dung còn nhiều giáo viên chưa được tiếp cận bồi dưỡng đó là: Dạy học theo định hướng giáo dục STEM; Dạy học trải nghiệm; Xây dựng và phát triển kế hoạch giáo dục nhà trường; Dạy học phân hóa.

2.2.3. Thực trạng quy trình bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT mới ở huyện Phú Lương

Tác giả luận văn tiến hành khảo sát đánh giá thực trạng về việc thực hiện quy trình bồi dưỡng năng lực cho giáo viên tiểu học của Phòng GDĐT Phú Lương qua câu hỏi số 3 phụ lục 1 và câu hỏi số 3 phụ lục II, kết quả ghi ở bảng 2.3.

Bảng 2.3: Thực trạng quy trình bồi dưỡng năng lực dạy học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới cho giáo viên tiểu học của huyện Phú Lương (kết quả khảo sát cụ thể các phụ lục III, IV, V)

TT	Nội dung	CBQL		GV	
		X	Thứ hạng	$\overline{X}$	Thứ hạng
1	Khảo sát nhu cầu bồi dưỡng.	4.0	3	3.6	5
2	Xây dựng nội dung, chương trình bồi dưỡng	4.3	1	3.6	3
3	Lựa chọn báo cáo viên và biên soạn tài liệu bồi dưỡng	3.7	5	3.6	4
4	Tổ chức bồi dưỡng	4.0	4	3.7	2
5	Đánh giá kết quả bồi dưỡng	4.0	2	3.7	1
	Trung bình	4.0		3.6	

Nhìn vào kết quả thống kê ở bảng 2.3, tác giả có nhận xét như sau: Về cơ bản quy trình bồi dưỡng đã được triển khai đúng trình tự, tuy nhiên theo đánh giá của giáo

viên và cán bộ quản lý thì các bước thực hiện của quy trình là chưa đồng bộ cụ thể như sau:

Khảo sát nhu cầu bồi dưỡng giá trị trung bình của giáo viên X = 3,6 (xếp thứ 5)- mức khá. Giá trị trung bình của CBQL X = 4,0- mức khá (xếp thứ 3). Ở nội dung khảo sát này có sự chênh lệch 0,4 điểm, CBQL đánh giá cao hơn.

Xây dựng nội dung, chương trình bồi dưỡng giá trị trung bình của giáo viên $\bar{X}$ = 3,6-mức khá (xếp thứ 3). Giá trị trung bình của CBQL X = 4,3- mức tốt (xếp thứ 1) và được CBQL đánh giá cao hơn.

Lựa chọn báo cáo viên và biên soạn tài liệu bồi dưỡng giá trị trung bình của giáo viên X = 3,6- mức khá (xếp thứ 4). Giá trị trung bình của CBQL X = 3,7- mức khá (xếp thứ 5). Ở nội dung này cả hai lực lượng đánh giá tương đối sát, chênh lệch 0,1 điểm.

Tổ chức bồi dưỡng giá trị trung bình của giáo viên X = 3,7- mức khá (xếp thứ 1). Giá trị trung bình của CBQL X = 4,0- mức khá (xếp thứ 2) được CBQL đánh giá cao hơn.

Đánh giá kết quả bồi dưỡng giá trị trung bình của giáo viên X = 4,0- mức khá (xếp thứ 2). Giá trị trung bình của CBQL X = 3,7- mức khá (xếp thứ 1) được GV đánh giá cao hơn.

Đánh giá về quy trình bồi dưỡng đã thực hiện ở nội dung này thông qua kết quả khảo sát cho giá trị trung bình chung của cán bộ quản lý X = 4,0 (mức khá). Giá trị trung bình chung của giáo viên X = 3,6 (mức khá). Ở nội dung khảo sát này được CBQL đánh giá cao hơn

Đánh giá chung: Nhìn vào biểu đồ và kết quả khảo sát về quy trình bồi dưỡng đã thực hiện của Phòng GDĐT cho thấy: Phòng GDĐT được đánh giá đã thực hiện các quy trình bồi dưỡng song một số các bước thực hiện theo quy trình bồi dưỡng có sự đánh giá chênh lệch giữa các đối tượng được khảo sát. Từ số liệu này đã phản ánh Phòng GDĐT chưa thực tốt quy trình bồi dưỡng đặc biệt là ở khâu khảo sát nhu cầu bồi dưỡng bởi khâu này sẽ giúp nhà quản lý xác định chuẩn xác nội dung cần bồi dưỡng cho giáo viên, điều đó có thể ảnh hưởng đến chất lượng bồi dưỡng, do đó cần rút kinh nghiệm thực hiện tốt quy trình bồi dưỡng để nâng cao chất lượng bồi dưỡng.

2.2.4. Thực trạng phương pháp bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới ở huyện Phú Lương

Tác giả luận văn sử dụng câu hỏi số 4 phụ lục I và phụ lục II để khảo sát cán bộ quản lý, giáo viên tiểu học đánh giá về mức độ sử dụng thực hiện các phương

pháp bồi dưỡng mà báo cáo viên đã sử dụng, kết quả thu được như sau.

Bảng 2.4. Thực trạng phương pháp tổ chức bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đã triển khai (kết quả khảo sát cụ thể phụ lục III, IV, V)

TT	Các phương pháp bồi dưỡng đã sử dụng	CBQL		GV	
		$\overline{X}$	Thứ hạng	$\overline{X}$	Thứ hạng
1	Thuyết trình	3.80	4	3.51	2
2	Dạy học giải quyết vấn đề	4.20	1	3.23	5
3	Dạy thực hành	4.00	3	3.50	3
4	Thảo luận nhóm	4.20	1	3.73	1
5	Phương pháp dự án	3.48	7	3.07	6
6	Phương pháp dạy học bằng tình huống	3.75	6	2.99	7
7	Dạy học qua trải nghiệm	3.78	5	3.41	4
	Trung bình	3.89		3.35	

Nhìn vào kết quả khảo sát cho thấy, báo cáo viên đã sử dụng đa dạng hóa các phương pháp bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên, tuy nhiên kết quả cho thấy phương pháp được báo cáo viên sử dụng rất hiệu quả chưa có phương pháp nào. Có một số phương pháp báo viên sử dụng ở mức thường hiệu quả có điểm trung bình cao đó là:

- Phương pháp thảo luận nhóm được giáo viên và cán bộ quản lý tự đánh giá có điểm trung bình là 4.20 điểm (mức tốt) và 3.75 điểm (mức khá). Ở nội dung khảo sát này được CBQL đánh giá cao hơn có sự chênh lệch 0,45 điểm.
- Phương pháp dạy học giải quyết vấn đề được cán bộ quản lý và giáo viên tự đánh giá có điểm trung bình là 4.20 điểm (mức tốt) và giáo viên đánh giá 3.23 điểm (mức khá). Như vậy, có sự chênh lệch về đánh giá giữa CBQL và GV. Cán bộ quản lý đánh giá cao hơn ở nội dung này.

Phương pháp thuyết trình giá trị trung bình của giáo viên $\overline{X}$ = 3,51 - mức khá (xếp thứ 2). Dạy thực hành giá trị trung bình của giáo viên X = 3,50- mức khá (xếp thứ 3)

Các phương pháp khác được giáo viên và CBQL đánh giá như sau:

Phương pháp dạy thực hành được giáo viên tự đánh giá từ mức độ hiệu quả, rất hiệu quả nhất: 57,8%, ít hiệu quả, không hiệu quả: 14,8%. Cán bộ quản lý tự đánh

giá mức độ hiệu quả, rất hiệu quả 80%. Còn lại 20 % đánh giá tương đối hiệu quả.

Phương pháp dạy học dự án được giáo viên tự đánh giá từ mức độ hiệu quả, rất hiệu quả nhất: 35,6 %, ít hiệu quả, không hiệu quả: 31,8 %. Cán bộ quản lý tự đánh giá mức độ hiệu quả, rất hiệu quả 47,5 %. Còn lại 52,5% đánh giá tương đối hiệu quả.

Phương pháp dạy học bằng tình huống được giáo viên tự đánh giá từ mức độ hiệu quả, rất hiệu quả nhất: 35,6%, ít hiệu quả, không hiệu quả: 27,4 %. Cán bộ quản lý tự đánh giá mức độ hiệu quả, rất hiệu quả 50 %. Còn lại 50% đánh giá tương đối hiệu quả.

Phương pháp dạy học qua trải nghiệm được giáo viên tự đánh giá từ mức độ hiệu quả, rất hiệu quả nhất: 58,5%, ít hiệu quả, không hiệu quả: 17,7%. Cán bộ quản lý tự đánh giá mức độ hiệu quả, rất hiệu quả 65%. Còn lại 35% đánh giá tương đối hiệu quả.

Đánh giá về các phương pháp bồi dưỡng đã sử dụng ở nội dung này thông qua kết quả khảo sát cho giá trị trung bình chung của cán bộ quản lý $X = 3,89$ (mức khá). Giá trị trung bình chung của giáo viên $X = 3,35$ (mức khá)

Như vậy, từ kết quả này cho thấy các phương pháp bồi dưỡng được báo cáo viên sử dụng khá phong phú, mỗi phương pháp được sử dụng cơ bản đều đem lại những hiệu quả nhất định. Song có một số phương pháp không được đánh giá cao, một số CBQL, giáo viên tự đánh giá ở mức ít hiệu quả, không hiệu quả. Đặc biệt các phương pháp dạy học rất cần cho đổi mới chương trình dạy học tiểu học mới đó là phương pháp dự án, dạy học tình huống, dạy học trải nghiệm chưa được báo cáo viên thực hiện hiệu quả. Đây cũng là một thông tin hữu ích giúp cho Phòng GDĐT trong quá trình tổ chức tập huấn, bồi dưỡng giáo viên kịp thời nắm bắt, trao đổi với báo cáo viên để cùng tìm hiểu nguyên nhân, điều chỉnh các phương pháp bồi dưỡng phù hợp giúp cho việc tập huấn bồi dưỡng năng lực cho giáo viên đạt hiệu quản tốt hơn.

2.2.5. Thực trạng hình thức tổ chức bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới ở huyện Phú Lương

Tác giả luận văn sử dụng câu hỏi số 5 phụ lục I và phụ lục II để khảo sát cán bộ quản lý, giáo viên tiểu học để đánh giá thực trạng các hình thức tổ chức bồi dưỡng đã sử dụng cho giáo viên tiểu học, kết quả thu được ghi ở bảng 2.5.

Bảng 2.5. Thực trạng hình thức tổ chức bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học theo chương trình giáo dục phổ thông mới ở huyện Phú Lương (kết quả khảo sát cụ thể ở các phụ lục III, IV, V)

TT	Các hình thức tổ chức bồi dưỡng đã triển khai	CBQL		GV	
		$\overline{X}$	Thứ hạng	$\overline{X}$	Thứ hạng
1	Bồi dưỡng tập trung theo lớp bài	3.58	6	3.76	2
2	Làm việc theo nhóm và báo cáo sản phẩm	3.68	3	3.71	4
3	Bồi dưỡng qua mạng	3.43	8	2.75	7
4	Thông qua hoạt động nghiên cứu bài học và hoạt động của tổ chuyên môn	3.65	4	3.19	5
5	Tự bồi dưỡng của giáo viên	3.60	5	3.73	3
6	Hội thảo chuyên đề về dạy học	3.85	2	2.61	8
7	Chia sẻ kinh nghiệm của cộng đồng nghề nghiệp giáo viên cụm, huyện	4.15	1	3.90	1
8	Kết hợp bồi dưỡng trực tiếp với bồi dưỡng trực tuyến	3.58	6	2.87	6
	Trung bình	3.69		3.31	

Nhìn vào kết quả khảo sát các hình thức tổ chức bồi dưỡng đã sử dụng để bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học cho thấy kết quả đánh giá chung giữa cán bộ quản lý và giáo viên đánh giá về tính hiệu quả của các hình thức bồi dưỡng có sự chênh lệch, cán bộ quản lý có điểm trung bình trung về tính hiệu quả của các hình thức bồi dưỡng là 3.69 đạt mức hiệu quả còn giáo viên đánh giá tính hiệu quả của các hình thức bồi dưỡng là 3.31 đạt mức trung bình. Hình thức tổ chức bồi dưỡng được cả giáo viên và cán bộ quản lý đều đánh giá cao đó là các hình thức:

Chia sẻ kinh nghiệm của cộng đồng nghề nghiệp nghề nghiệp giáo viên cụm, huyện giá trị trung bình được giáo viên giáo viên X = 3,90- mức khá (xếp thứ 1); cán bộ quản lý đánh giá với điểm trung bình là: X = 4,15- mức khá (xếp thứ 1).

Bồi dưỡng theo lớp bài, giá trị trung bình được giáo viên đánh giá có điểm trung bình $\overline{X}$ = 3,76- mức khá (xếp thứ 2).

Tự bồi dưỡng của giáo viên giá trị trung bình được giáo viên đánh giá có điểm trung bình X = 3,73- mức khá (xếp thứ 3)

Hội thảo về chuyên đề dạy học giá trị trung bình được CBQL đánh giá có điểm trung bình X = 3,85-mức khá (xếp thứ 2). Làm việc theo nhóm và báo cáo sản phẩm giá trị trung bình được CBQL đánh giá có điểm trung bình X = 3,68-mức khá (xếp thứ 3)

Các hình thức tổ chức bồi dưỡng khác được đánh giá như sau:

Thông qua hoạt động nghiên cứu bài học và hoạt động học của tổ chuyên môn có 11,1% giáo viên tự đánh giá ở mức không hiệu quả và ít hiệu quả, giá trị trung bình của giáo viên X = 3,19- mức trung bình (xếp thứ 5). Giá trị trung bình của CBQL X = 3,65
- mức khá (xếp thứ 4).

Kết hợp bồi dưỡng trực tiếp với bồi dưỡng trực tuyến giá trị trung bình của giáo viên X = 2,87- mức trung bình (xếp thứ 6). giá trị trung bình của CBQL X = 3,58 - mức khá (xếp thứ 6).

Bồi dưỡng qua mạng có 37% giáo viên tự đánh giá ở mức không hiệu quả và ít hiệu quả giá trị trung bình của giáo viên X = 2,75- mức trung bình (xếp thứ 7). 5% CBQL đánh giá không hiệu quả, còn lại đều được đánh giá từ mức tương đối hiệu quả trở lên. giá trị trung bình của CBQL X = 3,43- mức khá (xếp thứ 8).

Như vậy các hình thức tổ chức bồi dưỡng được giáo viên và cán bộ quản lý đánh giá đạt hiệu quả tốt đó là các hình thức: Chia sẻ kinh nghiệm của cộng đồng nghề nghiệp giáo viên cụm, huyện; Bồi dưỡng tập trung theo lớp bài; Tự bồi dưỡng của giáo viên; Làm việc theo nhóm và báo cáo sản phẩm; Hội thảo chuyên đề về dạy học là những hình thức tổ chức đã sử dụng để bồi dưỡng được đánh giá cao, đây là những hình thức tổ chức bồi dưỡng cần tiếp tục được cải tiến và phát huy tốt hơn nữa. Hình thức tổ chức bồi dưỡng đánh giá không hiệu quả nhất đó là: Kết hợp bồi dưỡng trực tiếp với bồi dưỡng trực tuyến; Bồi dưỡng qua mạng, đây là những hình thức bồi dưỡng khá thuận tiện nhưng đều được đánh giá ít hiệu quả nhất.

Kết quả trên đây, là những căn cứ, số liệu cho thấy các hình thức bồi dưỡng trực tuyến, bồi dưỡng qua hội thảo chuyên đề, nghiên cứu bài học chưa được đánh giá

cao, vì vậy trong công tác tổ chức, quản lý Phòng Giáo dục - Đào tạo cần chỉ đạo Hiệu trưởng các trường nâng cao hiệu quả của các hình thức hoạt động nêu trên.

2.2.6. Thực trạng kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng năng lực dạy học cho tiểu học theo chương trình giáo dục phổ thông mới ở huyện Phú Lương

Tác giả luận văn sử dụng câu hỏi số 6 phụ lục I và phụ lục II để khảo sát cán bộ quản lý, giáo viên tiểu học để đánh giá thực trạng các biện háp kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng giáo viên tiểu học, kết quả thu được ở bảng 2.6.

Bảng 2.6. Thực trạng kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới ở huyện Phú Lương (Kết quả khảo sát phụ lục III, IV, V)

TT	Các biện pháp kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng	CBQL		GV	
		X	Thứ hạng	*X*	Thứ hạng
1	Nhận xét đánh giá kết quả cá nhân khi trình bày trước tập thể lớp tập huấn.	3.58	5	3.69	5
2	Nhận xét, đánh giá kết quả làm việc của nhóm khi trình bày kết quả làm việc nhóm	3.80	3	3.83	2
3	Đánh giá mức độ chuyên cần của học viên khi tham gia bồi dưỡng	4.00	2	3.81	3
4	Đánh giá sản phẩm của học viên khi kết thúc bồi dưỡng	3.80	3	3.85	1
5	Đánh giá về công tác tổ chức bồi dưỡng và mức độ tham gia của các bên liên quan.	4.08	1	3.76	4
	Trung bình	**3.85**		**3.16**	

Nhìn vào kết quả khảo sát thì các biện pháp kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng sau các lớp tập huấn đã được thực hiện. Các biện pháp đó được giáo viên, CBQL tự đánh giá theo các mức độ thực hiện và xếp hạng như sau:

- Đánh giá sản phẩm của học viên khi kết thúc bồi dưỡng, giá trị trung bình của giáo viên X = 3,85- mức khá (xếp thứ 1), cũng biện pháp này giá trị trung bình của CBQL X = 3,80- mức khá (xếp thứ 3). Cả hai lực lượng đánh giá CBQL và GV có điểm tương đồng, chênh lệch 0,5 điểm.

- Nhận xét, đánh giá kết quả làm việc của nhóm khi trình bày kết quả làm việc nhóm, giá trị trung bình của giáo viên X = 3,83-mức khá (xếp thứ 2), giá trị trung bình của CBQL X = 3,80-mức khá (xếp thứ 3). Cả hai lực lượng đánh giá CBQL và GV có điểm tương đồng, chênh lệch 0,3 điểm.

- Đánh giá mức độ chuyên cần của học viên khi tham gia bồi dưỡng giá trị trung bình của giáo viên X = 3,81-mức khá (xếp thứ 3) thì giá trị trung bình của CBQL X = 4,00-mức khá (xếp thứ 2). Ở nội dung khảo sát này được cán bộ quản lý đánh giá cao hơn có sự chênh lệch 0,19 điểm.

- Đánh giá về công tác tổ chức bồi dưỡng và mức độ tham gia của các bên liên quan, giá trị trung bình của giáo viên X = 3,76 -mức khá (xếp thứ 4), giá trị trung bình của CBQL X = 4,08-mức khá (xếp thứ 1). CBQL đánh giá cao hơn 0,32 điểm.

Nhận xét đánh giá kết quả cá nhân khi trình bày trước tập thể lớp tập huấn, giá trị trung bình của giáo viên X = 3,69-mức khá (xếp thứ 5), giá trị trung bình của CBQL X = 3,58-mức khá (xếp thứ 5). GV đánh giá cao hơn, chênh lệch 0,5 điểm.

Như vậy, từ kết quả khảo sát trên, cho thấy việc thực hiện những biện pháp kiểm tra, đánh giá giáo viên sau mỗi đợt tập huấn, bồi dưỡng đã được thực hiện. Kết quả đánh giá của giáo viên và cán bộ quản lý về các biện pháp kiểm tra có nhiều điểm tương đồng về giá trị trung bình và bậc xếp hạng. Những biện pháp kiểm tra, đánh giá được khảo sát gắn nhiều với công tác bồi dưỡng của giáo viên đã được thực hiện, song nhìn vào kết quả khảo sát vẫn còn các biện pháp kiểm tra, đánh giá có tỷ lệ đánh giá mức độ ít hiệu quả, chưa hiệu quả:

Đánh giá mức độ chuyên cần của học viên khi tham gia bồi dưỡng, giáo viên tự đánh giá 16,3% ở mức ít hiệu quả, chưa hiệu quả.

Đánh giá sản phẩm của học viên khi kết thúc bồi dưỡng, giáo viên tự đánh giá 12,6% ở mức ít hiệu quả, chưa hiệu quả.

Nhận xét, đánh giá kết quả làm việc của nhóm khi trình bày kết quả làm việc nhóm, giáo viên tự đánh giá 10,4% ở mức ít hiệu quả, chưa hiệu quả.

Bên cạnh đó có biện pháp Đánh giá về công tác tổ chức bồi dưỡng và mức độ tham gia của các bên liên quan giữa cán bộ quản lý và giáo viên có sự chênh lệch nhiều về kết quả đánh giá (giá trị trung bình của giáo viên X = 3,76 -mức khá - xếp

thứ 4, giá trị trung bình của CBQL X = 4,08- mức khá - xếp thứ 1. Tuy nhiên, biện pháp này có nội dung chủ yếu khảo sát về đánh giá công tác tổ chức bồi dưỡng nhiều hơn là liên quan đến việc đánh giá giáo viên, do đó việc đánh giá có sự chênh lệch.

Biện pháp kiểm tra, đánh giá là một trong những quy trình quan trọng của kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng năng lực cho giáo viên. Quy trình này không chỉ giúp cho việc nâng cao ý thức của giáo viên trong quá trình tham gia bồi dưỡng, và nâng cao chất lượng của các lớp tập huấn, đồng thời qua đây còn giúp cho báo cáo viên điều chỉnh việc xây dựng nội dung và phương pháp bồi dưỡng giáo viên đạt hiệu quả cao hơn.

2.3. Thực trạng quản lý hoạt động bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới ở huyện Phú Lương

2.3.1. Thực trạng lập kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới ở huyện Phú Lương

Tác giả luận văn sử dụng câu hỏi số 7 phụ lục I và phụ lục II để khảo sát cán bộ quản lý, giáo viên tiểu học về nội dung của kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học và công khai kế hoạch bồi dưỡng của Phòng GDĐT, kết quả thu được ghi ở bảng 2.7.

Nhìn vào kết quả khảo sát: Nội dung triển khai kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học và công khai kế hoạch bồi dưỡng của Phòng GDĐT được giáo viên đánh giá như sau: Mục tiêu bồi dưỡng có 74,8% giáo viên đánh giá từ mức tốt trở lên, giá trị trung bình của giáo viên X = 4,10- (xếp thứ 1); Các biện pháp thực hiện để nâng cao chất lượng bồi dưỡng có 70,4% giáo viên đánh giá từ mức tốt trở lên, giá trị trung bình của giáo viên X = 4,08 (xếp thứ 2); Sản phẩm cần đạt được sau hoạt động bồi dưỡng 72,6% giáo viên đánh giá từ mức tốt trở lên, giá trị trung bình của giáo viên X = 4,04 (xếp thứ 3); Những yêu cầu đối với báo cáo viên và học viên tham gia bồi dưỡng 80,1% giáo viên đánh giá từ mức tốt trở lên, giá trị trung bình của giáo viên $\bar{X}$ = 3,99 (xếp thứ 4); Các hình thức tổ chức bồi dưỡng sẽ triển khai 70,4% giáo viên đánh giá từ mức tốt trở lên. giá trị trung bình của giáo viên X = 3,99 (xếp thứ 4). Những nội dung này được giáo viên tự đánh giá cao cũng là phù hợp vì đây là những nội dung được triển khai cụ thể trong kế hoạch bồi dưỡng và công văn trưng tập khi tổ chức các lớp bồi dưỡng hằng năm của Phòng GDĐT, cũng như công khai đánh giá

kết quả bồi dưỡng của giáo viên tham gia các lớp tập huấn và cấp chứng nhận kết quả hoàn thành các modul chương trình bồi dưỡng thường xuyên.

Bảng 2.7: Lập kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới ở huyện Phú Lương (Kết quả khảo sát cụ thể ở các phụ lục III, IV, V)

TT	Nội dung của kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên	CBQL		GV	
		X	Thứ hạng	*X*	Thứ hạng
1	Mục tiêu bồi dưỡng	4.10	5	4.10	1
2	Thể hiện rõ các năng lực dạy học giáo viên cần bồi dưỡng	4.00	6	3.93	6
3	Các hình thức tổ chức bồi dưỡng sẽ triển khai	4.35	2	3.99	4
4	Chế độ chính sách đối với giáo viên tham gia bồi dưỡng	4.35	2	3.90	8
5	Các biện pháp thực hiện để nâng cao chất lượng bồi dưỡng	3.78	8	4.08	2
6	Sản phẩm cần đạt được sau hoạt động bồi dưỡng	4.00	6	4.04	3
7	Các nguồn lực cần huy động phục vụ bồi dưỡng	3.53	9	3.92	7
8	Thời gian và địa điểm bồi dưỡng	4.48	1	3.90	8
9	Những yêu cầu đối với báo cáo viên và học viên tham gia bồi dưỡng	4.35	2	3.99	4
	Trung bình	4.10		3.98	

Nội dung của kế hoạch bồi dưỡng và công khai kế hoạch bồi dưỡng của Phòng GDĐT được CBQL đánh giá cao ở các nội dung sau: Thời gian và địa điểm bồi dưỡng có 100% đánh giá từ mức tốt trở lên, giá trị trung bình của CBQL X = 4,48-mức tốt (xếp thứ 1). Các hình thức tổ chức bồi dưỡng sẽ triển khai có 85% đánh giá từ mức tốt trở lên, giá trị trung bình của CBQL X = 4,35 (xếp thứ 2); Những yêu cầu đối với báo cáo viên và học viên tham gia bồi dưỡng có 71,1% đánh giá từ mức tốt trở lên, giá trị trung bình của CBQL X = 4,35 (xếp thứ 2); Chế độ chính sách đối với giáo viên tham gia bồi dưỡng có 85% đánh giá từ mức tốt trở lên, Chế độ chính sách đối với giáo viên tham gia bồi dưỡng, giá trị trung bình của CBQL X =

4,35 (xếp thứ 2); Mục tiêu bồi dưỡng có 87,5% đánh giá từ mức tốt trở lên, giá trị trung bình của CBQL X = 4,10 (xếp thứ 5. Những nội dung của kế hoạch bồi dưỡng này được đánh giá ở mức cao hơn là phù hợp vì đây là những nội dung được công khai trong kế hoạch bồi dưỡng, công văn chỉ đạo của Phòng GDĐT gửi các nhà trường hàng năm hoặc vào các đợt tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng.

Những nội dung khác chưa được CBQL, giáo viên đánh giá đánh giá cao về công khai kế hoạch bồi dưỡng: Thể hiện rõ các năng lực dạy học giáo viên cần bồi dưỡng, giá trị trung bình của giáo viên X = 3,93, CBQL X = 4,00; Các nguồn lực cần huy động phục vụ bồi dưỡng, giá trị trung bình của giáo viên X = 3,92, CBQL X = 3,53. Đây là những nội dung được giáo viên, CBQL đánh giá về mức độ thực hiện thấp hơn cũng là phù hợp vì có những kế hoạch bồi dưỡng do điều kiện về nguồn lực, do chế độ hội nghị quy định. Bên cạnh đó công tác báo cáo viên còn hạn chế, chưa mời được nhiều các báo cáo viên, chuyên gia giỏi để trực tiếp tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên, chưa huy động được các nguồn lực phục vụ bồi dưỡng giáo viên. Đây là những hạn chế trong công tác lập kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên của Phòng Giáo dục - Đào tạo huyện Phú Lương.

2.3.2. Thực trạng tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới ở huyện Phú Lương

Tác giả luận văn sử dụng câu hỏi số 8 phụ lục I và phụ lục II để khảo sát cán bộ quản lý, giáo viên tiểu học các biện pháp tổ chức bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên của Phòng GDĐT, kết quả thu được như sau:

Nhìn vào kết quả khảo sát cho thấy:

Các biện pháp tổ chức bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên của Phòng GDĐT có các nội dung được giáo viên, CBQL đánh giá thực hiện tốt nhất như sau:

Thành lập Ban chỉ đạo bồi dưỡng được CBQL đánh giá có điểm trung bình là 4.45 điểm và GV đánh giá điểm trung bình là 4.09 điểm xếp thứ nhất.

Nội dung phân công, phân nhiệm trong triển khai bồi dưỡng cho từng thành viên tham gia được CBQL đánh giá có điểm trung bình là 4.28 điểm-mức tốt và GV

đánh giá điểm trung bình là 4.05 điểm-mức tốt, xếp thứ hai.

Bảng 2.8. Thực trạng tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới ở huyện Phú Lương (kết quả khảo sát phụ lục III, IV, V)

TT	Các nội dung tổ chức bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên	CBQL		GV	
		$\overline{X}$	Thứ hạng	$\overline{X}$	Thứ hạng
1	Thành lập Ban chỉ đạo bồi dưỡng	4.45	1	4.09	1
2	Khảo sát nhu cầu bồi dưỡng năng lực dạy học của giáo viên	3.45	6	3.76	5
3	Huy động chuyên gia xây dựng nội dung, chương trình bồi dưỡng	3.68	5	3.78	4
4	Xây dựng mạng lưới báo cáo viên và biên soạn tài liệu bồi dưỡng	3.38	7	3.38	7
5	Phân công, phân nhiệm trong triển khai bồi dưỡng cho từng thành viên tham gia	4.28	2	4.05	2
6	Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các bộ phận để triển khai bồi dưỡng	3.98	4	3.90	3
7	Bồi dưỡng nâng cao năng lực cho báo cáo viên tham gia bồi dưỡng	4.00	3	3.69	8
8	Huy động nguồn lực thực hiện chế độ chính sách cho giáo viên và đảm bảo các điều kiện bồi dưỡng	3.33	8	3.21	9
9	Xây dựng cơ chế giám sát, đánh giá hoạt động bồi dưỡng, kết quả bồi dưỡng	3.38	7	3.31	8
	Trung bình				

Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các bộ phận để triển khai bồi dưỡng được CBQL đánh giá có điểm trung bình là 3.98 điểm - mức trung bình và GV đánh giá điểm trung bình là 3.90 điểm- mức trung bình, xếp thứ 4 và thứ 3. Như vậy giữa hai lực lượng đánh giá là CBQL và GV có điểm tương đồng, chênh lệch 0,8 điểm.

Các nội dung thuộc công tác tổ chức hoạt động bồi dưỡng được đánh giá mới mức điểm trung bình bao gồm các nội dung sau đây:

Xây dựng mạng lưới báo cáo viên và biên soạn tài liệu bồi dưỡng được CBQL

đánh giá có điểm trung bình là 3.38 điểm (mức trung bình) và GV đánh giá điểm trung bình là 3.38 điểm (mức trung bình) xếp thứ 7. Như vậy giữa hai lực lượng đánh giá là CBQL và GV có điểm tương đồng 3,38 điểm.

Huy động nguồn lực thực hiện chế độ chính sách cho giáo viên và đảm bảo các điều kiện bồi dưỡng được CBQL đánh giá có điểm trung bình là 3.33 điểm - mức trung bình và GV đánh giá điểm trung bình là 3.21 điểm - mức trung bình xếp thứ 8 và thứ 9. Ở nội dung này CBQL đánh giá cao hơn 0,12 điểm.

Xây dựng cơ chế giám sát, đánh giá hoạt động bồi dưỡng, kết quả bồi dưỡng được CBQL đánh giá có điểm trung bình là 3.38 điểm (mức trung bình) và GV đánh giá điểm trung bình là 3.31 điểm (mức trung bình) xếp thứ 7 và thứ 8. CBQL đánh giá cao hơn 0,8 điểm.

Trao đổi với Hiệu trưởng trường Tiểu học thị trấn Đu Phú Lương, đồng chí cho biết đội ngũ giáo viên cốt cán tiểu học đã được thành lập tuy nhiên về cơ chế chính sách bồi dưỡng và tạo động lực cho giáo viên cốt cán phát huy vai trò của mình thì chưa rõ ràng và chưa có tác dụng tạo động lực cho giáo viên tạo sức ảnh hưởng trong cộng đồng giáo viên.

Việc huy động nguồn lực phục vụ bồi dưỡng còn gặp nhiều khó khăn về tài chính, cơ sở vật chất, công tác kiểm tra, giám sát được triển khai thực hiện tuy nhiên còn mang nặng tính hành chính.

Nhận xét đánh giá chung: Công tác tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng đã được thực hiện tuy nhiên chưa đồng bộ; Một số nội dung được thực hiện ở mức tốt, mức khá, tuy nhiên còn một số nội dung thuộc công tác tổ chức còn ở mức trung bình đó là: Xây dựng mạng lưới báo cáo viên và biên soạn tài liệu bồi dưỡng; Huy động nguồn lực thực hiện chế độ chính sách cho giáo viên và đảm bảo các điều kiện bồi dưỡng; Xây dựng cơ chế giám sát, đánh giá hoạt động bồi dưỡng, kết quả bồi dưỡng. Đây là cơ sở thực tiễn đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động bồi dưỡng ở chương 3.

2.3.3. Thực trạng chỉ đạo thực hiện kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới ở huyện Phú Lương

Tác giả luận văn sử dụng câu hỏi số 9 phụ lục I và phụ lục II để khảo sát cán bộ quản lý, giáo viên tiểu học về thực trạng các biện pháp chỉ đạo bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên, kết quả thu được ở bảng 2.9.

Nhìn vào kết quả thống kê ở bảng 2.9 cho thấy công tác chỉ đạo thực hiện kế hoạch bồi dưỡng đã được tiến hành, tuy nhiên chưa thực sự đồng bộ ở các nội dung

thực hiện, từ kết quả thống kê cho thấy các nội dung sau đây được thực hiện ở mức khá và tốt đó là:

Bảng 2.9: Các biện pháp chỉ đạo thực hiện kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới ở huyện Phú Lương (kết quả khảo sát phụ lục III, IV, V)

TT	Các biện pháp chỉ đạo bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên	CBQL		GV	
		$\overline{X}$	Thứ hạng	$\overline{X}$	Thứ hạng
1	Chỉ đạo thực hiện nội dung chương trình bồi dưỡng chất lượng, hiệu quả, thiết thực	4.05	1	4.01	1
2	Chỉ đạo nâng cao năng lực và ý thức trách nhiệm cho báo cáo viên	3.95	2	3.87	2
3	Chỉ đạo thực hiện đa dạng hóa hình thức, phương pháp bồi dưỡng	3.42	4	3.59	3
4	Chỉ đạo đảm bảo các điều kiện thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng	3.32	8	3.38	5
5	Chỉ đạo kiểm tra, giám sát về tinh thần ý thức thái độ tham gia bồi dưỡng của giáo viên	3.35	7	3.39	4
6	Chỉ đạo đánh giá kết quả bồi dưỡng	3.65	3	3.36	6
7	Chỉ đạo thực hiện các chế độ chính sách cho giáo viên tham gia bồi dưỡng	3.38	5	3.39	4
8	Chỉ đạo huy động các nguồn lực phục vụ bồi dưỡng	3.37	6	3.35	7

Chỉ đạo thực hiện nội dung chương trình bồi dưỡng chất lượng, hiệu quả, thiết thực được CBQL đánh giá với điểm trung bình là 4.05 (mức khá) - xếp thứ nhất. Giáo viên đánh giá với điểm trung bình là 4.01 (mức khá)- xếp thứ nhất. Điểm nội dung này có sự tương đồng về đánh giá giữa CBQL và GV chỉ chênh lệch 0,4 điểm.

Chỉ đạo nâng cao năng lực và ý thức trách nhiệm cho báo cáo viên được CBQL đánh giá với điểm trung bình là 3.95 (mức khá) và giáo viên đánh giá với điểm trung bình là 3.87(mức khá) điểm nội dung này có sự đánh giá chện lệch giữa CBQL và GV là 0,8 điểm song đều xếp thứ 2.

Chỉ đạo thực hiện đa dạng hóa hình thức, phương pháp bồi dưỡng được CBQL đánh giá với điểm trung bình là 3.42 (mức khá) - xếp thứ 4 và giáo viên đánh giá với điểm trung bình là 3.59 (mức khá)- xếp thứ 3. Như vậy ở nội dung này có sự chênh

lệch về đánh giá giữa CBQL và GV. Tuy nhiên khi trao đổi với giáo viên N và một số giáo

viên trường Tiểu học thị trấn Giang Tiên, trường Tiểu học Phấn Mễ I; tiểu học Vô Tranh vv...tác giả được biết hoạt động bồi dưỡng chủ yếu tập trung ở các hình thức như bồi dưỡng tập trung, bồi dưỡng trực tiếp,bồi dưỡng trực tuyến, bồi dưỡng thông quan Hội thảo chuyên đề và tự bồi dưỡng qua nghiên cứu bài học của giáo viên ở tổ chuyên môn đã được triển khai nhưng chưa được đẩy mạnh còn mang tính hình thức, phong trào, chưa gắn với nội dung yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục tiểu học 2018.

Các nội dung chỉ đạo được CBQL và GV đánh giá chỉ đạt mức trung bình đó là các nội dung sau đây:

Chỉ đạo kiểm tra, giám sát về tinh thần ý thức thái độ tham gia bồi dưỡng của giáo viên.

Chỉ đạo đảm bảo các điều kiện thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng

Chỉ đạo thực hiện các chế độ chính sách cho giáo viên tham gia bồi dưỡng

Chỉ đạo huy động các nguồn lực phục vụ bồi dưỡng

Trao đổi với giáo viên H trường tiểu học Giang Tiên chúng tôi được giáo viên cho biết về hệ thống công nghệ thông tin phục vụ cho hoạt động bồi dưỡng chưa được tốt; các chính sách hỗ trợ cho giáo viên chưa thực sự thỏa đáng; việc huy động nguồn lực phục vụ bồi dưỡng chưa tốt.

Nhận xét chung: Công tác chỉ đạo hoạt động bồi dưỡng đã được triển khai thực hiện bước đầu tương đối tốt, tuy nhiên mới chỉ tập trung ở một số nội dung như: chỉ đạo thực hiện nội dung chương trình bồi dưỡng; đa dạng hóa hình thức bồi dưỡng; nâng cao vai trò trách nhiệm cá nhân báo cáo viên trong thực hiện hoạt động bồi dưỡng; Các nội dung khác như: Chỉ đạo kiểm tra, giám sát về tinh thần ý thức thái độ tham gia bồi dưỡng của giáo viên; chỉ đạo đảm bảo các điều kiện thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng; chỉ đạo thực hiện các chế độ chính sách cho giáo viên tham gia bồi dưỡng; chỉ đạo huy động các nguồn lực phục vụ bồi dưỡng chưa được thực hiện tốt.

2.3.4. Thực trạng kiểm tra, đánh giá thực hiện kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới ở huyện Phú Lương

Sử dụng câu hỏi số 10 phần phục lục I và phụ lực II, Tác giả luận văn khảo sát trên 40 cán bộ quản lý, 135 giáo viên tiểu học về thực trạng nội dung, các biện kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên, kết quả thu được ở bảng 2.10.

Bảng 2.10: Đánh giá thực hiện kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới ở huyện Phú Lương (kết quả khảo sát cụ thể các phụ lục III, IV, V)

TT	Nội dung đánh giá thực hiện KH bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên	CBQL		GV	
		$\overline{X}$	Thứ hạng	$\overline{X}$	Thứ hạng
1	Kiểm tra công tác lập kế hoạch bồi dưỡng	3.88	4	3.79	4
2	Kiểm tra công tác tổ chức triển khai thực hiện hoạt động bồi dưỡng	3.35	5	3.39	5
3	Kiểm tra nền nếp và công tác chỉ đạo hoạt động bồi dưỡng	3.95	2	3.87	3
4	Kiểm tra về mức độ thực hiện tiến trình bồi dưỡng theo kế hoạch đã xây dựng	3.35	5	3.39	5
5	Kiểm tra mức độ, chất lượng thực hiện nội dung, chương trình bồi dưỡng	3.05	8	3.17	8
6	Kiểm tra hiệu quả thực hiện phương pháp, hình thức tổ chức bồi dưỡng đã xây dựng	3.25	7	3.22	7
7	Kiểm tra về kết quả bồi dưỡng đạt được so với dự kiến trong kế hoạch đề ra	3.30	6	3.37	6
8	Kiểm tra về mức độ hài lòng của giáo viên về hoạt động bồi dưỡng	3.93	3	3.89	2
9	Kiểm tra công tác quản lý bồi dưỡng của Trưởng phòng và cán bộ được giao phụ trách	4.35	1	3.92	1

Từ kết quả thống kê ở bảng 2.10, tác giả luận văn nhận thấy công tác kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới của huyện Phú Lương đã được thực hiện, tuy nhiên mức độ thực hiện chưa đồng bộ ở các nội dung. Một số nội dung được thực hiện ở mức độ tốt và khá đó là:

Kiểm tra công tác quản lý bồi dưỡng của Trưởng phòng và cán bộ được giao phụ trách được giáo viên đánh giá với điểm trung bình trung là 3.92 (mức khá) còn cán bộ quản lý đánh giá với điểm trung bình trung là 4.35 (mức tốt) xếp thứ 1 ở cả hai lực lượng đánh giá.

Kiểm tra về mức độ hài lòng của giáo viên về hoạt động bồi dưỡng được giao phụ trách được giáo viên đánh giá với điểm trung bình trung là 3.89 (mức khá) xếp thứ 2 còn cán bộ quản lý đánh giá với điểm trung bình trung là 3.93 (mức khá) xếp thứ 3.

Kiểm tra nền nếp và công tác chỉ đạo hoạt động bồi dưỡng được giao phụ trách được giáo viên đánh giá với điểm trung bình trung là 3.87 (mức khá) xếp thứ 3 còn cán bộ quản lý đánh giá với điểm trung bình trung là 3.95 (mức khá) xếp thứ 2.

Kiểm tra công tác lập kế hoạch bồi dưỡng được giáo viên đánh giá với điểm trung bình trung là 3.79 (mức khá) còn cán bộ quản lý đánh giá với điểm trung bình trung là 3.88 (mức khá) cả hai lực lượng được đánh giá xếp loại tương đồng trong cá nội dung đánh giá xếp thứ 4.

Các nội dung còn lại được đánh giá kết quả thực hiện ở mức trung bình gồm các nội dung sau đây:

Kiểm tra công tác tổ chức triển khai thực hiện hoạt động bồi dưỡng

Kiểm tra về mức độ thực hiện tiến trình bồi dưỡng theo kế hoạch đã xây dựng

Kiểm tra mức độ, chất lượng thực hiện nội dung, chương trình bồi dưỡng

Kiểm tra hiệu quả thực hiện phương pháp, hình thức tổ chức bồi dưỡng đã xây dựng.

Kiểm tra về kết quả bồi dưỡng đạt được so với dự kiến trong kế hoạch đề ra.

Trao đổi với giáo viên H ở trường tiểu học Vô Tranh chúng tôi được giáo viên cho biết khi tham gia bồi dưỡng tại thời điểm kết thúc, ban tổ chức thường phát phiếu xin ý kiến giáo viên về mức độ hài lòng của nội dung, chương trình, phương pháp, hình thức tổ chức bồi dưỡng. Tuy nhiên việc đánh giá hiệu quả của phương pháp, hình thức tổ chức bồi dưỡng đối với mỗi giáo viên như thế nào thì chưa được quan tâm; giáo viên có đem nội dung bồi dưỡng để tập huấn lại hay hỗ trợ đồng nghiệp nhiều hay ít chưa có kiểm chứng.

Nghiên cứu hồ sơ quản lý của Phòng Giáo dục - Đào tạo huyện Phú Lương cho thấy Trưởng phòng đã rất quan tâm đến công tác kiểm tra, rà soát triển khai kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên; công tác tổ chức, chỉ đạo được

kiểm tra thường xuyên, đôn đốc nhắc nhở qua các cuộc họp.

Nhận xét đánh giá chung: Hoạt động kiểm tra việc thực hiện kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của Phòng Giáo dục - Đào tạo huyện Phú Lương đã được thực hiện tuy nhiên mức độ chưa đồng đều ở các nội dung, có một số nội dung cần tăng cường trong công tác kiểm tra đó là: Kiểm tra công tác tổ chức triển khai thực hiện hoạt động bồi dưỡng; Kiểm tra về mức độ thực hiện tiến trình bồi dưỡng theo kế hoạch đã xây dựng; Kiểm tra mức độ, chất lượng thực hiện nội dung, chương trình bồi dưỡng; Kiểm tra hiệu quả thực hiện phương pháp, hình thức tổ chức bồi dưỡng đã xây dựng; Kiểm tra về kết quả bồi dưỡng đạt được so với dự kiến trong kế hoạch đề ra.

2.3.5. Những yếu tố ảnh hưởng tới quản lý bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới ở huyện Phú Lương

Kết quả khảo sát cho thấy quản lý hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới cho giáo viên ở huyện Phú Lương chịu ảnh hưởng của một số yếu tố sau đây:

Bảng 2.11: Các yếu tố ảnh hưởng tới quản lý bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới ở huyện Phú Lương (kết quả khảo sát phụ lục III, IV, V)

Các yếu tố ảnh hưởng tới quản lý bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên	**Mức độ ảnh hưởng**					**TB**
	1	**2**	**3**	**4**	**5**	
1. Năng lực quản lý của cán bộ quản lý	0	0	17	15	8	3.77
2. Tinh thần ý thức thái độ và năng lực của giáo viên tham gia bồi dưỡng			8	17	15	4.18
3.Năng lực của báo cáo viên			9	19	12	4.08
4.Các nguồn lực phục vụ bồi dưỡng			15	17	8	3.83
5.Môi trường bồi dưỡng				28	12	4.30
6. Các chế độ chính sách đối với giáo viên tham gia bồi dưỡng			19	12	9	3.75

Từ kết quả thống kê nêu trên cho thấy yếu tố ảnh hưởng tới quản lý hoạt động bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo

dục phổ thông mới ở huyện Phú Lương chịu ảnh hưởng lớn nhất của yếu tố môi trường bồi dưỡng có điểm trung bình là 4.3 điểm ở mức rất ảnh hưởng;

Tinh thần ý thức thái độ và năng lực của giáo viên tham gia bồi dưỡng là yếu tố ảnh hưởng lớn thứ 2 có điểm trung bình đạt 4.18 điểm.

Năng lực của báo cáo viên là yếu tố ảnh hưởng thứ 3 có điểm trung bình trung đạt 4.08 điểm.

Các yếu tố còn lại đều ở mức đánh giá là ảnh hưởng.

Nhận xét chung: Hoạt động quản lý bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới ở huyện Phú lương chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố đó là yếu tố môi trường bồi dưỡng; năng lực và ý thức thái độ tham gia bồi dưỡng của giáo viên; năng lực của báo cáo viên và năng lực tổ chức quản lý hoạt động bồi dưỡng vv...

2.4. Đánh giá chung về thực trạng

Trong những năm gần đây triển khai thực hiện Nghị quyết 29 TW, Phòng giáo dục - Đào tạo huyện Phú Lương đã triển khai các hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới và đã đạt được những kết quả nhất định về nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức bồi dưỡng. Nhiều nội dung bồi dưỡng đáp ứng thực hiện chương trình giáo dục tiểu học mới đã được triển khai tuy nhiên mức độ thực hiện chưa đồng đều ở các nội dung, một số nội dung là yêu cầu cần triển khai trong chương trình giáo dục tiểu học mới như phát triển chương trình nhà trường; dạy học trải nghiệm; giáo dục STEM; dạy học phân hóa, chuyển đổi nội dung dạy học sang nội dung hoạt động giáo dục vv… chưa được thực hiện ở mức độ cao; hình thức và phương pháp tổ chức bồi dưỡng đã được đa dạng hóa nhưng còn hạn chế chưa sử dụng thường xuyên các phương pháp dạy học dự án; dạy học tình huống, dạy học trải nghiệm; hình thức trực tuyến; hình thức nghiên cứu chia sẻ tại nhóm trường vv…

Công tác lập kế hoạch tổ chức bồi dưỡng đã được tiến hành thường xuyên tuy nhiên chưa bao quát hết được những nội dung cần triển khai của tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên tiểu học.

Đánh giá chung về cơ bản công tác tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng của Phòng Giáo dục - Đào tạo của đã được quan tâm, tuy nhiên bên cạnh đó vẫn

còn một số nội dung công tác cần tăng cường đó là: Tổ chức hướng dẫn tự bồi dưỡng của giáo viên, tổ chức bồi dưỡng thông qua tổ chuyên môn tại trường, xây dựng lực lượng báo cáo viên, hướng dẫn giáo viên về nội dung bồi dưỡng một cách cụ thể, chi tiết, tổ chức khảo sát nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên; xây dựng cơ chế kiểm tra, giám sát đánh giá hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên.

Công tác chỉ đạo thực hiện hoạt động bồi dưỡng đã được triển khai, bước đầu được đánh giá tương đối tốt ở một số nội dung như tuy nhiên chưa đồng bộ ở các nội dung chỉ đạo, còn hạn chế ở một số nội dung sau đây: Chỉ đạo kiểm tra, giám sát về tinh thần ý thức thái độ tham gia bồi dưỡng của giáo viên; chỉ đạo đảm bảo các điều kiện thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng; chỉ đạo thực hiện các chế độ chính sách cho giáo viên tham gia bồi dưỡng; chỉ đạo huy động các nguồn lực phục vụ bồi dưỡng chưa được thực hiện tốt.

Công tác kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới của của Phòng Giáo dục - Đào tạo huyện Phú Lương đã được thực hiện tuy nhiên mức độ chưa đồng đều ở các nội dung, có một số nội dung còn hạn chế trong trong công tác kiểm tra đó là: Công tác tổ chức triển khai thực hiện hoạt động bồi dưỡng; Kiểm tra về mức độ thực hiện tiến trình bồi dưỡng theo kế hoạch đã xây dựng; Kiểm tra mức độ, chất lượng thực hiện nội dung, chương trình bồi dưỡng; Kiểm tra hiệu quả thực hiện của các phương pháp, hình thức tổ chức bồi dưỡng; Kiểm tra về kết quả bồi dưỡng đạt được so với dự kiến trong kế hoạch đề ra.

Nguyên nhân dẫn tới những hạn chế của thực trạng đó là: Một phần do nhận thức và năng lực tự bồi dưỡng giáo viên còn hạn chế; một phần do năng lực quản lý của cán bộ quản lý; các nguồn lực phục vụ bồi dưỡng còn hạn chế; cơ chế chính sách chưa đủ mạnh để tạo động lực cho giáo viên tích cực tham gia bồi dưỡng và hoạt động bồi dưỡng, quản lý bồi dưỡng đạt hiệu quả. Mặt khác các nhà trường, địa phương chưa có môi trường bồi dưỡng tốt, chưa xây dựng được mạng lưới báo cáo viên, giáo viên cốt cán làm công tác bồi dưỡng hiệu quả.

Kết luận chương 2

Hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới ở huyện Phú Lương đã đạt được những kết quả nhất định về nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức bồi dưỡng; tuy nhiên mức độ thực hiện chưa đồng đều ở các nội dung, một số nội dung cần triển khai trong chương trình giáo dục tiểu học mới như phát triển chương trình nhà trường; dạy học trải nghiệm; giáo dục STEM; dạy học phân hóa, chuyển đổi nội dung dạy học sang nội dung hoạt động giáo dục vv… chưa được thực hiện ở mức độ cao; hình thức và phương pháp tổ chức bồi dưỡng đã được đa dạng hóa nhưng còn hạn chế chưa sử dụng thường xuyên.

Hoạt động quản lý bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới ở huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên về cơ bản đã được triển khai thực hiện ở tất cả các khâu: Lập kế hoạch bồi dưỡng; tổ chức, chỉ đạo hoạt động bồi dưỡng và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch. Theo đánh giá của cán bộ quản lý, giáo viên nhiều nội dung của hoạt động bồi dưỡng đã triển khai ở mức khá, tốt, thường xuyên tuy nhiên bên cạnh còn một số nội dung chưa thực hiện tốt ở các khâu trong quá trình quản lý hoạt động bồi dưỡng đó là: Tổ chức, chỉ đạo hướng dẫn tự bồi dưỡng của giáo viên, tổ chức bồi dưỡng thông qua tổ chuyên môn tại trường, xây dựng lực lượng báo cáo viên, hướng dẫn giáo viên về nội dung bồi dưỡng một cách cụ thể, chi tiết, tổ chức khảo sát nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên; xây dựng cơ chế kiểm tra, giám sát đánh giá hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên; Đảm bảo các điều kiện thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng; chỉ đạo thực hiện các chế độ chính sách cho giáo viên tham gia bồi dưỡng; chỉ đạo huy động các nguồn lực phục vụ bồi dưỡng chưa được thực hiện tốt. Một số nội dung trong công tác kiểm tra, giám sát chưa thực hiện tốt đó là: Kiểm tra về mức độ thực hiện tiến trình bồi dưỡng theo kế hoạch đã xây dựng; Kiểm tra mức độ, chất lượng thực hiện nội dung, chương trình bồi dưỡng; Kiểm tra hiệu quả thực hiện của các phương pháp, hình thức tổ chức bồi dưỡng; Kiểm tra về kết quả bồi dưỡng đạt được so với dự kiến trong kế hoạch đề ra. Nguyên nhân do nhiều nguyên nhân khác nhau bao gồm cả yếu tố chủ quan và yếu tố khách quan.

Chương 3
BIỆN PHÁP QUẢN LÝ BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC DẠY HỌC CHO GIÁO VIÊN TIỂU HỌC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG MỚI Ở HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

3.1. Nguyên tắc đề xuất các biện pháp

3.1.1. Đảm bảo tính mục đích

Xác định đúng mục đích bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên là nhằm nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình phổ thông mới do đó khi lựa chọn các biện pháp tổ chức quản lý bồi dưỡng phải lấy mục đích bồi dưỡng làm căn cứ để đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên. Đồng thời quán triệt mục đích đó trong các hoạt động bồi dưỡng và đánh giá kết quả bồi dưỡng.

Khi xác định các nội dung chương trình bồi dưỡng phải dựa vào yêu cầu về năng lực cần có để thực hiện chương trình dạy học mới của giáo viên để so sánh với năng lực hiện có của giáo viên, xác định khoảng cách về năng lực hiện tại để triển khai các biện pháp tổ chức bồi dưỡng cho phù hợp giúp giáo viên nâng cao năng lực dạy học.

Giáo viên và tập thể giáo viên theo vùng miền có năng lực dạy học, sở trường, vốn kinh nghiệm, khả năng khác nhau; những hạn chế, khuyết thiếu và nhu cầu khác nhau, vấn đề cần quan tâm khác nhau vì vậy khi đề xuất các biện pháp quản lý bồi dưỡng phải chú ý đảm bảo tính đối tượng để nâng năng lực dạy học cho giáo viên.

3.1.2. Đảm bảo tính thực tiễn

Hoạt động bồi dưỡng và quản lý bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018 phải phù hợp với điều kiện thực tế công việc sẽ giúp giáo viên (người học) vận dụng được những kỹ năng cần thiết trong thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, khắc phục tình trạng lãng phí, hình thức trong bồi dưỡng.

Hoạt động bồi dưỡng phải căn cứ và bám sát nhu cầu thực tiễn của công tác giáo dục, dạy học của giáo viên tiểu học ở khu vực miền núi; đảm bảo hài hòa giữa nhu cầu, mong muốn, nguyện vọng, năng lực cá nhân với thực tế triển khai thực hiện

chương trình dạy học tiểu học mới ở huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

Công tác tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên phải phù hợp với thực tế kinh tế, văn hóa xã hội ở địa phương, cần tập trung vào đặc điểm tâm lý lứa tuổi, dân tộc, tôn giáo của giáo viên trên địa bàn.

Các biện pháp tổ chức bồi dưỡng năng lực cho giáo viên tiểu học phải hướng tới mục tiêu đáp ứng yêu câu đổi mới chương trình, sách giáo khoa tiểu học theo chương GDPT 2018, đồng thời tạo ra sự cải thiện về năng lực dạy học cho giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục tiểu học.

3.1.3. Đảm bảo tính hệ thống trong hoạt động bồi dưỡng

Bồi dưỡng, phát triển năng lực cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục tiểu học không thể nằm ngoài nguyên tắc này, bởi trong hoạt động bồi dưỡng tình hệ thống đòi hỏi có sự thống nhất giữa mục tiêu, nội dung chương trình bồi dưỡng với phương pháp, hình thức tổ chức bồi dưỡng và đánh giá kết quả bồi dưỡng do đó các biện pháp tổ chức bồi dưỡng phải có sự thống nhất từ đề xuất nội dung chương trình đến đa dạng hóa phương pháp, hình thức tổ chức bồi dưỡng đến đảm bảo các điều kiện bồi dưỡng. Tính hệ thống của các biện pháp còn thể hiện các năng lực dạy học của giáo viên phải được trang bị và rèn luyện một cách thường xuyên, liên tục và có hệ thống. Hoạt động bồi dưỡng phát triển năng lực dạy học cho giáo viên phải được đặt trong mối quan hệ thống nhất với bồi dưỡng các năng lực khác của giáo viên như năng lực giáo dục, năng lực xã hội, phát triển chương trình giáo dục nhà trường vv...cho giáo viên tiểu học và phải được thực hiện một cách thường xuyên, liên tục, có hệ thống.

Các biện pháp bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018 cần được thực hiện đồng bộ nhưng từng thời điểm có những biện pháp, nội dung được ưu tiên, chú ý phát triển hơn. Ví dụ năng lực dạy học theo chủ đề tích hợp, năng lực phát triển chương trình nhà trường, năng lực đánh giá kết quả học tập của học sinh theo tiếp cận năng lực.

3.1.4. Đảm bảo tính toàn diện

Hoạt động quản lý bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học ở huyện Phú Lương cần đảm bảo tính toàn diện về nội dung về triển khai thực hiện ở tất cả

các khâu: Đảm bảo cân đối giữa lý thuyết với thực hành; giữa bồi dưỡng với tự bồi dưỡng; đồng thời thực hiện thống nhất, đồng bộ trong các khâu từ lập kế hoạch bồi dưỡng đến tổ chức, chỉ đạo thực hiện đến kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện hoạt động bồi dưỡng giáo viên.

Toàn diện về đối tượng: Đảm bảo 100% giáo viên các nhà trường được bồi dưỡng để có đủ năng lực triển khai, thực hiện đổi mới giáo dục tiểu học ở tất cả các lớp học trong giáo dục tiểu học ở địa bàn.

3.1.5. Đảm bảo tính hiệu quả

Hiệu quả đối với người được bồi dưỡng (người học): nâng cao hiểu biết, kiến thức, kĩ năng thực hiện chương trình giáo dục tiểu học theo định hướng đổi mới.

Hiệu quả sử dụng nguồn lực, thời gian: Đảm bảo cân đối chi phí bỏ ra với kết quả thu được cho mỗi cá nhân người học và cho công tác giáo dục và thực thi nhiệm vụ chính trị địa phương, không gây lãng phí nguồn lực, thu hút được cao nhất số lượng giáo viên tham gia bồi dưỡng.

Hiệu quả thực tiễn: Giáo viên vận dụng và phát huy được những kiến thức, kỹ năng đã được bồi dưỡng để triển khai dạy học các môn học theo yêu cầu của chương trình giáo dục tiểu học mới.

Hiệu quả lâu dài: Nhằm thực hiện tốt mục tiêu xây dựng phát triển đội ngũ giáo viên tiểu học có đầy đủ năng lực chuyên môn, đầy đủ kiến thức trên tất cả mọi mặt của đời sống xã hội, có bản lĩnh chính trị vững vàng có năng lực tự bồi dưỡng; góp phần vào phát triển nhà trường, đổi mới, phát triển kinh tế, xã hội.

3.1.6. Đảm bảo tính phát triển nghề nghiệp giáo viên

Bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên là quá trình phát triển nghề nghiệp giáo viên, các biện pháp quản lý bồi dưỡng phải có tính định hướng rõ ràng cho phát triển nghề nghiệp giáo viên tiểu học, tạo động lực cho giáo viên tự phát triển nghề nghiệp và tạo môi trường cho giáo viên tiểu học phát triển nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu đổi mới của chương trình GDPT 2018 ở bậc giáo dục tiểu học.

3.2. Các biện pháp

3.2.1. Quản lý, bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên về chương trình giáo dục tiểu học mới và yêu cầu về năng lực dạy học đối với giáo viên

3.2.1.1. Mục tiêu của biện pháp

Giúp giáo viên tiểu học nắm vững mục tiêu, nội dung chương trình giáo dục tiểu học (Chương trình GDPT 2018) và cách thức tổ chức thực hiện chương trình giáo dục tiểu học và những yêu cầu đối với giáo viên khi thực hiện chương trình GDPT 2018.

Giúp cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nhận thức đúng về nội dung, Chương trình giáo dục tổng thể và chương trình giáo dục tiểu học 2018, có nhận thức đúng đắn về vai trò và trách nhiệm đối với việc bồi dưỡng năng lực chuyên môn cho đội ngũ giáo viên nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ và đáp ứng được yêu cầu đổi mới chương trình GDPT 2018 ở bậc học tiểu học.

3.2.2.2. Nội dung, cách thực hiện của biện

pháp i, Nội dung thực hiện

Phòng Giáo dục - Đào tạo tiến hành chỉ đạo thực hiện nhiều nội dung công việc khác nhau nhằm giúp CBQL và GV nhận thức rõ về sự khác biệt giữa chương trình giáo dục tiểu học mới với chương trình giáo dục hiện hành, trên cơ sở đó xác định những yêu cầu mới đặt ra đối với năng lực dạy học của người giáo viên tiểu học trong thực hiện chương trình giáo dục tiểu học mới.

Giúp CBQL, GV tiểu học trên địa bàn nhận diện được cách tiếp cận của chương trình giáo dục tiểu học mới; mục tiêu và nội dung chương trình; phương pháp tổ chức dạy học và phương pháp kiểm tra, đánh giá dựa trên tiếp cận năng lực học sinh.

Nâng cao nhận thức cho giáo viên tiểu học về cách thức tổ chức dạy học theo chương trình dạy học mới: dạy học tích hợp; dạy học theo hướng STEM; dạy học phân hóa; dạy học theo mô hình trải nghiệm vv…

Đối với đội ngũ cán bộ quản lý cần tự bồi dưỡng đê nâng cao nhận thức xác định rõ vai trò và trách nhiệm của mình trong công tác định hướng, lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, xác định tầm quan trọng của việc bồi dưỡng năng lực chuyên môn cho giáo viên đáp ứng yêu câu đổi mới Chương trình GDPT 2018. Đồng thời triển khai thực hiện các chế tài để giáo viên học tập, bồi dưỡng nắm vững các yêu câu vê phẩm chất,

năng lực nghề nghiệp, nắm vững các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước vê công tác giáo dục và đào tạo.

Đội ngũ cán bộ quản lý phải xác định rõ bồi dưỡng, phát triển đội ngũ nhà giáo là nhiệm vụ quan trọng, là khâu then chốt trong công cuộc đổi mới giáo dục theo yêu cầu đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, có năng lực giáo dục, gương mẫu về đạo đức nhà giáo và trách nhiệm nghề nghiệp.

Giúp giáo viên, cán bộ quản lý hiểu về những năng lực, phẩm chất chung cần hình thành cho học sinh phổ thông theo Chương trình GDPT 2018 gồm:

Về năng lực cần hình thành ở học sinh phổ thông nói chung và học sinh tiểu học nói riêng: Năng lực tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và năng lực sáng tạo; Năng lực giao tiếp; Năng lực hợp tác; Năng lực ngoại ngữ, tin học; Năng lực tính toán; Năng lực làm chủ, phát triển bản thân

Các phẩm chất cần hình thành ở học sinh phổ thông nói chung và học sinh tiểu học nói riêng: Lòng yêu nước, nhân ái, sự khoan dung; Lòng tự tin, tự chủ, trung thực; Trách nhiệm, kỷ luật, chăm chỉ, chuyên cần vv…

Giúp cán bộ quản lý, giáo viên tiểu học nâng cao nhận thức về các lĩnh vực nội dung sẽ giáo dục cho học sinh tiểu học bao gồm:

Ngôn ngữ: Tiếng Việt, Tiếng dân tộc, Ngoại ngữ

Toán học: Hình thành phát triển ở học sinh năng lực tư duy toán học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp, năng lực sử dụng công cụ vv.

Khoa học Tự nhiên: Cuộc sống quanh ta, tìm hiểu tự nhiên

Khoa học Xã hội và Nhân văn: Cuộc sống quanh ta, tìm hiểu xã

hội, Máy tính - Kĩ thuật

Đạo đức- lối sống: Giáo dục các vấn đề về xoay quanh trách nhiệm đối với bản thân, gia đình, nhà trường, xã hội, giáo dục đạo đức, giá trị sống cho học sinh, giáo dục thông qua các tình huống đạo đức và pháp luật trong cuộc sống hàng ngày.

Nghệ thuật: Nhằm hình thành, phát triển ở học các năng lực thẩm mỹ, giao tiếp, hợp tác, sáng tạo nghệ thuật, cảm thụ, hiểu biết và thực hành âm nhạc. Giáo dục nghệ thuật được thực hiện thông qua môn mỹ thuật và âm nhạc.

Thể chất: Góp phần hình thành và phát triển cho học sinh các phẩm chất như tự tin, trung thực, trách nhiệm, kỷ luật vv

Hoạt động trải nghiệm: Nhằm tạo kiến thức, kĩ năng trong môi trường hoạt động hoạt động trải nghiệm để phát triển năng lực và phẩm chất.

ii) Cách thực hiện

Từ những nội dung nhận thức nêu trên, giúp cán bộ quản lý và giáo viên tiểu học xác định những yêu cầu, nhiệm vụ mới của từng cá nhân và nhà trường trong triển khai thực hiện chương trình dạy học mới ở trường tiểu học từ đó có biện pháp để nâng cao năng lực cho giáo viên đáp ứng yêu cầu năng lực thực hiện chương trình dạy học mới.

Phòng Giáo dục - Đào tạo tổ chức cho cán bộ giáo viên các trường tiểu học tập trung nghiên cứu chương trình phổ thông tổng thể và chương trình giáo dục cấp tiểu học.

Tổ chức tập huấn cán bộ quản lý và giáo viên về chương trình giáo dục tiểu học mới.

Tổ chức các hội thảo chuyên đề về sự khác biệt trong chương trình dạy học tiểu học mới với chương trình dạy học hiện hành ở các môn học để nhận diện rõ những điểm khác biệt sau đây:

(1) Chương trình môn Toán mới với một số đặc điểm mới nổi bật như:

- Chương trình bảo đảm tính tinh giản, thiết thực, hiện đại, phản ánh những nội dung nhất thiết phải được đề cập trong nhà trường phổ thông, đáp ứng nhu cầu hiểu biết thế giới cũng như hứng thú, sở thích của người học, phù hợp với cách tiếp cận của thế giới ngày nay.
- Chương trình quán triệt tinh thần "toán học cho mọi người", ai cũng học được Toán nhưng mỗi người có thể học Toán theo cách phù hợp với sở thích và năng lực cá nhân.
- Chương trình chú trọng tính ứng dụng, gắn kết với thực tiễn và các môn học khác (đặc biệt với các môn học thực hiện giáo dục STEM), gắn với xu hướng phát triển hiện đại của kinh tế, khoa học, đời sống xã hội và những vấn đề cấp thiết có tính toàn cầu (như biến đổi khí hậu, phát triển bền vững, giáo dục tài chính,...). Điều này còn được thể hiện qua các hoạt động thực hành và trải nghiệm trong giáo dục toán học với nhiều hình thức như: thực hiện những đề tài, dự án học tập về toán, đặc biệt là những đề tài và dự án về ứng dụng toán học trong thực tiễn; tổ chức trò chơi học toán, câu lạc bộ toán học, diễn đàn, hội thảo về toán,... tạo cơ hội cho học sinh

vận dụng kiến thức, kĩ năng và kinh nghiệm của bản thân vào thực tiễn một cách sáng tạo.

- Chương trình môn Toán còn thực hiện tích hợp nội môn và liên môn thông qua các hoạt động thực hành và trải nghiệm trong giáo dục toán học.

- Chương trình bảo đảm yêu cầu phân hoá: Quán triệt tinh thần dạy học theo hướng cá thể hoá người học trên cơ sở bảo đảm đa số học sinh đáp ứng được yêu cầu cần đạt của chương trình; đồng thời chú ý tới các đối tượng chuyên biệt (học sinh giỏi, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn,…).

- Chương trình bảo đảm tính mở: Thống nhất những nội dung giáo dục toán học cốt lõi, bắt buộc đối với học sinh toàn quốc, đồng thời trao quyền chủ động và trách nhiệm cho địa phương và nhà trường trong việc triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp với đối tượng và điều kiện của địa phương, của cơ sở giáo dục.

- Chương trình bảo đảm tính ổn định và khả năng phát triển trong quá trình thực hiện cho phù hợp với tiến bộ khoa học - công nghệ và yêu cầu của thực tế

(2) Điểm khác biệt giữa chương trình môn Đạo đức cũ và mới

- Mục tiêu môn Đạo đức mới được phát triển trên cơ sở mục tiêu môn Đạo đức 2000. Tuy nhiên được cụ thể hoá và mô tả cụ thể với các yêu cầu cần đạt hướng đến hình thành, phát triển 3 nhóm năng lực đặc thù của môn học: năng lực điều chỉnh hành vi, năng lực phát triển bản thân, năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội và được mô tả chi tiết gồm 8 năng lực thành phần.

- Nội dung môn Đạo đức có nhiều điểm khác biệt. Trong chương trình 2000, nội dung môn Đạo đức chủ yếu nhấn mạnh đến nội dung giáo dục đạo đức và pháp luật, xoay quanh các mối quan hệ thường gặp của học sinh. Trong chương trình mới, nội dung môn Đạo đức được mở rộng, bên cạnh nội dung giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật còn có thêm nội dung giáo dục kĩ năng sống và đặc biệt xuất hiện nội dung hoàn toàn mới là giáo dục kinh tế. Bốn nội dung giáo dục này được cụ thể hoá thành 8 mạch nội dung cụ thể ở từng lớp và vẫn xoay quanh các mối quan hệ thường gặp của HS tiểu học: quan hệ với bản thân, quan hệ với gia đình, quan hệ với nhà trường, quan hệ với cộng đồng xã hội (không có những nội dung về quan hệ với môi trường tự nhiên như trong chương trình 2000).

- Coi trọng hơn phương pháp dạy học dựa vào trải nghiệm và nhấn mạnh, quan tâm đến đánh giá thông qua các bài tập xử lý tình huống.

(3). So sánh chương trình hoạt động trải nghiệm

- Đây là hoạt động giáo dục mới, được tiến hành song song với hoạt động dạy học các môn học ở trên lớp và góp phần quan trọng trong việc hình thành cho HSTH các phẩm chất và năng lực được quy định trong chương trình.
- Lần đầu tiên trong chương trình GDPT nước ta có hoạt động trải nghiệm. Trước đây, trong chương trình 2000, có hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, tuy nhiên còn mang tính chất tự chọn, chủ yếu hướng đến các hình thức sinh hoạt theo chủ điểm và có chương trình ở THCS và THPT, còn ở tiểu học, chưa có chương trình mô tả chi tiết và cụ thể mà chủ yếu là dưới dạng gợi ý hướng dẫn.
- Trong chương trình mới, HĐTN được mô tả cụ thể, chi tiết giống như các môn học khác, điều này tạo điều kiện thuận lợi cho sự ra đời của bộ sách giáo khoa, vở bài tập HĐTN và là cơ sở pháp lý rõ ràng để GV và nhà trường có thể tổ chức HĐTN một cách cụ thể, hợp lý và hiệu quả.

(4) Môn Tiếng Việt

Điểm khác biệt nhất so với các chương trình trước đây là chương trình Tiếng Việt lần này được xây dựng xuất phát từ các phẩm chất và năng lực cần có của người học để lựa chọn nội dung dạy học.

Chương trình được thiết kế theo hướng mở và chú trọng trang bị 4 kỹ năng: Đọc, viết, nói và nghe'

Nói và nghe là hai kĩ năng có tầm quan trọng không cao như đọc và viết bởi lẽ trước khi vào bậc tiểu học, HS đã được học tập, rèn luyện hai kĩ năng này. Trong nghe, chương trình mới chú trọng đến kĩ năng nghe hiểu. Trong nói, chương trình mới chú trọng đến kĩ năng nói tương tác trong đối thoại, hội thoại.

Để HS nói được tự nhiên, không bị gò ép dẫn đến dễ rơi vào tình trạng bắt chước, nói do thuộc lòng điều đã viết ra, Chương trình mới chú trọng tạo các tình huống giao tiếp tự nhiên, gắn với đời sống thực của HS để các em có cơ hội rèn luyện kĩ năng nói và nghe.

Bên cạnh việc chú trọng trang bị các kỹ năng nói trên, nhìn một cách tổng thể hơn, có thể chỉ ra những điểm nổi trội khác biệt của Chương trình sách giáo khoa mới môn Tiếng Việt so với chương trình hiện hành.

Chương trình 2018: xây dựng theo định hướng năng lực, định ra khung năng lực và hoạt động, tương ứng với nó là các nội dung kiến thức, kỹ năng cần trang bị. Ngoài ra, chương trình lựa chọn những nội dung nhằm đạt được kết quả đầu ra đã quy định, gắn với các tình huống thực tiễn. Chương trình quy những nội dung chính, không quy định chi tiết.

Nội dung; Yêu cầu cần đạt CT 2018 được nâng cao hơn

Ngoài những nội dung trên, Trưởng phòng Giáo dục - Đào tạo yêu cầu CBQL, GV so sánh sự khác nhau giữa chương trình mới và chương trình hiện hành ở các môn: Thể dục; Nghệ thuật; Tin học; Công nghệ; Tự nhiên xã hội; Khoa học vv…

Trên cơ sở đó định hướng cho giáo viên xác định năng lực cần có để thực hiện chương trình dạy học mới.

3.2.2.3. Điều kiện thực hiện biện pháp

Để thực hiện được biện pháp này đòi hỏi cán bộ Phòng Giáo dục - Đào tạo phải nắm vững mục tiêu, nội dung chương trình giáo dục tiểu học và cách tiếp cận chương trình, phương pháp, hình thức tổ chức và điều kiện thực hiện chương trình dạy học mới.

Có kế hoạch tuyên truyền, phổ biến tới Hiệu trưởng các trường tiểu học, giáo viên tiểu học đê họ thấm nhuần tư tưởng, quan điểm đổi mới giáo dục tiểu học khi triển khai thực hiện chương trình trong năm học 2020 - 2021.

Hiệu trưởng và giáo viên tiểu học phải tự giác, tích cực chủ động tự bồi dưỡng để nâng cao nhận thức và năng lực thực hiện chương trình giáo dục tiểu học mới.

3.2.2. Xác định khoảng cách về năng lực dạy học hiện tại của giáo viên với năng lực cần có để phát triển chương trình bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên tiểu học

3.2.2.1. Mục tiêu của biện pháp

Dựa trên kết quả đánh giá năng lực dạy học hiện tại của giáo viên tiểu học, so sánh với yêu cầu về năng lực dạy học mới của giáo viên để thực hiện chương trình giáo dục tiểu học mới, xác định những bất cập, hạn chế của giáo viên để phát triển nội dung, chương trình bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục tiểu học mới.

3.2.2.2. Nội dung và cách thực hiện biện pháp

i) Nội dung thực hiện

Tổ chức đánh giá năng lực dạy học hiện tại của giáo viên ở các trường tiểu học trên địa bàn huyện Phú Lương.

Xác định những năng lực dạy học cần có của giáo viên theo yêu cầu thực hiện chương trình dạy học mới ở trường tiểu học.

So sánh giữa yêu cầu cần có về năng lực dạy học để thực hiện chương trình dạy học mới của giáo viên với năng lực hiện có của giáo viên để có biện pháp xác định nội dung chương trình bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên.

Thực hiện khảo sát nhu cầu bồi dưỡng kết hợp với khoảng cách về năng lực dạy học của giáo viên để xây dựng nội dung, chương trình bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học.

ii) Cách thực hiện biện pháp

Dựa trên chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học được xác định theo thông tư 20 ban hành năm 2018, Trưởng phòng Giáo dục - Đào tạo huy động nhóm chuyên gia giỏi có nhiều kinh nghiệm trong đào tạo, bồi dưỡng giáo viên tiểu học thiết kế công cụ khảo sát, đánh giá năng lực dạy học của giáo viên tiểu học trên địa bàn huyện.

Phòng Giáo dục - Đào tạo tổ chức hội thảo chuyên gia về công cụ khảo sát đánh giá năng lực dạy học của giáo viên tiểu học, tiếp tục hoàn thiện bộ công cụ khảo sát.

Trưởng phòng Giáo dục - Đào tạo chỉ đạo nhóm chuyên gia chọn mẫu để khảo sát, đánh giá năng lực dạy học của giáo viên, yêu cầu đối với chọn mẫu: Số lượng phải đủ lớn; mang tính đại diện cho lứa tuổi, trình độ đào tạo, giới tính, vùng miền, thâm niên công tác vv…

Tổ chức tập huấn cho cán bộ tham gia khảo sát đánh giá năng lực dạy học của giáo viên về kỹ thuật khảo sát, phỏng vấn sâu.

Tổ chức khảo sát để thu thập thông tin bằng phiếu hỏi, kết hợp với phỏng vấn sâu để bổ sung thông tin và làm rõ thực trạng năng lực dạy học của giáo viên tiểu học.

Phân tích đánh giá chương trình dạy học tiểu học mới và yêu cầu về năng lực tổ chức dạy học các môn học theo chương trình dạy học mới, so sánh đối chiếu với kết quả khảo sát đánh giá năng lực dạy học hiện tại của giáo viên tiểu học, chỉ rõ

những điểm mới về năng lực dạy học cần bổ sung cho giáo viên tiểu học để thực hiện chương trình mới.

Trưởng phòng Giáo dục - Đào tạo chỉ đạo các chuyên gia nghiên cứu phác thảo nội dung chương trình bồi dưỡng giáo viên thực hiện chương trình dạy học mới, tiếp tục khảo sát nhu cầu về bồi dưỡng năng lực dạy học của từng giáo viên, phân tích tổng hợp kết quả hệ thống hóa thành bản ma trận các năng lực dạy học cần bổ sung cho giáo viên tiểu học.

Dựa trên kết quả khảo sát nêu trên, trưởng phòng yêu cầu nhóm chuyên gia xây dựng các đề cương chuyên đề bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên tiểu học và xin ý kiến góp ý của các chuyên gia.

Phòng Giáo dục và Đào tạo Phú Lương thu thập tổng hợp số liệu trên các mẫu phiếu, căn cứ vào mẫu phiếu trả lời, thông tin trả lời trong bảng phân tích năng lực tổ chức đánh giá năng lực của giáo viên, phân loại giáo viên bồi dưỡng theo nhu cầu, tổng hợp nhu cầu bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học và các năng lực bổ trợ khác cho giáo viên tiểu học của đại bộ phận giáo viên tiểu học, từ đó xác định nhu cầu cần đào tạo, bồi dưỡng của giáo viên trên địa bàn toàn huyện để thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng trong năm học. Đến cuối năm học, tiếp tục rà soát, đánh giá chất lượng và xác định nhu cầu, bổ sung, điều chỉnh kế hoạch bồi dưỡng cho phù hợp với điều kiện của địa phương.

Từ nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của giáo viên tiểu học ở các nhà trường, kết hợp với những thông tin thu được từ hoạt động đánh giá những nội dung đã triển khai và hạn chế về năng lực dạy học của giáo viên tiểu học, Phòng Giáo dục và đào tạo, xác định nội dung, chương trình bồi dưỡng giáo viên trên địa bàn toàn đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình GDPT 2018.

Xác định đúng nhu cầu bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch, nội dung bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên một cách hiệu quả, thiết thực, tránh hoạt động bồi dưỡng chung chung, xa rời với thực tế giáo dục, dạy học của giáo viên nhằm quản lý thực hiện chương trình giáo dục ở trường tiểu học trong những năm 2020-2021.

3.2.2.3. Điều kiện thực hiện biện pháp

Nhóm chuyên gia thực hiện nhiệm vụ khảo sát, đánh giá năng lực dạy học của giáo viên tiểu học phải giàu kinh nghiệm, có năng lực nghiên cứu thực tiễn về giáo viên và năng lực giáo viên, am hiểu chương trình giáo dục tiểu học mới.

Trưởng phòng Giáo dục - Đào tạo, cán bộ quản lý cấp trường và cán bộ chuyên viên Phòng GDĐT phải nắm vững những yêu cầu về năng lực của giáo viên tiểu học để thực hiện đổi mới giáo dục tiểu học thực hiện từ lớp 1 năm 2020-2021.

Phòng Giáo dục và Đào tạo cần thực hiện tốt công tác xác đinh nhu cầu bồi dưỡng, thu thập thông tin, xây dựng được công cụ khảo sát và có phương pháp khảo sát khoa học, khách quan, phản ánh đúng thực trạng năng lực giáo viên tiểu học để thực hiện có hiệu quả công tác bồi dưỡng giáo viên tiểu học đáp ứng Chương trình GDPT thực hiện ở bậc tiểu học.

Phòng Giáo dục - Đào tạo phải có nguồn tài chính phục vụ cho hoạt động khảo sát đánh giá năng lực dạy học của giáo viên.

Trưởng phòng và cán bộ quản lý phải nắm vững chương trình giáo dục tiểu học và quy trình khảo sát đánh giá năng lực dạy học của giáo viên tiểu học.

Giáo viên tiểu học khi trả lời phiếu phải thể hiện tính nghiêm túc, khách quan và trung thực trong khi viết phiếu.

3.2.3. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục tiểu học mới

3.2.3.1. Mục tiêu của biện pháp

Mục tiêu của biện pháp giúp cho cán bộ quản lý hoàn toàn chủ động và có bước đi phù hợp trong công tác bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục tiểu học, đảm bảo cho công tác bồi dưỡng giáo viên đạt được mục tiêu, đi vào nề nếp và thực hiện theo trình tự hợp lý. Tạo ra khả năng huy động và sử dụng các nguồn lực phục vụ hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học một cách hợp lý, giúp các nhà quản lý thực hiện tốt chức năng chỉ đạo và kiểm tra, đánh giá kết quả đạt được một cách có cơ sở khoa học. Đồng thời giúp giáo viên tiểu học chủ động tham gia hoạt động bồi dưỡng theo kế hoạch đã phê duyệt để hoàn thiện năng lực dạy học.

** Nội dung và cách thực hiện của biện pháp*

Nội dung biện pháp

Trưởng Phòng Giáo dục - Đào tạo, tổ chức họp xin ý kiến chuyên gia, phân tích môi trường, xác định khoảng cách năng lực dạy học của giáo viên so với yêu cầu

năng lực giáo viên để thực hiện chương trình giáo dục tiểu học năm 2018 và kết quả khảo sát nhu cầu bồi dưỡng năng lực dạy học của giáo viên tiểu học trên địa bàn huyện Phú Lương; bản chương trình nội dung bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình dạy học mới làm cơ sở xây dựng kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học giáo viên trên địa bàn huyện.

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên bám sát mục tiêu đổi mới giáo dục tiểu học, các đề án về đổi mới chương trình sách giáo khoa tiểu học, nhiệm vụ năm học của Bộ giáo dục đào tạo và hướng dẫn thực hiện của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Nguyên.

Xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học phải căn cứ vào thực trạng năng lực của đội ngũ giáo viên tiểu học từ những kết quả khảo sát đánh giá năng lực dạy học của giáo viên tiểu học thu được và những yêu cầu của đổi mới chương trình và sách giáo khoa tiểu học đặt ra đối với đội ngũ giáo viên và từ đó xác định mục tiêu, nội dung, phương thức và các điều kiện khác để thực hiện bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên.

Ở khâu tiền kế hoạch đòi hỏi cán bộ quản lý Phòng Giáo dục - Đào tạo phải thực hiện các công việc sau đây:

Cán bộ quản lý Phòng Giáo dục - Đào tạo cần đánh giá thực trạng năng lực dạy học của giáo viên tiểu học; so sánh đối chiếu với yêu cầu về năng lực của giáo viên cần có nhằm thực hiện đổi mới giáo dục tiểu học để xác định nội dung, chương trình bồi dưỡng phù hợp, thiết thực.

Đánh giá các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị và đội ngũ cốt cán; xem xét các điều kiện khách quan, đặc điểm tình hình địa phương, các chủ trương, đường lối, định hướng đổi mới giáo dục của địa phương và của từng nhà trường tiểu học nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình dạy học tiểu học mới vào năm học 2020 - 2021.

Huy động mọi nguồn lực để thực hiện chương trình bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên theo kế hoạch đã xây dựng.

Công khai hóa kế hoạch đã xây dựng tới các trường tiểu học và cán bộ quản lý của nhà trường để có kế hoạch triển khai tới từng giáo viên.

Tổ chức thực hiện bồi dưỡng theo kế hoạch để đạt mục tiêu bồi dưỡng.

ii) Cách thực hiện biện pháp

Xây dựng kế hoạch cán bộ quản lý Phòng Giáo dục - Đào tạo cần thực hiện các công việc sau đây:

Xác định mục tiêu cần đạt được của hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên;

Xác định quy trình, nội dung bồi dưỡng để đạt mục tiêu;

Xác định các nguồn lực và các biện pháp để đạt mục tiêu bồi dưỡng

Xây dựng nội dung bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học phải dựa trên cơ sở tài liệu bồi dưỡng của Bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo, trong đó chú trọng việc bồi dưỡng năng lực mới dựa trên nhu cầu của giáo viên:

Xác định hình thức bồi dưỡng tập trung kết hợp với bồi dưỡng trực tuyến, chia lớp theo chuyên môn. Lựa chọn đội ngũ giảng viên là các giáo viên cốt cán có năng lực chuyên môn tốt, có năng lực sư phạm và uy tín trong ngành hoặc mời các báo cáo viên của Sở Giáo dục và Đào tạo hỗ trợ.

Chuẩn bị các nguồn tài liệu phục vụ bồi dưỡng: Tài liệu phát tay, phiếu học tập, bài giảng điện tử, test đánh giá vv..

Sau khi hoàn thiện kế hoạch, nhà quản lý cần tổ chức lấy ý kiến chuyên gia để hoàn thiện kế hoạch bồi dưỡng nhằm thực thi có hiệu quả. Điều chỉnh kế hoạch khi thấy cần thiết trước những góp ý của chuyên gia.

Triển khai thực hiện kế hoạch bồi dưỡng các năng lực dạy học sau đây dựa trên nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên tiểu học:

+ Năng lực dạy tích hợp;

+ Năng lực đánh giá theo tiếp cận năng lực;

+ Năng lực phát triển chương trình giáo dục nhà trường

+ Năng lực dạy học, giáo dục theo chủ đề liên môn, nội môn

+ Năng lực dạy học theo giáo dục STEM

+ Năng lực dạy học theo hướng trải nghiệm tại hiện trường

+ Năng lực vận dụng, phối hợp các phương pháp, biện pháp và kỹ thuật dạy học tích cực

Thực hiện kiểm tra, giám sát hoạt động bồi dưỡng của báo cáo viên và học viên, điều chỉnh kế hoạch khi cần thiết.

Lấy ý kiến phản hồi của học viên về hoạt động bồi dưỡng để điều chỉnh cho những lần tiếp theo.

Tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm về hoạt động bồi dưỡng

3.2.3.2. Điều kiện thực hiện biện pháp

Trưởng Phòng Giáo dục - Đào tạo phải có kĩ năng lập kế hoạch, biết phân tích đánh giá tình hình năng lực giáo viên, xác định được đúng nội dung cần bồi dưỡng cho giáo viên.

Phòng Giáo dục - Đào tạo phải xây dựng được quy trình tổ chức bồi dưỡng phù hợp và xác định nội dung bồi dưỡng dựa trên năng lực và nhu cầu giáo viên tiểu học.

Phòng Giáo dục - Đào tạo phải có nguồn tài chính phục vụ hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học.

Giáo viên tiểu học phải tự giác, tích cực tham gia bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để hoàn thiện năng lực bản thân.

3.2.4. Huy động nguồn lực tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục tiểu học mới

3.2.4.1. Mục tiêu của huy động nguồn lực tổ chức bồi dưỡng

Nguồn lực bồi dưỡng là điều kiện đảm bảo chất lượng bồi dưỡng là điều kiện cần và đủ để thực hiện mục tiêu, nội dung chương trình bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học. Trong đó đội ngũ giảng viên, báo cáo viên có vai trò quan trọng có tính quyết định chất lượng bồi dưỡng, ngoài ra các nguồn lực khác như nguồn tài chính, cơ sở vật chất, cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin cũng giữ vai trò không kém phần quan trọng. Để đảm bảo tính chủ động trong công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình sách giáo khoa tiểu học mới trên địa bàn, phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Phú Lương cần huy động tốt nguồn lực, xây dựng lực lượng giảng viên, báo cáo viên hướng dẫn đáp ứng nhu cầu bồi dưỡng giáo viên, đồng thời phối hợp với các ban ngành của địa phương tập trung nguồn tài chính, cơ sở vật chất nhằm thực hiện hoạt

động bồi dưỡng một cách hiệu quả.

3.2.4.2. Nội dung huy động nguồn lực

i) Nội dung huy động nguồn lực

Xây dựng đội ngũ báo cáo viên đủ về số lượng đáp ứng yêu cầu về chất lượng tham gia bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục tiểu học mới.

Xây dựng hệ thống tài liệu và cơ sở vật chất phục vụ bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục tiểu học mới.

Huy động nguồn tài chính hỗ trợ cho hoạt động bồi dưỡng và thực hiện các chế độ chính sách đối với giáo viên tham gia bồi dưỡng.

Xây dựng cơ chế kiểm tra giám sát hoạt động bồi dưỡng và phân công các bộ thực hiện giám sát.

Cách thực hiện huy động nguồn lực

Cán bộ quản lý cấp Phòng cần lựa chọn báo cáo viên có năng lực chuyên sâu về chương trình, sách giáo khoa tiểu học mới, có kỹ năng sư phạm tổ chức tập huấn để mời chuyên gia làm báo cáo viên trong đợt tập huấn nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục tiểu học sẽ triển khai thực hiện từ lớp 1, năm học 2020 - 2021.

Phòng Giáo dục huyện Phú lương cần có đơn đặt hàng một cách rõ ràng với báo cáo viên hay chuyên gia về nội dung bồi dưỡng, các năng lực dạy học cần nâng cao cho giáo viên, phương pháp, hình thức tổ chức bồi dưỡng, hiệu quả bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học cần đạt được và những yêu cầu báo cáo viên cần thực hiện trong hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học: Tài liệu bồi dưỡng, nguyên tắc, phương pháp, hình thức tổ chức, kết quả cần đạt được ở giáo viên tiểu học tham gia bồi dưỡng.

Trưởng Phòng Giáo dục - Đào tạo chỉ đạo rà soát, đánh giá chất lượng, kiện toàn đội ngũ giáo viên cốt cán, báo cáo viên của Phòng Giáo dục và Đào tạo; xây dựng tiêu chuẩn cho đội ngũ giáo viên cốt cán làm báo cáo viên tập huấn hỗ trợ giáo viên, với tiêu chuẩn đặt ra phải đảm bảo yêu cầu về chuyên môn, kỹ năng, phương pháp đáp ứng được nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên tiểu học, xin ý kiến đội ngũ giáo viên cốt cán về chương trình, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức bồi dưỡng để triển khai hoạt động bồi dưỡng cho hiệu quả.

Trưởng Phòng Giáo dục - Đào tạo tổ chức xây dựng mạng lưới giáo viên cốt cán, báo cáo viên kiêm chức từ một số nhà trường có kinh nghiệm trong công tác quản lý, lãnh đạo, tổ chức điều hành hoạt động và bề dày kinh nghiệm trong bồi dưỡng giáo viên về dạy học, giáo dục, quản lý trường tiểu học. Tạo môi trường chia sẻ trong cộng đồng giáo viên cốt cán với cộng đồng giáo viên về chuyên môn, nghiệp vụ.

Tăng cường thiết lập, xây dựng mối quan hệ phối hợp với các ngành, cơ quan trên địa bàn huyện, xin ý kiến chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo (nếu cần thiết) để có sự ủng hộ, tạo điều kiện, hỗ trợ nguồn giảng viên cấp cao, các chuyên gia trong đào tạo nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên của huyện Phú Lương.

Phòng Giáo dục - Đào tạo chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo xây dựng đội ngũ báo cáo viên, giáo viên cốt cán của phòng Giáo dục; tham mưu, đề xuất và vận động các nguồn lực, dự án đầu tư, tổ chức các lớp đào tạo nghiệp vụ và kỹ năng bồi dưỡng về năng lực giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục tiểu học năm 2020 - 2021.

Phòng Giáo dục - Đào tạo chỉ đạo chuẩn bị nguồn tài liệu phục vụ bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu thực tế của giáo viên tiểu học.

Phòng Giáo dục và Đào tạo cung cấp cho đội ngũ giáo viên cốt cán, báo cáo viên những thông tin về những năng lực cần có của giáo viên để thực hiện Chương trình GDPT 2018, bắt đầu thực hiện từ bậc tiểu học từ năm 2020 -2021: Dạy học tích hợp, dạy học theo chủ đề, dạy học theo định hưởng giáo dục STEM; dạy học trải nghiệm cho học sinh, phát triển chương trình nhà trường, đánh giá kết quả học tập của học sinh theo tiếp cận năng lực, chuyên đổi môn học sang hoạt động giáo dục vv….

Phòng Giáo dục và Đào tạo phải có sự kiểm tra thường xuyên mức độ thực hiện việc lên lớp của giáo viên cốt cán, báo cáo viên và quá trình học của học viên để kịp thời điều chỉnh nội dung, hình thức lên lớp.

Xây dựng tiêu chí đánh giá báo cáo viên cấp huyện, gắn trách nhiệm việc đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng cho giáo viên với từng báo cáo viên, giáo viên cốt cán; tổ chức đánh giá, biểu dương, khen thưởng giảng viên, báo cáo viên, giáo viên cốt cán thực hiện xuất sắc nhiệm vụ, được giáo viên tham gia tập huấn đánh giá cao.

Huy động nguồn tài chính từ các cơ quan ban ngành để phục vụ cho hoạt động

bồi dưỡng.

Điều kiện huy động nguồn lực

Lãnh đạo, chuyên viên phòng Giáo dục và Đào tạo huyện cần phải thiết kế được công cụ để đánh giá năng lực của giáo viên cốt cán, nắm vững năng lực của đội ngũ báo cáo viên, phải xây dựng được cơ chế giám sát đánh giá hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình dạy học mới.

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện phải có kế hoạch xây dựng phát triển mạng lưới báo cáo viên là cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán các nhà trường.

Phòng Giáo dục - Đào tạo huyện phải thường xuyên có mối quan hệ với các chuyên gia của Vụ Giáo dục tiểu học, Viện nghiên cứu đổi mới giáo dục, Trường Sư phạm - Đại học Thái Nguyên để có thể mời giảng viên chủ chốt tham gia tập huấn cho giáo viên.

Phòng Giáo dục - Đào tạo phải thiết lập được mối quan hệ chặt chẽ với các ban ngành của huyện để tranh thủ sự giúp đỡ của các ban ngành về tài chính phục vụ hoạt động bồi dưỡng.

3.2.5. Chỉ đạo nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên thông qua sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học ở trường tiểu học

3.2.5.1. Mục đích của biện pháp

Tạo môi trường tự bồi dưỡng cho giáo viên thông qua sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học giúp cho mỗi giáo viên tự nâng cao năng lực dạy học, chia sẻ kinh nghiệm giữa giáo viên trong tổ chuyên môn, phát huy vai trò của giáo viên cốt cán trong tư vấn hướng dẫn đồng nghiệp phát triển chuyên môn liên tục ở các trường tiêu học, đồng thời phát huy vai trò tự học, tự nghiên cứu của giáo viên.

Trong quá trình bồi dưỡng năng lực cho giáo viên, tự bồi dưỡng của giáo viên là nhân tố quyết định kết quả của hoạt động bồi dưỡng. Biện pháp này nhằm tạo động lực cho hoạt động học tập, tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên đạt được hiệu quả, khuyến khích, động viên kịp thời các cá nhân và tập thể tích cực trong công tác học tập, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình GDPT 2018

3.2.5.2. Nội dung và cách thức thực hiện biện pháp

i) Nội dung biện pháp

Trưởng phòng Giáo dục chỉ đạo Hiệu trưởng các trường tiểu học đẩy mạnh hoạt động sinh hoạt của tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học để hỗ trợ giáo viên thực hiện có hiệu quả chương trình dạy học mới. Hướng dẫn các trường trao đổi thảo luận về dạy học hai buổi trên ngày về kế hoạch dạy học theo tính chủ động của nhà trường.

Hướng dẫn Hiệu trưởng các trường tiểu học tổ chức cho giáo viên dạy thí điểm về bài học theo chương trình dạy học tiểu học mới ở từng khối lớp, dự giờ phân tích hoạt động học của học sinh, cùng nhau thảo luận rút kinh nghiệm và hoàn thiện hoạt động dạy của giáo viên.

Chỉ đạo giáo viên các trường sau mỗi lần dự giờ minh họa cần tích cực tham gia thảo luận góp ý cho đồng nghiệp để rồi mỗi giáo viên lại tự suy ngẫm và hoàn thiện năng lực dạy của bản thân nhằm nâng cao chất lượng thực hiện chương trình dạy học mới.

ii) Cách thực hiện biện pháp

Trưởng phòng chỉ đạo cán bộ quản lý trường tiểu học phải thay đổi nhận thức về sinh hoạt chuyên môn, chủ động trong việc dự giờ sinh hoạt chuyên môn, trong các mối quan hệ với đồng nghiệp và với cán bộ quản lý để phát triển năng lực dạy học nâng cao chất lượng dạy học.

Trưởng phòng chỉ đạo cán bộ quản lý trường tiểu học thường xuyên chỉ đạo tổ, nhóm chuyên môn của từng khối tổ chức sinh hoạt chuyên môn dựa trên phân tích hoạt động học tập của học sinh, tạo điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất cho các tổ, nhóm chuyên môn và giáo viên để triển khai công việc của tổ chuyên môn.

Trưởng phòng chỉ đạo cán bộ quản lý trường tiểu học phải thực sự coi sinh hoạt chuyên môn là nền tảng, là biện pháp quan trọng để thay đổi chất lượng học tập của học sinh và văn hóa nhà trường.

Trưởng phòng chỉ đạo cán bộ quản lý trường tiểu học tìm hiểu đầy đủ thông tin và cách thức thực hiện mô hình sinh hoạt chuyên môn dựa trên phân tích hoạt động học của học sinh. Chỉ đạo sát thực, hiệu quả, hiệu lực.

Trưởng phòng chỉ đạo cán bộ quản lý trường tiểu học tổ chức giới thiệu mô hình sinh hoạt chuyên môn dựa trên phân tích hoạt động học tập của học sinh, nêu sự cần thiết và những lợi ích mà sinh hoạt chuyên môn mới mang lại. Có cơ chế động viên, khuyến khích, khen thưởng kịp thời các tổ, nhóm chuyên môn tích cực đổi mới.

Trưởng phòng chỉ đạo cán bộ quản lý trường tiểu học Chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng đội ngũ GV cốt cán làm nòng cốt cho các hoạt động chuyên môn, làm nhiệm vụ thường xuyên tư vấn hỗ trợ đồng nghiệp trong phân tích bài học, phân tích hoạt động học của học sinh

Trưởng phòng chỉ đạo cán bộ quản lý trường tiểu học thực hiện tốt một số nội dung công việc sau đây: Triển khai thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo tổ chuyên môn gắn với đặc thù từng môn học; Triển khai ứng dụng CNTT vào dạy học; Nâng cao chất lượng họp tổ chuyên môn, xây dựng Tổ chuyên môn thành tổ chức học tập. Thường xuyên kiểm tra hồ sơ GV, thành viên của tổ bám sát qui định về các loại hồ sơ, yêu cầu về nội dung và hình thức hồ sơ; Chỉ đạo Tổ trưởng chuyên môn quản lý việc học của HS thông qua các GV trong tổ: Yêu cầu GV thực hiện thu thập, điều tra, khảo sát kết quả từng lớp (môn học mà GV phụ trách);

Chỉ đạo Tổ chuyên môn trong các nhà trường tiểu học, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai đổi mới sinh hoạt chuyên môn dựa trên phân tích hoạt động học tập của học sinh. Khuyến khích giáo viên đăng ký dạy minh họa, yêu cầu tất cả giáo viên của tổ cùng tham gia dự giờ, thảo luận và khuyến khích giáo viên vận dụng những điều học được vào thực tế.

Chỉ đạo Tổ chuyên môn của các trường tiểu học tổ chức cho giáo viên tham gia thiết kế, thảo luận về kế hoạch bài học (giáo án), tổ chức dạy minh họa, dự giờ, suy ngẫm, phân tích bài học trên cơ sở phân tích các hoạt động học của học sinh theo từng khối lớp ở trường tiểu học, tổ chức họp rút kinh nghiệm để từ đó cải tiến phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá, xây dựng thành bài học kinh nghiệm, áp dụng vào công việc giảng dạy hàng ngày của mỗi giáo viên trong thực hiện chương trình dạy học mới.

Thường xuyên nhận xét đánh giá hoạt động của Tổ chuyên môn, tạo động lực cho hoạt động chuyên môn hiệu quả.

Điều kiện thực hiện

Phòng Giáo dục - Đào tạo, trường tiểu học cần phải có các chuyên gia, giáo viên giỏi về chuyên môn, tổ trưởng chuyên môn phải nắm vững mục đích ý nghĩa, quy trình tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

Giáo viên phải nhận thức rõ về tầm quan trọng của sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, chủ động, tự giác tích cực trong dạy và dự giờ minh họa, tích cực tham gia thảo luận góp ý cho đồng nghiệp và tự hoàn thiện năng lực của bản thân.

Có cơ chế kiểm tra, giám sát, đánh giá tạo động lực cho hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học hiệu quả.

3.2.6. Xây dựng cơ chế giám sát, đánh giá hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu hực hiện chương trình giáo dục tiểu học mới ở huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên

3.2.6.1. Mục tiêu của biện pháp

Giám sát, đánh giá hoạt động bồi dưỡng sẽ giúp cho Phòng Giáo dục - Đào tạo có những biện pháp điều chỉnh cải thiện kế hoạch và tổ chức thực hiện bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới là thành phần thiết yếu của quản lý hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên của Phòng Giáo dục - Đào tạo nhằm thực hiện vai trò quản lý phát triển đội ngũ giáo viên. Việc giám sát đánh giá và điều chỉnh kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên được thực hiện thường xuyên trong suốt hoạt động bồi dưỡng phát triển đội ngũ giáo viên tiểu học.

Trưởng Phòng Giáo dục - Đào tạo thành lập bộ phận cán bộ thực hiện hoạt động giám sát đánh giá việc thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học một thường xuyên hàng ngày, hàng tuần thông qua nhiều hình thức khác nhau.

3.2.6.2. Nội dung và cách thức thực hiện

i) Nội dung thực hiện:

Trưởng phòng Giáo dục - Đào tạo chỉ đạo bộ phận giám sát, đánh giá xây dựng kế hoạch giám sát và đánh giá, kế hoạch giám sát, đánh giá có thể được xây dựng theo nhiều cách khác nhau nhưng cơ bản phải phản ánh được các nội dung sau

đây:

- Mục đích và mục tiêu giám sát, đánh giá kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học.
- Nội dung giám sát đánh giá: Giám sát hoạt động xây dựng kế hoạch bồi dưỡng; giám sát tổ chức bồi dưỡng trực tiếp, trực tuyến; giám sát bồi dưỡng qua nghiên cứu bài học theo hình thức sinh hoạt của tổ chuyên môn tại các trường tiểu học; giám sát đánh giá hoạt động tự bồi dưỡng của mỗi nhà trường và mỗi giáo viên tiểu học.
- Mối quan hệ dự kiến giữa các hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên, kết quả trung gian và kết quả đầu ra của quá trình bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên đáp ứng yêu cầu chương trình dạy học mới ở trường tiểu học.
- Xác định rõ những phương pháp đo lường kết quả thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên với chỉ số cụ thể;
- Xây dựng lịch trình giám sát hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên.
- Danh sách nguồn số liệu sẽ được sử dụng trong quá trình giám sát: Kế hoạch bồi dưỡng; nội dung, chương trình bồi dưỡng; sổ theo dõi hoạt động bồi dưỡng; lịch trình bồi dưỡng; tài liệu phục vụ bồi dưỡng; các điều kiện đảm bảo chất lượng bồi dưỡng; hồ sơ năng lực của báo cáo viên tham gia bồi dưỡng; ý kiến phản hồi của học viên về hoạt động bồi dưỡng; kết quả bồi dưỡng vv…
- Ước tính chi phí cho các hoạt động giám sát và đánh giá thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên
- Vai trò và trách nhiệm cụ thể của các cá nhân, đơn vị tham gia vào hoạt động giám sát, đánh giá thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục tiểu học.
- Công bố và sử dụng thông tin thu được từ hoạt động giám sát, đánh giá thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục tiểu học.

Xây dựng kế hoạch giám sát, đánh giá là khâu đặc biệt quan trọng chuẩn bị cho cả quy trình đánh giá việc thực hiện kế hoạch hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục tiểu học.

Trưởng phòng Giáo dục - Đào tạo cần quan tâm đến các nội dung:

Xác định các căn cứ lập kế hoạch giám sát, đánh giá thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục tiểu học.

Nội dung giám sát đánh giá, những nội dung cần quan tâm sâu;

Phương pháp và hình thức tổ chức giám sát, đánh giá đảm bảo tính khách quan, trung thực và có tác dụng tạo động lực cho hoạt động bồi dưỡng phát triển.

ii) Cách thực hiện

Trưởng phòng Giáo dục - Đào tạo phải xây dựng lực lượng giám sát, đánh giá; lực lượng thực hiện nhiệm vụ giám sát phải có năng lực, quán triệt mục tiêu, nội dung giám sát và các nguyên tắc giám sát đánh giá.

Trưởng Phòng Giáo dục - Đào tạo chỉ đạo xác định phương pháp, hình thức đánh giá, chuẩn bị phương tiện, công cụ đánh giá là một yếu tố quan trọng đảm bảo sự thành công của quá trình giám sát, đánh giá thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học.

Phân công trách nhiệm, nghĩa vụ của các bên có liên quan trong việc giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục tiểu học.

Triển khai các hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục tiểu học đã xây dựng và tổ chức thực hiện.

Tư vấn, can thiệp và hỗ trợ thường xuyên cho báo cáo viên, học viên tham gia bồi dưỡng trong quá trình tổ chức thực hiện giám sát và đánh giá kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục tiểu học nhằm thu được những dữ kiện khách quan, trung thực và tín cậy.

Giám sát và đánh giá không chỉ giúp Phòng Giáo dục - Đào tạo có cơ hội xem xét lại những hoạt động bồi dưỡng đã tiến hành mà còn có thể được sử dụng làm cơ sở cho những thay đổi mang tính xây dựng trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên ở những giai đoạn tiếp theo. Để đạt được giá trị này, các kết quả giám sát, đánh giá phải được sử dụng một cách hiệu quả nhất hướng đến mục

tiêu thực hiện kế hoạch hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục tiểu học. Sử dụng kết quả đánh giá được thực hiện qua các bước sau:

Bước 1: Tổ chức xử lý và phân tích dữ liệu các nguồn giám sát, đánh giá

Bước 2: Tổng hợp kết quả đã phân tích được về thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên.

Bước 3: Viết báo cáo đánh giá và đưa ra các đề xuất/khuyến nghị/ các quyết định quản lý.

Bước 4: Điều chỉnh kế hoạch hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình dạy học mới nếu có.

Khuyến khích báo cáo viên, học viên tự giám sát, đánh giá hoạt động bồi dưỡng để điều chỉnh kịp thời nhằm nâng cao chất lượng bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học.

3.2.6.3. Điều kiện thực hiện

Trưởng Phòng Giáo dục - Đào tạo phải nắm vững chương trình, kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới, có năng lực xây dựng và tổ chức thực hiện hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên.

Các lực lượng tham gia, hỗ trợ hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục tiểu học phải có năng lực giám sát, đánh giá.

Các kết quả giám sát, đánh giá phải được sử dụng có hiệu quả để đổi mới hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục tiểu học.

3.2.7. Mối quan hệ giữa các biện pháp

Dựa trên kết quả nghiên cứu lý luận và thực tiễn, tác giả đề xuất được 6 biện pháp quản lý hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục tiểu học mới. Giữa 6 biện pháp đê xuất có mối quan hệ thống nhất, biện chứng với nhau, trong đó các biện pháp trọng tâm là:

Xác định khoảng cách về năng lực dạy học hiện tại của giáo viên với năng lực cần có để phát triển chương trình bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên tiểu học.

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục tiểu học mới.

Chỉ đạo nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên thông qua sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học ở trường tiểu học;

Các biện pháp còn lại sau đây là các biện pháp điều kiện.

Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên về chương trình giáo dục tiểu học mới và yêu cầu về năng lực dạy học đối với giáo viên.

Huy động nguồn lực tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục tiểu học mới.

Xây dựng cơ chế giám sát, đánh giá hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu hực hiện chương trình giáo dục tiểu học mới ở huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

Tuy nhiên muốn tổ chức hoạt động bồi dưỡng đạt hiệu quả đòi hỏi phải tiến hành đồng bộ các biện pháp nêu trên.

3.3. Khảo nghiệm mức độ cần thiết và tính khả thi của các biện pháp

3.3.1. Mục tiêu khảo nghiệm

Nhằm xác định mức độ cần thiết và tính khả thi của các biện pháp quản lý hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục tiểu học mới.

3.3.2. Nội dung khảo nghiệm

Khảo nghiệm về mức độ cần thiết và tính khả thi của 6 biện pháp đề xuất về pháp quản lý hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục tiểu học mới ở huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

3.3.3. Đối tượng khảo nghiệm

25 cán bộ quản lý cấp phòng và quản lý cấp trường và 15 giáo viên dạy ở các trường tiểu học thuộc huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

3.3.4. Phương pháp khảo nghiệm và xử lý kết quả

Dùng phiếu hỏi, xin ý kiến chuyên gia về mức độ cần thiết và tính khả thi của các biện pháp đề xuất.

Tiêu chí đánh giá: Rất cần thiết, rất khả thi 3 điểm; Cần thiết; khả thi 2 điểm; không cần thiết; không khả thi 1 điểm.

Đánh giá chung của mỗi biện pháp được tính điểm trung bình trung:

3.3.5. Kết quả khảo nghiệm

Bảng 3.1. Kết quả khảo sát về mức độ cần thiết và tính khả thi của những biện pháp quản lý bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục tiểu học mới

Biện pháp đề xuất	Mức độ cần thiết			TB	Mức độ khả thi			TB
	Không CT	Cần thiết	Rất cần thiết		Không khả thi	Khả thi	Rất khả thi	
1. Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên về chương trình giáo dục tiểu học mới và yêu cầu về năng lực dạy học đối với giáo viên.	0	0	40	3.0	0	0	40	3.0
2. Xác định khoảng cách về năng lực dạy học hiện tại của giáo viên với năng lực cần có để phát triển chương trình bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên tiểu học.		8	32	2.8	0	8	32	2.8

3. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục tiểu học mới.		6	34	2.85	0	8	32	2.8

4. Chỉ đạo nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên thông qua sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học ở trường tiểu học;		0	40	3.0		6	34	2.85
5. Huy động nguồn lực tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục tiểu học mới.		0	40	3.0	0	7	33	2.82
6. Xây dựng cơ chế giám sát, đánh giá hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu hực hiện chương trình giáo dục tiểu học mới ở huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.	0	10	30	2.75	0	10	30	2.75

Kết quả xin ý kiến chuyên gia cho thấy các biện pháp đề xuất đều có điểm trung bình lớn hơn 2.7 đạt mức rất cần thiết và rất khả thi. Từ kết quả trên cho thấy cá biện pháp đề xuất có thể đưa vào áp dụng trong thực tiễn quản lý hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương

trình giáo dục tiểu học mới.

Kết luận chương 3

Dựa trên cơ sở khung lý thuyết về quản lý bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục tiểu học mới kết hợp với kết quả khảo sát thực trạng bồi dưỡng và quản lý bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên ở huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, tác giả luận văn đã đề xuất 6 biện pháp quản lý gồm các biện pháp sau:

Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên về chương trình giáo dục tiểu học mới và yêu cầu về năng lực dạy học đối với giáo viên.

Xác định khoảng cách về năng lực dạy học hiện tại của giáo viên với năng lực cần có để phát triển chương trình bồi dưỡng năng lực cho giáo viên tiểu học.

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục tiểu học mới.

Chỉ đạo nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên thông qua sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học ở trường tiểu học;

Huy động nguồn lực tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục tiểu học mới.

Xây dựng cơ chế giám sát, đánh giá hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu hực hiện chương trình giáo dục tiểu học mới ở huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

Các biện pháp được xây dựng dựa trên cơ sở khoa học đảm bảo tính hệ thống, tính đồng bộ, phù hợp với thực tiễn điều kiện hiện nay của giáo dục tiểu học huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Qua khảo sát về mức độ cần thiết và mức độ khả thi của những biện pháp tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên tiểu học cho thấy các biện pháp được đề xuất trong luận văn là đúng đắn, cần thiết và có tính khả thi cao.

Các biện pháp có mối liên hệ chặt chẽ với nhau, cần tiến hành thực hiện đồng bộ các biện pháp thì kết quả bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học sẽ đạt được hiệu quả cao.

KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. Kết luận

Đổi mới chương trình giáo dục phổ thông nói chung và chương trình giáo dục tiểu học nói riêng đặt ra cho giáo viên những yêu cầu mới về năng lực dạy học cần bổ sung vì vậy các hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên được triển khai là cần thiết trong bối cảnh hiện nay. Hoạt động bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên được xác định theo quy trình xác định gồm: xác định nhu cầu bồi dưỡng; xác định nội dung, chương trình bồi dưỡng; chuẩn bị các điều kiện bồi dưỡng; Tổ chức bồi dưỡng và kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng. Mục tiêu của hoạt động bồi dưỡng cần tập trung vào nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên mà chương trình giáo dục tiểu học mới đề ra.

Để thực hiện được mục tiêu đó Phòng Giáo dục phải tiến hành đồng bộ bốn chức năng cơ bản trong tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đó là: lập kế hoạch bồi dưỡng, tổ chức bồi dưỡng, chỉ đạo bồi dưỡng và kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng. Đồng thời phải chú ý tới những điều kiện chủ quan và khách quan nhằm nâng cao chất lượng bồi dưỡng giáo viên tiểu học trên địa bàn.

Hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới ở huyện Phú Lương đã đạt được những kết quả nhất định về nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức bồi dưỡng; tuy nhiên mức độ thực hiện chưa đồng đều ở các nội dung, một số nội dung cần triển khai trong chương trình giáo dục tiểu học mới như phát triển chương trình nhà trường; dạy học trải nghiệm; giáo dục STEM; dạy học phân hóa, chuyển đổi nội dung dạy học sang nội dung hoạt động giáo dục vv… chưa được thực hiện ở mức độ cao; hình thức và phương pháp tổ chức bồi dưỡng đã được đa dạng hóa nhưng còn hạn chế chưa sử dụng thường xuyên.

Hoạt động quản lý bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới ở huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên về cơ bản đã được triển khai thực hiện ở tất cả các khâu: Lập kế hoạch bồi dưỡng; tổ chức, chỉ đạo hoạt động bồi dưỡng và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch. Nhiều nội dung của hoạt động bồi dưỡng đã triển khai ở mức khá, tốt, thường xuyên tuy nhiên

bên cạnh còn một số nội dung chưa thực hiện tốt ở các khâu trong quá trình quản lý hoạt động bồi dưỡng cần phải khắc phục. Nguyên nhân do nhiều nguyên nhân khác nhau bao gồm cả yếu tố chủ quan và yếu tố khách quan.

Dựa trên cơ sở khung lý thuyết và kết quả khảo sát thực trạng quản lý bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục tiểu học mới ở huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, tác giả luận văn đã đề xuất 6 biện pháp quản lý: Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên về chương trình giáo dục tiểu học mới và yêu cầu về năng lực dạy học đối với giáo viên; Xác định khoảng cách về năng lực dạy học hiện tại của giáo viên với năng lực cần có để phát triển chương trình bồi dưỡng năng lực cho giáo viên tiểu học; Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục tiểu học mới; Chỉ đạo nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên thông qua sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học ở trường tiểu học; Huy động nguồn lực tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục tiểu học mới; Xây dựng cơ chế giám sát, đánh giá hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu hực hiện chương trình giáo dục tiểu học mới ở huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Các biện pháp đã được khảo sát về mức độ cần thiết và tính khả thi có thể áp dụng vào thực tiễn quản lý bồi dưỡng giáo viên.

2. Khuyến nghị

2.1. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên

Phòng Giáo dục - Đào tạo cần tiến hành đánh giá nhu cầu bồi dưỡng từ giáo viên tiểu học để xác định nội dung, chương trình bồi dưỡng giáo viên.

Phòng Giáo dục - Đào tạo cần có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên cốt cán tham gia tập huấn bồi dưỡng giáo viên, kết hợp với mời chuyên gia đầu ngành về tập huấn bồi dưỡng giáo viên.

Phòng Giáo dục cần phối hợp chặt chẽ với các ban ngành trong huyện huy động mọi nguồn lực để tổ chức bồi dưỡng và tạo động lực cho giáo viên tham gia bồi dưỡng và phát huy vai trò tự bồi dưỡng của giáo viên.

Phải thực sự coi công tác bồi dưỡng đội ngũ GV nói chung và bồi dưỡng năng lực dạy học cho GV cấp tiểu học là yếu tố quyết định đến chất lượng giáo dục cấp tiểu học toàn diện.

Ban hành các quy định về đào tạo bồi dưỡng GV cấp tiểu học theo định kỳ từ 3-5 năm.

Cải tiến nội dung, phương pháp bồi dưỡng GV; tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá, xếp loại đối với GV, có biện pháp giải quyết đối với giáo viên chưa đáp ứng được yêu cầu về chuyên môn - nghiệp vụ.

2.2. Đối với các trường Tiểu học trên địa bàn huyện Phú Lương

Cán bộ quản lý, giáo viên phải có nhận thức đúng về chương trình giáo dục tiểu học mới và vai trò của hoạt động tự bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên.

Hiệu trưởng trường tiêu học chủ động tiến hành các hoạt động bồi dưỡng cấp trường, cấp bộ môn đê nâng cao năng lực cho giáo viên.

Hiệu trưởng các trường tiểu học cần có biện pháp chỉ đạo bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên thường xuyên qua nghiên cứu bài học theo hình thức sinh hoạt tổ chuyên môn.

Tổ trưởng chuyên môn ở các trường tiểu học cần thực hiện đúng vai trò trong tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học để tạo môi trường bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học.

CBQL trong nhà trường cân chủ động, sáng tạo, linh hoạt trong việc đa dạng hóa các hình thức bồi dưỡng, tự bồi dưỡng của giáo viên trong nhà trường để phát huy hết khả năng của GV đặc biệt là phát huy tốt khả năng tự học tự bồi dưỡng của GV. Khuyến khích động viên GV học tập bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học, góp phân nâng cao chất lượng đội ngũ, nâng cao hiệu quả, chất lượng giáo dục trong các nhà trường tiêu học.

Giáo viên các trường tiểu học phải tự đánh giá về năng lực của bản thân, nhận thức đúng về năng lực cần hoàn thiện của bản thân, chủ động bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục tiểu học mới.

DANH MỤC VÀ TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo cáo Phòng GDĐT huyện Phú Lương qua các năm học: 2016-2017, 2017-2018, 2018-2019.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT Ban hành điều lệ trường trung học cơ sở*, trường trung học phổ thông có nhiều cấp học.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình GDPT Chương trình tổng thể* (Ban hành kèm theo thông tư số 32/2018/TT-BGD ĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trường Bộ Giáo dục và Đào tạo)
4. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT ban hành Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông*.
5. Bộ Gáo dục và Đào tạo (2019), *Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông* (Ban hành kèm theo Thông tư 17/2019/TT- BGD ĐT ngày 01/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)
6. Hien Bùi Minh Hiển, Nguyễn Văn Giao, Nguyễn Hữu Quỳnh, Vũ Văn Tảo (2001), *Từ điển giáo dục*, Nxb Từ điển bách khoa, Hà Nội.
7. Đại học Quốc gia Hà Nội, Hội thảo "Chất lượng giáo dục và vấn đề đào tạo giáo viên", *Kỷ yếu hội thảo khoa học* (10/2004)
8. Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Văn kiện Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, văn phòng Trung ương Đảng.
9. Đảng Cộng sản Việt Nam (2004), *Chỉ thị số 40 của ban Bí thư về xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý*.
10. Vuong Hồ Viết Vương (2005), *Chuẩn Quốc gia về Giáo dục phổ thông- thách thức lớn trong lý luận chương trình dạy học của giáo dục hiện đại*, Kỷ yếu Hội thảo Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục.
11. Minh Hồ Chí Minh (1990), *Vấn đề về giáo dục,* Nxb Giáo dục, Hà Nội.
12. Luật giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019.
13. Nga Lục Thị Nga (2005), "Quản lý hoạt động tự bồi dưỡng của giáo viên nhằm nâng cao chất lượng dạy học", *Tạp chí giáo dục*, số 116 tháng 6/2005.
14. Nghị quyết 29 Ban chấp hành Trung ương năm 2013.

15. Vinh Nguyễn Thành Vinh (2012), "Bồi dưỡng hiệu trưởng trường phổ thông theo tiếp cận năng lực hiện đại", *Tạp chí Khoa học giáo dục*, số 81 tháng 6/2012.
16. Nguyễn Thành Vinh (2012), " Biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng phương pháp thảo luận nhóm trong bồi dưỡng cán bộ quản lí giáo dục", *Tạp chí giáo dục*, số 285.
17. Nguyễn Thị Tuyết (2013, "Quản lý bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên THPT thành phố Hà Nội theo chuẩn nghề nghiệp, *Tạp chí Giáo dục Việt Nam*, số 72, tr 13-16.
18. Nguyễn Văn Đạm (1999), Từ điển tiếng Việt., Nxb Văn hóa thông tin.
19. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2009), **Công nghệ giáo dục kỹ thuật và dạy nghề,** NXB Giáo dục Việt Nam.
20. Bùi Minh Hiển, Nguyễn Văn Dao, Nguyễn Hữu Quỳnh, Vũ Văn Tảo (2001), Từ điển giáo dục, Nxb Từ điển bách khoa, Hà Nội.
21. Trích theo https: //tu sach.thuvienkhoahoc.com/wiki.
22. Nguyễn Văn Hộ (2002), Lý luận dạy học, Nxb Giáo dục
23. Trần Quốc Thành (2009), Khoa học quản lý, tài liệu chuyên ngành QLGD.
24. Hanh Nguyễn Thị Bích Hạnh (2010), *Phát triển đội ngũ giáo viên THCS vùng đặc biệt khó khăn của tỉnh Quảng Ninh*, Luận văn thạc sĩ, ĐHSPTN, năm 2010.
25. Loc Nguyễn Thị Mỹ Lộc (2005), *Chuẩn và chuẩn hóa trong giáo dục - Những vấn đề lý luận và thực tiễn*, Hội thảo "Chuẩn và chuẩn hóa trong giáo dục.
26. Que Nguyễn Thị Nguyêt Quế (2010), *Các biện pháp quản lý công tác bồi dưỡng giáo viên của hiệu trưởng THCS thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh*, Luận văn thạc sĩ khoa học giáo dục, Trung tâm học liệu- Đại học Thái Nguyên.
27. Tinh Nguyễn Thị Tính (2007), *Quản lý chuyên môn trong các nhà trường, tài liệu chuyên ngành QLGD.*
28. Tinh Nguyễn Thị Tính (2014), *Lý luận chung về quản lý giáo dục.*
29. Ho Nguyễn Văn Hộ (2002), *Lý luận dạy học*, Nxb Giáo dục.
30. Quang Phạm Hồng Quang (2014), *Môi trường nghiên cứu khoa học giáo dục trong trường sư phạm*, tài liệu chuyên ngành QLGD
31. Quang Phạm Hồng Quang (2013), *Phát triển chương trình đào tạo giáo viên-những vấn đề lí luận và thực tiễn*, tài liệu chuyên ngành QLGD.
32. Sở GDĐT Thái Nguyên, *Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học các năm học "2017-2018, 2018-2019, 2019-2020"*.

PHỤ LỤC I

PHIẾU KHẢO SÁT GIÁO VIÊN

Để phục vụ hoạt động bồi dưỡng giáo viên tiểu học có hiệu quả, xin thầy (cô) vui lòng trả lời các câu hỏi sau bằng cách tích hoặc khoanh tròn vào các câu trả lời, thầy (cô) cho là đúng.

Câu 1: Thầy (cô) cho biết để thực hiện chương trình giáo dục tiểu học mới 2018, thầy(cô) tự nhận thấy mình cần phải bồi dưỡng các năng lực dạy học nào sau đây? Mức độ của nhu cầu bồi dưỡng cao nhất 5 điểm và thấp nhất 1 điểm.

Nội dung bồi dưỡng và nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên	**Mức độ nhu cầu bồi dưỡng**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Dạy học theo định hướng phát triển năng lực					
2. Dạy học theo chủ đề tích hợp					
3. Dạy học theo định hướng giáo dục STEM					
4. Dạy học trải nghiệm					
5. Dạy học phân hóa					
6. Xây dựng và phát triển kế hoạch giáo dục nhà trường					
7. Đánh giá kết quả dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh					
8. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở trường tiểu học					
Các nội dung khác					

Câu 2: Thầy (cô) đã được bồi dưỡng những năng lực nào sau đây trong các khóa bồi dưỡng đã tham gia và kết quả đạt được (rất tốt 5 điểm và kém nhất 1 điểm)

Nội dung bồi dưỡng đã được tham gia	**Mức độ đạt được**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Dạy học theo định hướng phát triển năng lực					
2. Dạy học theo chủ đề tích hợp					
3. Dạy học theo định hướng giáo dục STEM					
4. Dạy học trải nghiệm					
5. Dạy học phân hóa					
6. Xây dựng và phát triển kế hoạch giáo dục nhà trường					
7. Đánh giá kết quả dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh					
8. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở trường tiểu học					
9. Các nội dung khác					

Câu 3: Phòng Giáo dục - Đào tạo đã thực hiện quy trình bồi dưỡng như thế nào và kết quả thực hiện các bước theo quy trình đó ở mức nào?

Quy trình bồi dưỡng đã thực hiện	**Mức độ đạt được**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Khảo sát nhu cầu bồi dưỡng					
2. Xây dựng nội dung, chương trình bồi dưỡng					
3. Lựa chọn báo cáo viên và biên soạn tài liệu bồi dưỡng					
4. Tổ chức bồi dưỡng					
5. Đánh giá kết quả bồi dưỡng					
6. Các nội dung khác					

Câu 4: Khi tham gia bồi dưỡng thầy (cô) đã được báo cáo viên tập huấn với những phương pháp nào sau đây và mức độ hiệu quả của các phương pháp đó? (Rất hiệu quả nhất 5 điểm; Hiệu quả 4 điểm; tương đối hiệu quả 3 điểm; ít hiệu quả 2 điểm; không hiệu quả 1 điểm)

Các phương pháp bồi dưỡng đã sử dụng	**Mức độ đạt được**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Thuyết trình					
2. Dạy học giải quyết vấn đề					
3. Dạy thực hành					
4. Thảo luận nhóm					
5. Phương pháp nghiên cứu trường hợp					
6. Phương pháp dạy học bằng tình huống					
7. Dạy học qua trải nghiệm					
8. Các phương pháp khác					

Câu 5: Khi tham gia bồi dưỡng thầy (cô) đã được Phòng GD - ĐT, báo cáo viên tập huấn với những hình thức nào sau đây và mức độ hiệu quả của các phương pháp đó? (Rất hiệu quả nhất 5 điểm; Hiệu quả 4 điểm; tương đối hiệu quả 3 điểm; ít hiệu quả 2 điểm; không hiệu quả 1 điểm)

Các hình thức tổ chức bồi dưỡng đã sử dụng	**Mức độ đạt được**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Bồi dưỡng tập trung theo lớp bài					
2. Làm việc theo nhóm và báo cáo sản phẩm					
3. Bồi dưỡng qua mạng					
4. Thông qua hoạt động nghiên cứu bài học và hoạt động học của tổ chuyên môn					
5. Tự bồi dưỡng của giáo viên					
6. Hội thảo chuyên đề về dạy học					
7. Chia sẻ kinh nghiệm của cộng đồng nghề nghiệp giáo viên cụm, huyện					
8. Kết hợp bồi dưỡng trực tiếp với bồi dưỡng trực tuyến					
9. Các hình thức khác					

Câu 6: Trong quá trình bồi dưỡng và khi kết thúc bồi dưỡng thầy(cô) có được nhận xét, đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng không? Mức độ thực hiện của các biện pháp đó?

Các biện pháp kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng	**Mức độ thực hiện**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Nhận xét đánh giá kết quả của cá nhân khi trình bày trước tập thể lớp tập huấn					
2. Nhận xét, đánh giá kết quả làm việc của nhóm khi trình bày kết quả làm việc nhóm					
3. Đánh giá mức độ chuyên cần của học viên khi tham gia bồi dưỡng					
4. Đánh giá sản phẩm của học viên khi kết thúc bồi dưỡng					
5. Đánh giá về công tác tổ chức bồi dưỡng và mức độ tham gia của các bên liên quan					
6. Các nội dung khác					

Câu 7: Phòng Giáo dục - Đào tạo có triển khai xin ý kiến giáo viên, các trường về nội dung của kế hoạch bồi dưỡng và công khai kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên không? Thầy(cô) đánh giá về mức độ thực hiện?

Nội dung của kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên	**Mức độ thực hiện**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Mục tiêu bồi dưỡng					
2. Thể hiện rõ các năng lực dạy học giáo viên cần bồi dưỡng					
3. Các hình thức tổ chức bồi dưỡng sẽ triển khai					
4. Chế độ chính sách đối với giáo viên tham gia bồi dưỡng					
5. Các biện pháp thực hiện để nâng cao chất lượng bồi dưỡng					
6. Sản phẩm cần đạt được sau hoạt động bồi dưỡng					
7. Các nguồn lực cần huy động phục vụ bồi dưỡng					
8. Thời gian và địa điểm bồi dưỡng					

9. Những yêu cầu đối với báo cáo viên và học viên tham gia bồi dưỡng					
10. Các nội dung khác					

Câu 8: Phòng Giáo dục - Đào tạo đã tiến hành những biện pháp tổ chức nào sau đây để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên? Thầy(cô) đánh giá về mức độ thực hiện?

Các biện pháp tổ chức bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên	**Mức độ thực hiện**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Thành lập Ban chỉ đạo bồi dưỡng					
2. Khảo sát nhu cầu bồi dưỡng năng lực dạy học của giáo viên					
3. Huy động chuyên gia xây dựng nội dung, chương trình bồi dưỡng					
4. Xây dựng mạng lưới báo cáo viên và biên soạn tài liệu bồi dưỡng					
5. Phân công, phân nhiệm trong triển khai bồi dưỡng cho từng thành viên tham gia					
6. Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các bộ phận để triển khai bồi dưỡng					
7. Bồi dưỡng nâng cao năng lực cho báo cáo viên tham gia bồi dưỡng					
8. Huy động nguồn lực thực hiện chế độ chính sách cho giáo viên và đảm bảo các điều kiện bồi dưỡng					
9. Xây dựng cơ chế giám sát, đánh giá hoạt động bồi dưỡng, kết quả bồi dưỡng					
10. Các nội dung khác					

Câu 9: Phòng Giáo dục - Đào tạo đã tiến hành những biện pháp chỉ đạo nào sau đây để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên? Thầy(cô) đánh giá về mức độ thực hiện?

Các biện pháp chỉ đạo bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên	**Mức độ thực hiện**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Chỉ đạo thực hiện nội dung chương trình bồi dưỡng chất lượng, hiệu quả, thiết thực					
2. Chỉ đạo nâng cao năng lực và ý thức trách nhiệm cho báo cáo viên					
3. Chỉ đạo thực hiện đa dạng hóa hình thức, phương pháp bồi dưỡng					
4. Chỉ đạo đảm bảo các điều kiện thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng					
5. Chỉ đạo kiểm tra, giám sát về tinh thần ý thức thái độ tham gia bồi dưỡng của giáo viên					
6. Chỉ đạo đánh giá kết quả bồi dưỡng					
7. Chỉ đạo thực hiện các chế độ chính sách cho giáo viên tham gia bồi dưỡng					
8. Chỉ đạo huy động các nguồn lực phục vụ bồi dưỡng					
9. Các nội dung khác					

Câu 10: Phòng Giáo dục - Đào tạo đã tiến hành những biện pháp kiểm tra, đánh giá nào sau đây để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên? Thầy(cô) đánh giá về mức độ thực hiện?

Các biện pháp kiểm tra, đánh giá bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên	Mức độ thực hiện				
	1	2	3	4	5
1. Kiểm tra về mức độ thực hiện tiến trình bồi dưỡng theo kế hoạch đã xây dựng					
2. Kiểm tra mức độ thực hiện nội dung, chương trình bồi dưỡng					
3. Kiểm tra kết quả thực hiện phương pháp, hình thức tổ chức bồi dưỡng đã xây dựng					
4. Kiểm tra về kết quả bồi dưỡng đạt được so với dự kiến trong kế hoạch đề ra					

5. Kiểm tra về mức độ hài lòng của giáo viên về hoạt động bồi dưỡng					
6. Kiểm tra công tác quản lý bồi dưỡng					
7. Các nội dung khác					

PHỤ LỤC II

PHIẾU KHẢO SÁT DÀNH CHO CÁN BỘ QUẢN LÝ

Để phục vụ hoạt động bồi dưỡng giáo viên tiểu học có hiệu quả, xin thầy (cô) vui lòng trả lời các câu hỏi sau bằng cách tích hoặc khoanh tròn vào các câu trả lời, thầy(cô) cho là đúng.

Câu 1: Thầy (cô) cho biết để thực hiện chương trình giáo dục tiểu học mới 2018, thầy (cô) tự nhận thấy mình cần phải bồi dưỡng các năng lực dạy học nào sau đây? Mức độ của nhu cầu bồi dưỡng cao nhất 5 điểm và thấp nhất 1 điểm.

Nội dung bồi dưỡng và nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên	**Mức độ nhu cầu bồi dưỡng**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Dạy học theo định hướng phát triển năng lực					
2. Dạy học theo chủ đề tích hợp					
3. Dạy học theo định hướng giáo dục STEM					
4. Dạy học trải nghiệm					
5. Dạy học phân hóa					
6. Xây dựng và phát triển kế hoạch giáo dục nhà trường					
7. Đánh giá kết quả dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh					
8. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở trường tiểu học					
Các nội dung khác					

Câu 2: Thầy (cô) đã được bồi dưỡng những năng lực nào sau đây trong các khóa bồi dưỡng đã tham gia và kết quả đạt được(rất tốt 5 điểm và kém nhất 1 điểm)

Nội dung bồi dưỡng đã được tham gia	**Mức độ đạt được**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Dạy học theo định hướng phát triển năng lực					
2. Dạy học theo chủ đề tích hợp					
3. Dạy học theo định hướng giáo dục STEM					
4. Dạy học trải nghiệm					
5. Dạy học phân hóa					
6. Xây dựng và phát triển kế hoạch giáo dục nhà trường					
7. Đánh giá kết quả dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh					
8. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy					

học ở trường tiểu học					
9. Các nội dung khác					

Câu 3: Phòng Giáo dục - Đào tạo đã thực hiện quy trình bồi dưỡng như thế nào và kết quả thực hiện các bước theo quy trình đó ở mức nào?

Quy trình bồi dưỡng đã thực hiện	**Mức độ đạt được**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Khảo sát nhu cầu bồi dưỡng					
2. Xây dựng nội dung, chương trình bồi dưỡng					
3. Lựa chọn báo cáo viên và biên soạn tài liệu bồi dưỡng					
4. Tổ chức bồi dưỡng					
5. Đánh giá kết quả bồi dưỡng					
6. Các nội dung khác					

Câu 4: Khi tham gia bồi dưỡng thầy (cô) đã được báo cáo viên tập huấn với những phương pháp nào sau đây và mức độ hiệu quả của các phương pháp đó? (Rất hiệu quả nhất 5 điểm; Hiệu quả 4 điểm; tương đối hiệu quả 3 điểm; ít hiệu quả 2 điểm; không hiệu quả 1 điểm)

Các phương pháp bồi dưỡng đã sử dụng	**Mức độ đạt được**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1.Thuyết trình					
2.Dạy học giải quyết vấn đề					
3.Dạy thực hành					
4. Thảo luận nhóm					
5. Phương pháp nghiên cứu trường hợp					
6.Phương pháp dạy học bằng tình huống					
7. Dạy học qua trải nghiệm					
8. Các phương pháp khác					

Câu 5: Khi tham gia bồi dưỡng thầy (cô) đã được Phòng GD - ĐT, báo cáo viên tập huấn với những hình thức nào sau đây và mức độ hiệu quả của các phương pháp đó? (Rất hiệu quả nhất 5 điểm; Hiệu quả 4 điểm; tương đối hiệu quả 3 điểm; ít hiệu quả 2 điểm; không hiệu quả 1 điểm)

Các hình thức tổ chức bồi dưỡng đã sử dụng	**Mức độ đạt được**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Bồi dưỡng tập trung theo lớp bài					
2. Làm việc theo nhóm và báo cáo sản phẩm					
3. Bồi dưỡng qua mạng					
4. Thông qua hoạt động nghiên cứu bài học và hoạt động học của tổ chuyên môn					
5. Tự bồi dưỡng của giáo viên					
6. Hội thảo chuyên đề về dạy học					
7. Chia sẻ kinh nghiệm của cộng đồng nghề nghiệp giáo viên cụm, huyện					
8. Kết hợp bồi dưỡng trực tiếp với bồi dưỡng trực tuyến					
9. Các hình thức khác					

Câu 6: Trong quá trình bồi dưỡng và khi kết thúc bồi dưỡng thầy(cô) có được nhận xét, đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng không? Mức độ thực hiện của các biện pháp đó?

Các biện pháp kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng	**Mức độ thực hiện**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Nhận xét đánh giá kết quả của cá nhân khi trình bày trước tập thể lớp tập huấn					
2. Nhận xét, đánh giá kết quả làm việc của nhóm khi trình bày kết quả làm việc nhóm					
3. Đánh giá mức độ chuyên cần của học viên khi tham gia bồi dưỡng					
4. Đánh giá sản phẩm của học viên khi kết thúc bồi dưỡng					
5. Đánh giá về công tác tổ chức bồi dưỡng và mức độ tham gia của các bên liên quan					
6. Các nội dung khác					

Câu 7: Phòng Giáo dục - Đào tạo có triển khai xin ý kiến giáo viên, các trường về nội dung của kế hoạch bồi dưỡng và công khai kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên không? Thầy(cô) đánh giá về mức độ thực hiện?

Nội dung của kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên	**Mức độ thực hiện**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Mục tiêu bồi dưỡng					
2. Thể hiện rõ các năng lực dạy học giáo viên cần bồi dưỡng					
3. Các hình thức tổ chức bồi dưỡng sẽ triển khai					
4. Chế độ chính sách đối với giáo viên tham gia bồi dưỡng					
5. Các biện pháp thực hiện để nâng cao chất lượng bồi dưỡng					
6. Sản phẩm cần đạt được sau hoạt động bồi dưỡng					
7. Các nguồn lực cần huy động phục vụ bồi dưỡng					
8. Thời gian và địa điểm bồi dưỡng					
9. Những yêu cầu đối với báo cáo viên và học viên tham gia bồi dưỡng					
10. Các nội dung khác					

Câu 8: Phòng Giáo dục - Đào tạo đã tiến hành những biện pháp tổ chức nào sau đây để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên? Thầy(cô) đánh giá về mức độ thực hiện?

Các biện pháp tổ chức bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên	**Mức độ thực hiện**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Thành lập Ban chỉ đạo bồi dưỡng					
2. Khảo sát nhu cầu bồi dưỡng năng lực dạy học của giáo viên					
3. Huy động chuyên gia xây dựng nội dung, chương trình bồi dưỡng					
4. Xây dựng mạng lưới báo cáo viên và biên soạn tài liệu bồi dưỡng					
5. Phân công, phân nhiệm trong triển khai bồi dưỡng cho từng thành viên tham gia					
6. Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các bộ phận để triển khai bồi dưỡng					
7. Bồi dưỡng nâng cao năng lực cho báo cáo viên tham gia bồi dưỡng					
8. Huy động nguồn lực thực hiện chế độ chính sách cho giáo viên và đảm bảo các điều kiện bồi dưỡng					
9. Xây dựng cơ chế giám sát, đánh giá hoạt động bồi dưỡng, kết quả bồi dưỡng					
10. Các nội dung khác					

Câu 9: Phòng Giáo dục - Đào tạo đã tiến hành những biện pháp chỉ đạo nào sau đây để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên? Thầy (cô) đánh giá về mức độ thực hiện?

Các biện pháp chỉ đạo bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên	**Mức độ thực hiện**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Chỉ đạo thực hiện nội dung chương trình bồi dưỡng chất lượng, hiệu quả, thiết thực					
2. Chỉ đạo nâng cao năng lực và ý thức trách nhiệm cho báo cáo viên					
3. Chỉ đạo thực hiện đa dạng hóa hình thức, phương pháp bồi dưỡng					
4. Chỉ đạo đảm bảo các điều kiện thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng					
5. Chỉ đạo kiểm tra, giám sát về tinh thần ý thức thái độ tham gia bồi dưỡng của giáo viên					
6. Chỉ đạo đánh giá kết quả bồi dưỡng					
7. Chỉ đạo thực hiện các chế độ chính sách cho giáo viên tham gia bồi dưỡng					
8. Chỉ đạo huy động các nguồn lực phục vụ bồi dưỡng					
9. Các nội dung khác					

Câu 10: Phòng Giáo dục - Đào tạo đã tiến hành những biện pháp kiểm tra, đánh giá nào sau đây để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên? Thầy (cô) đánh giá về mức độ thực hiện?

Các biện pháp kiểm tra, đánh giá bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên	**Mức độ thực hiện**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Kiểm tra về mức độ thực hiện tiến trình bồi dưỡng theo kế hoạch đã xây dựng					
2. Kiểm tra mức độ thực hiện nội dung, chương trình bồi dưỡng					
3. Kiểm tra kết quả thực hiện phương pháp, hình thức tổ chức bồi dưỡng đã xây dựng					
4. Kiểm tra về kết quả bồi dưỡng đạt được so với dự kiến trong kế hoạch đề ra					
5. Kiểm tra về mức độ hài lòng của giáo viên về hoạt động bồi dưỡng					
6. Kiểm tra công tác quản lý bồi dưỡng					
7. Các nội dung khác					

Câu 11: Trong quá trình triển khai bồi dưỡng và quản lý hoạt động bồi dưỡng đồng chí gặp những cản trở nào và mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đó(rất ảnh hưởng 5 điểm; ảnh hưởng 4 điểm; tương đối ảnh hưởng 3 điểm; ít ảnh hưởng 2 điểm; không ảnh hưởng 1 điểm)

Các yếu tố ảnh hưởng tới quản lý bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên	**Mức độ ảnh hưởng**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Năng lực quản lý của cán bộ quản lý					
2. Tinh thần ý thức thái độ và năng lực của giáo viên tham gia bồi dưỡng					
3. Năng lực của báo cáo viên					
4. Các nguồn lực phục vụ bồi dưỡng					
5. Môi trường bồi dưỡng					
6. Các chế độ chính sách đối với giáo viên tham gia bồi dưỡng					
7. Các yếu tố khác					

PHỤ LỤC III

PHIẾU TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT GIÁO VIÊN

Để phục vụ hoạt động bồi dưỡng giáo viên tiểu học có hiệu quả, xin thầy (cô) vui lòng trả lời các câu hỏi sau bằng cách tích hoặc khoanh tròn vào các câu trả lời, thầy (cô) cho là đúng.

Câu 1: Thầy (cô) cho biết để thực hiện chương trình giáo dục tiểu học mới 2018, thầy(cô) tự nhận thấy mình cần phải bồi dưỡng các năng lực dạy học nào sau đây? Mức độ của nhu cầu bồi dưỡng cao nhất 5 điểm và thấp nhất 1 điểm.

Nội dung bồi dưỡng và nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên	**Mức độ nhu cầu bồi dưỡng**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Dạy học theo định hướng phát triển năng lực	5	8	18	30	74
2. Dạy học theo chủ đề tích hợp	1	14	21	38	61
3. Dạy học theo định hướng giáo dục STEM	2	16	24	49	44
4. Dạy học trải nghiệm	3	4	25	34	69
5. Dạy học phân hóa	5	7	20	66	34
6. Xây dựng và phát triển kế hoạch giáo dục nhà trường	9	7	19	66	34
7. Đánh giá kết quả dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh	2	7	22	39	65
8. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở trường tiểu học	0	16	30	52	37
Các nội dung khác					

Câu 2: Thầy (cô) đã được bồi dưỡng những năng lực nào sau đây trong các khóa bồi dưỡng đã tham gia và kết quả đạt được (rất tốt 5 điểm và kém nhất 1 điểm)

Nội dung bồi dưỡng đã được tham gia	**Mức độ đạt được**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Dạy học theo định hướng phát triển năng lực	3	16	62	33	21
2. Dạy học theo chủ đề tích hợp	3	18	48	53	13
3. Dạy học theo định hướng giáo dục STEM	56	30	25	21	3
4. Dạy học trải nghiệm	19	24	63	20	9
5. Dạy học phân hóa	8	15	73	28	11
6. Xây dựng và phát triển kế hoạch giáo dục nhà trường	17	13	61	30	14
7. Đánh giá kết quả dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh	10	7	38	59	21
8. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở trường tiểu học	6	12	33	57	27
9. Các nội dung khác					

Câu 3: Phòng Giáo dục - Đào tạo đã thực hiện quy trình bồi dưỡng như thế nào và kết quả thực hiện các bước theo quy trình đó ở mức nào?

Quy trình bồi dưỡng đã thực hiện	**Mức độ đạt được**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Khảo sát nhu cầu bồi dưỡng	3	15	38	61	18
2. Xây dựng nội dung, chương trình bồi dưỡng	1	14	35	70	15
3. Lựa chọn báo cáo viên và biên soạn tài liệu bồi dưỡng	2	17	33	63	20
4. Tổ chức bồi dưỡng	3	8	35	72	17
5. Đánh giá kết quả bồi dưỡng	4	10	30	64	27
6. Các nội dung khác					

Câu 4: Khi tham gia bồi dưỡng thầy (cô) đã được báo cáo viên tập huấn với những phương pháp nào sau đây và mức độ hiệu quả của các phương pháp đó? (Rất hiệu quả nhất 5 điểm; Hiệu quả 4 điểm; tương đối hiệu quả 3 điểm; ít hiệu quả 2 điểm; không hiệu quả 1 điểm)

Các phương pháp bồi dưỡng đã sử dụng	**Mức độ đạt được**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Thuyết trình	4	13	40	66	12
2. Dạy học giải quyết vấn đề	4	13	74	36	8
3. Dạy thực hành	7	13	37	62	16
4. Thảo luận nhóm	5	8	33	61	28
5. Phương pháp nghiên cứu trường hợp	15	28	50	46	2
6. Phương pháp dạy học bằng tình huống	15	22	50	46	2
7. Dạy học qua trải nghiệm	11	13	32	68	11
8. Các phương pháp khác					

Câu 5: Khi tham gia bồi dưỡng thầy (cô) đã được Phòng GD - ĐT, báo cáo viên tập huấn với những hình thức nào sau đây và mức độ hiệu quả của các phương pháp đó? (Rất hiệu quả nhất 5 điểm; Hiệu quả 4 điểm; tương đối hiệu quả 3 điểm; ít hiệu quả 2 điểm; không hiệu quả 1 điểm)

Các hình thức tổ chức bồi dưỡng đã sử dụng	**Mức độ đạt được**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Bồi dưỡng tập trung theo lớp bài	3	20	34	28	50
2. Làm việc theo nhóm và báo cáo sản phẩm	0	26	33	30	46
3. Bồi dưỡng qua mạng	39	11	37	41	7
4. Thông qua hoạt động nghiên cứu bài học và hoạt động học của tổ chuyên môn	2	13	60	47	7
5. Tự bồi dưỡng của giáo viên	5	9	33	59	29
6. Hội thảo chuyên đề về dạy học	6	12	25	43	15
7. Chia sẻ kinh nghiệm của cộng đồng nghề nghiệp giáo viên cụm, huyện	1	11	34	38	50
8. Kết hợp bồi dưỡng trực tiếp với bồi dưỡng trực tuyến	7	51	38	31	8
9. Các hình thức khác					

Câu 6: Trong quá trình bồi dưỡng và khi kết thúc bồi dưỡng thầy(cô) có được nhận xét, đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng không? Mức độ thực hiện của các biện pháp đó?

Các biện pháp kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng	**Mức độ thực hiện**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Nhận xét đánh giá kết quả của cá nhân khi trình bày trước tập thể lớp tập huấn	9	12	34	37	43
2. Nhận xét, đánh giá kết quả làm việc của nhóm khi trình bày kết quả làm việc nhóm	12	2	34	36	51
3. Đánh giá mức độ chuyên cần của học viên khi tham gia bồi dưỡng	10	12	22	40	51
4. Đánh giá sản phẩm của học viên khi kết thúc bồi dưỡng	13	4	23	45	50
5. Đánh giá về công tác tổ chức bồi dưỡng và mức độ tham gia của các bên liên quan	11	8	25	49	42
6. Các nội dung khác					

Câu 7: Phòng Giáo dục - Đào tạo có triển khai xin ý kiến giáo viên, các trường về nội dung của kế hoạch bồi dưỡng và công khai kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên không? Thầy(cô) đánh giá về mức độ thực hiện?

Nội dung của kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên	**Mức độ thực hiện**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Mục tiêu bồi dưỡng	0	17	17	36	65
2. Thể hiện rõ các năng lực dạy học giáo viên cần bồi dưỡng	1	19	27	30	58
3. Các hình thức tổ chức bồi dưỡng sẽ triển khai	3	14	23	36	59
4. Chế độ chính sách đối với giáo viên tham gia bồi dưỡng	4	17	29	24	61
5. Các biện pháp thực hiện để nâng cao chất lượng bồi dưỡng	0	12	28	32	63
6. Sản phẩm cần đạt được sau hoạt động bồi dưỡng	3	13	21	36	62
7. Các nguồn lực cần huy động phục vụ bồi dưỡng	4	16	21	40	54
8. Thời gian và địa điểm bồi dưỡng	12	11	16	36	60

9. Những yêu cầu đối với báo cáo viên và học viên tham gia bồi dưỡng	5	16	18	32	64
10. Các nội dung khác					

Câu 8: Phòng Giáo dục - Đào tạo đã tiến hành những biện pháp tổ chức nào sau đây để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên? Thầy(cô) đánh giá về mức độ thực hiện?

Các biện pháp tổ chức bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên	**Mức độ thực hiện**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Thành lập Ban chỉ đạo bồi dưỡng	2	17	17	30	69
2. Khảo sát nhu cầu bồi dưỡng năng lực dạy học của giáo viên	2	19	25	37	52
3. Huy động chuyên gia xây dựng nội dung, chương trình bồi dưỡng	1	19	24	56	35
4. Xây dựng mạng lưới báo cáo viên và biên soạn tài liệu bồi dưỡng	0	19	27	58	31
5. Phân công, phân nhiệm trong triển khai bồi dưỡng cho từng thành viên tham gia	1	10	30	34	60
6. Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các bộ phận để triển khai bồi dưỡng	5	16	20	40	54
7. Bồi dưỡng nâng cao năng lực cho báo cáo viên tham gia bồi dưỡng	0	21	24	66	24
8. Huy động nguồn lực thực hiện chế độ chính sách cho giáo viên và đảm bảo các điều kiện bồi dưỡng	6	14	26	33	56
9. Xây dựng cơ chế giám sát, đánh giá hoạt động bồi dưỡng, kết quả bồi dưỡng	3	11	24	63	34
10. Các nội dung khác					

Câu 9: Phòng Giáo dục - Đào tạo đã tiến hành những biện pháp chỉ đạo nào sau đây để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên? Thầy(cô) đánh giá về mức độ thực hiện?

Các biện pháp chỉ đạo bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên	**Mức độ thực hiện**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Chỉ đạo thực hiện nội dung chương trình bồi dưỡng chất lượng, hiệu quả, thiết thực	5	10	22	43	55
2. Chỉ đạo nâng cao năng lực và ý thức trách nhiệm cho báo cáo viên	2	16	30	37	50
3. Chỉ đạo thực hiện đa dạng hóa hình thức, phương pháp bồi dưỡng	4	10	41	32	48
4. Chỉ đạo đảm bảo các điều kiện thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng	2	14	29	36	54
5. Chỉ đạo kiểm tra, giám sát về tinh thần ý thức thái độ tham gia bồi dưỡng của giáo viên	5	6	31	37	56
6. Chỉ đạo đánh giá kết quả bồi dưỡng	5	13	27	28	62
7. Chỉ đạo thực hiện các chế độ chính sách cho giáo viên tham gia bồi dưỡng	6	14	31	26	58
8. Chỉ đạo huy động các nguồn lực phục vụ bồi dưỡng	3	7	27	59	39
9. Các nội dung khác					

Câu 10: Phòng Giáo dục - Đào tạo đã tiến hành những biện pháp kiểm tra, đánh giá nào sau đây để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên? Thầy(cô) đánh giá về mức độ thực hiện?

Các biện pháp kiểm tra, đánh giá bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên	Mức độ thực hiện				
	1	2	3	4	5
1. Kiểm tra về mức độ thực hiện tiến trình bồi dưỡng theo kế hoạch đã xây dựng	2	17	21	62	33
2. Kiểm tra mức độ thực hiện nội dung, chương trình bồi dưỡng	2	19	27	53	34
3. Kiểm tra kết quả thực hiện phương pháp, hình thức tổ chức bồi dưỡng đã xây dựng	2	11	29	59	34
4. Kiểm tra về kết quả bồi dưỡng đạt được so với dự kiến trong kế hoạch đề ra	4	14	37	46	36

5. Kiểm tra về mức độ hài lòng của giáo viên về hoạt động bồi dưỡng	1	15	31	44	45
6. Kiểm tra công tác quản lý bồi dưỡng	0	15	31	44	45
7. Các nội dung khác					

PHỤ LỤC IV

PHIẾU TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT CÁN BỘ QUẢN LÝ

Để phục vụ hoạt động bồi dưỡng giáo viên tiểu học có hiệu quả, xin thầy (cô) vui lòng trả lời các câu hỏi sau bằng cách tích hoặc khoanh tròn vào các câu trả lời, thầy(cô) cho là đúng.

Câu 1: Thầy (cô) cho biết để thực hiện chương trình giáo dục tiểu học mới 2018, thầy (cô) tự nhận thấy mình cần phải bồi dưỡng các năng lực dạy học nào sau đây? Mức độ của nhu cầu bồi dưỡng cao nhất 5 điểm và thấp nhất 1 điểm.

Nội dung bồi dưỡng và nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên	**Mức độ nhu cầu bồi dưỡng**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Dạy học theo định hướng phát triển năng lực	0	0	0	12	28
2. Dạy học theo chủ đề tích hợp	0	0	12	14	14
3. Dạy học theo định hướng giáo dục STEM	0	0	21	5	14
4. Dạy học trải nghiệm	0	0	9	14	17
5. Dạy học phân hóa	0	0	4	18	18
6. Xây dựng và phát triển kế hoạch giáo dục nhà trường	0	0	5	13	22
7. Đánh giá kết quả dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh	0	0	9	3	28
8. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở trường tiểu học	0	0	6	13	21
Các nội dung khác					

Câu 2: Thầy (cô) đã được bồi dưỡng những năng lực nào sau đây trong các khóa bồi dưỡng đã tham gia và kết quả đạt được(rất tốt 5 điểm và kém nhất 1 điểm)

Nội dung bồi dưỡng đã được tham gia	**Mức độ đạt được**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Dạy học theo định hướng phát triển năng lực	0	0	13	22	5
2. Dạy học theo chủ đề tích hợp	0	0	11	29	0
3. Dạy học theo định hướng giáo dục STEM	1	0	26	6	7
4. Dạy học trải nghiệm	2	1	9	24	4
5. Dạy học phân hóa	0	0	6	24	9
6. Xây dựng và phát triển kế hoạch giáo dục nhà trường	0	0	8	21	11
7. Đánh giá kết quả dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh	0	0	8	21	11
8. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy	3	3	11	11	11

học ở trường tiểu học					
9. Các nội dung khác					

Câu 3: Phòng Giáo dục - Đào tạo đã thực hiện quy trình bồi dưỡng như thế nào và kết quả thực hiện các bước theo quy trình đó ở mức nào?

Quy trình bồi dưỡng đã thực hiện	**Mức độ đạt được**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Khảo sát nhu cầu bồi dưỡng	0	0	14	12	14
2. Xây dựng nội dung, chương trình bồi dưỡng	0	0	10	10	20
3. Lựa chọn báo cáo viên và biên soạn tài liệu bồi dưỡng	0	8	8	13	11
4. Tổ chức bồi dưỡng	0	0	9	23	8
5. Đánh giá kết quả bồi dưỡng	0	0	8	23	9
6. Các nội dung khác					

Câu 4: Khi tham gia bồi dưỡng thầy (cô) đã được báo cáo viên tập huấn với những phương pháp nào sau đây và mức độ hiệu quả của các phương pháp đó? (Rất hiệu quả nhất 5 điểm; Hiệu quả 4 điểm; tương đối hiệu quả 3 điểm; ít hiệu quả 2 điểm; không hiệu quả 1 điểm)

Các phương pháp bồi dưỡng đã sử dụng	**Mức độ đạt được**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1.Thuyết trình	0	0	13	22	5
2.Dạy học giải quyết vấn đề	0	0	5	22	13
3.Dạy thực hành	0	0	8	24	8
4. Thảo luận nhóm	0	0	5	22	13
5. Phương pháp nghiên cứu trường hợp	0	0	21	19	0
6.Phương pháp dạy học bằng tình huống	0	0	20	10	10
7. Dạy học qua trải nghiệm	0	0	14	21	5
8. Các phương pháp khác					

Câu 5: Khi tham gia bồi dưỡng thầy (cô) đã được Phòng GD - ĐT, báo cáo viên tập huấn với những hình thức nào sau đây và mức độ hiệu quả của các phương pháp đó? (Rất hiệu quả nhất 5 điểm; Hiệu quả 4 điểm; tương đối hiệu quả 3 điểm; ít hiệu quả 2 điểm; không hiệu quả 1 điểm)

Các hình thức tổ chức bồi dưỡng đã sử dụng	**Mức độ đạt được**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Bồi dưỡng tập trung theo lớp bài	0	9	4	22	5
2. Làm việc theo nhóm và báo cáo sản phẩm	0	0	17	19	4
3. Bồi dưỡng qua mạng	2	0	19	17	2
4. Thông qua hoạt động nghiên cứu bài học và hoạt động học của tổ chuyên môn	0	0	18	18	4
5. Tự bồi dưỡng của giáo viên	0	0	21	14	5
6. Hội thảo chuyên đề về dạy học	0	0	12	22	6
7. Chia sẻ kinh nghiệm của cộng đồng nghề nghiệp giáo viên cụm, huyện	0	0	4	26	10
8. Kết hợp bồi dưỡng trực tiếp với bồi dưỡng trực tuyến	1	0	14	25	0
9. Các hình thức khác					

Câu 6: Trong quá trình bồi dưỡng và khi kết thúc bồi dưỡng thầy(cô) có được nhận xét, đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng không? Mức độ thực hiện của các biện pháp đó?

Các biện pháp kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng	**Mức độ thực hiện**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Nhận xét đánh giá kết quả của cá nhân khi trình bày trước tập thể lớp tập huấn	0	3	14	20	3
2. Nhận xét, đánh giá kết quả làm việc của nhóm khi trình bày kết quả làm việc nhóm	0	0	11	26	3
3. Đánh giá mức độ chuyên cần của học viên khi tham gia bồi dưỡng	0	0	7	26	7
4. Đánh giá sản phẩm của học viên khi kết thúc bồi dưỡng	0	0	14	20	6
5. Đánh giá về công tác tổ chức bồi dưỡng và mức độ tham gia của các bên liên quan	0	5	20	7	13
6. Các nội dung khác					

Câu 7: Phòng Giáo dục - Đào tạo có triển khai xin ý kiến giáo viên, các trường về nội dung của kế hoạch bồi dưỡng và công khai kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên không? Thầy(cô) đánh giá về mức độ thực hiện?

Nội dung của kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên	**Mức độ thực hiện**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Mục tiêu bồi dưỡng	0	0	5	26	9
2. Thể hiện rõ các năng lực dạy học giáo viên cần bồi dưỡng	0	0	8	24	8
3. Các hình thức tổ chức bồi dưỡng sẽ triển khai	0	0	5	26	9
4. Chế độ chính sách đối với giáo viên tham gia bồi dưỡng	0	0	6	14	20
5. Các biện pháp thực hiện để nâng cao chất lượng bồi dưỡng	0	1	13	20	6
6. Sản phẩm cần đạt được sau hoạt động bồi dưỡng	0	0	7	26	7
7. Các nguồn lực cần huy động phục vụ bồi dưỡng	0	0	26	7	7
8. Thời gian và địa điểm bồi dưỡng	0	0	0	21	19
9. Những yêu cầu đối với báo cáo viên và học viên tham gia bồi dưỡng	0	0	4	18	18
10. Các nội dung khác					

Câu 8: Phòng Giáo dục - Đào tạo đã tiến hành những biện pháp tổ chức nào sau đây để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên? Thầy(cô) đánh giá về mức độ thực hiện?

Các biện pháp tổ chức bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên	**Mức độ thực hiện**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Thành lập Ban chỉ đạo bồi dưỡng	0	0	0	12	26
2. Khảo sát nhu cầu bồi dưỡng năng lực dạy học của giáo viên	0	0	6	14	20
3. Huy động chuyên gia xây dựng nội dung, chương trình bồi dưỡng	0	0	20	14	6
4. Xây dựng mạng lưới báo cáo viên và biên soạn tài liệu bồi dưỡng	0	0	20	14	6
5. Phân công, phân nhiệm trong triển khai bồi dưỡng cho từng thành viên tham gia	0	0	0	29	11
6. Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các bộ phận để triển khai bồi dưỡng	0	3	3	26	8
7. Bồi dưỡng nâng cao năng lực cho báo cáo viên tham gia bồi dưỡng	0	0	7	26	7
8. Huy động nguồn lực thực hiện chế độ chính sách cho giáo viên và đảm bảo các điều kiện bồi dưỡng	0	7	6	14	9
9. Xây dựng cơ chế giám sát, đánh giá hoạt động bồi dưỡng, kết quả bồi dưỡng	0	0	14	12	14
10. Các nội dung khác					

Câu 9: Phòng Giáo dục - Đào tạo đã tiến hành những biện pháp chỉ đạo nào sau đây để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên? Thầy (cô) đánh giá về mức độ thực hiện?

Các biện pháp chỉ đạo bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên	**Mức độ thực hiện**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Chỉ đạo thực hiện nội dung chương trình bồi dưỡng chất lượng, hiệu quả, thiết thực	0	0	12	14	14
2. Chỉ đạo nâng cao năng lực và ý thức trách nhiệm cho báo cáo viên	0	0	16	10	14
3. Chỉ đạo thực hiện đa dạng hóa hình thức, phương pháp bồi dưỡng	0	0	4	32	4
4. Chỉ đạo đảm bảo các điều kiện thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng	0	0	5	26	9
5. Chỉ đạo kiểm tra, giám sát về tinh thần ý thức thái độ tham gia bồi dưỡng của giáo viên	0	0	4	25	11
6. Chỉ đạo đánh giá kết quả bồi dưỡng	0	0	8	8	24
7. Chỉ đạo thực hiện các chế độ chính sách cho giáo viên tham gia bồi dưỡng	0	3	24	3	9
8. Chỉ đạo huy động các nguồn lực phục vụ bồi dưỡng	0	5	6	17	12
9. Các nội dung khác					

Câu 10: Phòng Giáo dục - Đào tạo đã tiến hành những biện pháp kiểm tra, đánh giá nào sau đây để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên? Thầy (cô) đánh giá về mức độ thực hiện?

Các biện pháp kiểm tra, đánh giá bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên	**Mức độ thực hiện**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Kiểm tra về mức độ thực hiện tiến trình bồi dưỡng theo kế hoạch đã xây dựng	0	0	10	25	5
2. Kiểm tra mức độ thực hiện nội dung, chương trình bồi dưỡng	0	0	24	8	8
3. Kiểm tra kết quả thực hiện phương pháp, hình thức tổ chức bồi dưỡng đã xây dựng	0	0	11	26	3
4. Kiểm tra về kết quả bồi dưỡng đạt được so với dự kiến trong kế hoạch đề ra	0	0	11	18	11
5. Kiểm tra về mức độ hài lòng của giáo viên về hoạt động bồi dưỡng	0	0	11	21	8
6. Kiểm tra công tác quản lý bồi dưỡng	0	0	4	18	18
7. Các nội dung khác					

Câu 11: Trong quá trình triển khai bồi dưỡng và quản lý hoạt động bồi dưỡng đồng chí gặp những cản trở nào và mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đó(rất ảnh hưởng 5 điểm; ảnh hưởng 4 điểm; tương đối ảnh hưởng 3 điểm; ít ảnh hưởng 2 điểm; không ảnh hưởng 1 điểm)

Các yếu tố ảnh hưởng tới quản lý bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên	**Mức độ ảnh hưởng**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Năng lực quản lý của cán bộ quản lý	0	0	17	15	8
2. Tinh thần ý thức thái độ và năng lực của giáo viên tham gia bồi dưỡng	0	0	8	17	15
3. Năng lực của báo cáo viên	0	0	9	19	12
4. Các nguồn lực phục vụ bồi dưỡng	0	0	15	17	8
5. Môi trường bồi dưỡng	0	2	0	20	28
6. Các chế độ chính sách đối với giáo viên tham gia bồi dưỡng	0	0	19	12	9
7. Các yếu tố khác					

PHỤ LỤC V

PHIẾU TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT GIÁO VIÊN, CÁN BỘ QUẢN LÝ

(Tổng hợp kết quả khảo sát GV, CBQL): 175 người (Trong đó: 135 GV, 40 CBQL)

Câu 1: Thầy (cô) cho biết để thực hiện chương trình giáo dục tiểu học mới 2018, thầy(cô) tự nhận thấy mình cần phải bồi dưỡng các năng lực dạy học nào sau đây? Mức độ của nhu cầu bồi dưỡng cao nhất 5 điểm và thấp nhất 1 điểm.

Nội dung bồi dưỡng và nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên	**Mức độ nhu cầu bồi dưỡng**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Dạy học theo định hướng phát triển năng lực	5	8	18	30	124
2. Dạy học theo chủ đề tích hợp	1	14	21	28	111
3. Dạy học theo định hướng giáo dục STEM	2	16	24	89	44
4. Dạy học trải nghiệm	3	4	15	34	129
5. Dạy học phân hóa	5	7	20	106	37
6. Xây dựng và phát triển kế hoạch giáo dục nhà trường	9	7	9	24	86
7. Đánh giá kết quả dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh	2	7	22	39	105
8. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở trường tiểu học	0	16	30	72	57
Các nội dung khác					

Câu 2: Thầy (cô) đã được bồi dưỡng những năng lực nào sau đây trong các khóa bồi dưỡng đã tham gia và kết quả đạt được(rất tốt 5 điểm và kém nhất 1 điểm)

Nội dung bồi dưỡng đã được tham gia	**Mức độ đạt được**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Dạy học theo định hướng phát triển năng lực	3	16	82	43	31
2. Dạy học theo chủ đề tích hợp	3	18	58	73	23
3. Dạy học theo định hướng giáo dục STEM	66	40	35	21	13
4. Dạy học trải nghiệm	29	24	73	30	19
5. Dạy học phân hóa	13	20	83	38	21
6. Xây dựng và phát triển kế hoạch giáo dục nhà trường	27	18	71	40	19
7. Đánh giá kết quả dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh	15	12	48	69	31
8.Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở trường tiểu học	11	17	43	67	37
9.Các nội dung khác					

Câu 3: Phòng Giáo dục - Đào tạo đã thực hiện quy trình bồi dưỡng như thế nào và kết quả thực hiện các bước theo quy trình đó ở mức nào?

Quy trình bồi dưỡng đã thực hiện	**Mức độ đạt được**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Khảo sát nhu cầu bồi dưỡng	3	20	53	76	23
2. Xây dựng nội dung, chương trình bồi dưỡng	1	16	45	90	23
3. Lựa chọn báo cáo viên và biên soạn tài liệu bồi dưỡng	2	27	43	83	30
4. Tổ chức bồi dưỡng	3	8	50	92	22
5. Đánh giá kết quả bồi dưỡng	4	10	45	84	32
6. Các nội dung khác					

Câu 4: Khi tham gia bồi dưỡng thầy (cô) đã được báo cáo viên tập huấn với những phương pháp nào sau đây và mức độ hiệu quả của các phương pháp đó? (Rất hiệu quả nhất 5 điểm; Hiệu quả 4 điểm; tương đối hiệu quả 3 điểm; ít hiệu quả 2 điểm; không hiệu quả 1 điểm)

Các phương pháp bồi dưỡng đã sử dụng	**Mức độ đạt được**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Thuyết trình	4	18	55	86	17
2. Dạy học giải quyết vấn đề	4	21	94	46	10
3. Dạy thực hành	7	18	47	82	21
4. Thảo luận nhóm	5	13	43	81	34
5. Phương pháp nghiên cứu trường hợp	20	38	65	50	2
6. Phương pháp dạy học bằng tình huống	15	32	70	56	2
7. Dạy học qua trải nghiệm	11	18	42	88	16
8. Các phương pháp khác					

Câu 5: Khi tham gia bồi dưỡng thầy (cô) đã được Phòng GD - ĐT, báo cáo viên tập huấn với những hình thức nào sau đây và mức độ hiệu quả của các phương pháp đó? (Rất hiệu quả nhất 5 điểm; Hiệu quả 4 điểm; tương đối hiệu quả 3 điểm; ít hiệu quả 2 điểm; không hiệu quả 1 điểm)

Các hình thức tổ chức bồi dưỡng đã sử dụng	**Mức độ đạt được**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Bồi dưỡng tập trung theo lớp bài	3	30	44	38	60
2. Làm việc theo nhóm và báo cáo sản phẩm	0	36	43	40	56
3. Bồi dưỡng qua mạng	49	11	47	61	7
4. Thông qua hoạt động nghiên cứu bài học và hoạt động học của tổ chuyên môn	2	18	77	62	16
5. Tự bồi dưỡng của giáo viên	5	14	43	79	34
6. Hội thảo chuyên đề về dạy học	6	16	35	53	25
7. Chia sẻ kinh nghiệm của cộng đồng nghề nghiệp giáo viên cụm, huyện	2	16	39	48	70
8. Kết hợp bồi dưỡng trực tiếp với bồi dưỡng trực tuyến	7	71	48	41	8
9. Các hình thức khác					

Câu 6: Trong quá trình bồi dưỡng và khi kết thúc bồi dưỡng thầy(cô) có được nhận xét, đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng không? Mức độ thực hiện của các biện pháp đó?

Các biện pháp kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng	**Mức độ thực hiện**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Nhận xét đánh giá kết quả của cá nhân khi trình bày trước tập thể lớp tập huấn	14	17	44	47	58
2. Nhận xét, đánh giá kết quả làm việc của nhóm khi trình bày kết quả làm việc nhóm	12	2	44	46	71
3. Đánh giá mức độ chuyên cần của học viên khi tham gia bồi dưỡng	10	14	30	50	71
4. Đánh giá sản phẩm của học viên khi kết thúc bồi dưỡng	18	4	28	60	70
5. Đánh giá về công tác tổ chức bồi dưỡng và mức độ tham gia của các bên liên quan	11	8	30	69	57
6. Các nội dung khác					

Câu 7: Phòng Giáo dục - Đào tạo có triển khai xin ý kiến giáo viên, các trường về nội dung của kế hoạch bồi dưỡng và công khai kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên không? Thầy(cô) đánh giá về mức độ thực hiện?

Nội dung của kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên	**Mức độ thực hiện**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Mục tiêu bồi dưỡng	0	22	22	41	85
2. Thể hiện rõ các năng lực dạy học giáo viên cần bồi dưỡng	1	21	35	40	78
3. Các hình thức tổ chức bồi dưỡng sẽ triển khai	3	16	31	46	79
4. Chế độ chính sách đối với giáo viên tham gia bồi dưỡng	4	19	39	32	81
5. Các biện pháp thực hiện để nâng cao chất lượng bồi dưỡng	0	14	36	42	83
6. Sản phẩm cần đạt được sau hoạt động bồi dưỡng	3	15	29	46	82
7. Các nguồn lực cần huy động phục vụ bồi dưỡng	4	18	29	50	74
8. Thời gian và địa điểm bồi dưỡng	14	11	24	46	80
9. Những yêu cầu đối với báo cáo viên và học viên tham gia bồi dưỡng	5	18	24	42	84
10. Các nội dung khác					

Câu 8: Phòng Giáo dục - Đào tạo đã tiến hành những biện pháp tổ chức nào sau đây để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên? Thầy(cô) đánh giá về mức độ thực hiện?

Các biện pháp tổ chức bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên	**Mức độ thực hiện**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Thành lập Ban chỉ đạo bồi dưỡng	2	22	22	40	89
2. Khảo sát nhu cầu bồi dưỡng năng lực dạy học của giáo viên	2	21	33	47	72
3. Huy động chuyên gia xây dựng nội dung, chương trình bồi dưỡng	1	21	32	76	45
4. Xây dựng mạng lưới báo cáo viên và biên soạn tài liệu bồi dưỡng	0	21	35	78	41
5. Phân công, phân nhiệm trong triển khai bồi dưỡng cho từng thành viên tham gia	1	12	38	49	80
6. Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các bộ phận để triển khai bồi dưỡng	5	18	28	50	74
7. Bồi dưỡng nâng cao năng lực cho báo cáo viên tham gia bồi dưỡng	0	21	34	86	34
8. Huy động nguồn lực thực hiện chế độ chính sách cho giáo viên và đảm bảo các điều kiện bồi dưỡng	6	16	34	43	86
9. Xây dựng cơ chế giám sát, đánh giá hoạt động bồi dưỡng, kết quả bồi dưỡng	3	13	32	83	344
10. Các nội dung khác					

Câu 9: Phòng Giáo dục - Đào tạo đã tiến hành những biện pháp chỉ đạo nào sau đây để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên? Thầy (cô) đánh giá về mức độ thực hiện?

Các biện pháp chỉ đạo bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên	**Mức độ thực hiện**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Chỉ đạo thực hiện nội dung chương trình bồi dưỡng chất lượng, hiệu quả, thiết thực	5	10	22	43	55
2. Chỉ đạo nâng cao năng lực và ý thức trách nhiệm cho báo cáo viên	2	18	38	47	70
3. Chỉ đạo thực hiện đa dạng hóa hình thức, phương pháp bồi dưỡng	4	12	51	40	68
4. Chỉ đạo đảm bảo các điều kiện thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng	2	14	34	51	74
5. Chỉ đạo kiểm tra, giám sát về tinh thần ý thức thái độ tham gia bồi dưỡng của giáo viên	5	6	41	47	76
6. Chỉ đạo đánh giá kết quả bồi dưỡng	5	13	37	38	82
7. Chỉ đạo thực hiện các chế độ chính sách cho giáo viên tham gia bồi dưỡng	6	19	46	31	78
8. Chỉ đạo huy động các nguồn lực phục vụ bồi dưỡng	3	12	32	79	49
9. Các nội dung khác					

Câu 10: Phòng Giáo dục - Đào tạo đã tiến hành những biện pháp kiểm tra, đánh giá nào sau đây để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên? Thầy (cô) đánh giá về mức độ thực hiện?

Các biện pháp kiểm tra, đánh giá bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên	**Mức độ thực hiện**				
	1	**2**	**3**	**4**	**5**
1. Kiểm tra về mức độ thực hiện tiến trình bồi dưỡng theo kế hoạch đã xây dựng	2	17	21	62	33
2. Kiểm tra mức độ thực hiện nội dung, chương trình bồi dưỡng	2	19	27	53	34
3. Kiểm tra kết quả thực hiện phương pháp, hình thức tổ chức bồi dưỡng đã xây dựng	2	11	39	79	44
4. Kiểm tra về kết quả bồi dưỡng đạt được so với dự kiến trong kế hoạch đề ra	4	14	47	66	56
5. Kiểm tra về mức độ hài lòng của giáo viên về hoạt động bồi dưỡng	1	15	50	78	31
6. Kiểm tra công tác quản lý bồi dưỡng	0	17	39	59	60
7. Các nội dung khác					

PHỤ LỤC VI

PHIẾU PHỎNG VẤN

(Dành cho CBQL, GV)

Để đánh giá đúng thực trạng các biện pháp chỉ đạo thực hiện kế hoạch bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tiểu học của Phòng GDĐT, xin Thầy/Cô vui lòng trả lời một số vấn đề sau đây.

Chân thành cảm ơn sự cộng tác nhiệt tình của các Thầy/Cô!

Câu 1: Thầy/Cô đã được bồi dưỡng những năng lực dạy học nào? Thầy/cô đánh giá về mức độ đạt được của những năng lực dạy học được bồi dưỡng?

.....

.....

Câu 2: Thầy/Cô cho biết những hình thức tổ chức bồi dưỡng năng lực cho giáo viên tiểu học đã được Phòng GDĐT thực hiện? Hoạt động bồi dưỡng chủ yếu tập trung ở các hình thức nào?

…….....

…….

Câu 3: Thầy/Cô có thể đánh giá những hình thức tổ chức bồi dưỡng nào đạt hiệu quả tốt nhất, những hình thức tổ chức bồi dưỡng nào còn mang tính hình thức?

…….....

…….

Câu 4: Thầy/Cô có thể đánh giá hệ thống công nghệ thông tin phục vụ cho hoạt động bồi dưỡng như thế nào?

……

……..

Câu 5: Thầy/Cô đánh giá về các chính sách hỗ trợ cho giáo viên tham gia bồi dưỡng như thế nào?

……..

……..

Câu 6: Sau mỗi đợt bồi dưỡng, Phòng GDĐT có phát phiếu trưng cầu ý kiến đánh giá của CBQL, GV về mức độ hài lòng của nộ dung, chương trình, phương pháp, hình thức tổ chức bồi dưỡng không?

…….

……

Câu 7 Các ý kiến hác của Thầy cô về công tác quản lý, chỉ đạo các hoạt động bồi dưỡng của Phòng GDĐT

Xin Thầy/Cô vui lòng cho biết đôi điều về bản thân:

Đang công tác tại đơn vị:……

Môn giảng dạy, lĩnh vực phụ trách:.....

Trình độ chuyên môn, quản lí:..... Chức vụ:……...

Đã công tác được.....năm Đã làm quản lí được. năm

PHỤ LỤC VII

BIÊN BẢN PHỎNG VẤN

I. Ngày phỏng vấn:

II. Thời gian:

III. Địa điểm:

VI. Thành phần:

VI. Người được phỏng vấn

+ CBQL:

+ GV:

VI. Nội dung phỏng vấn:

1. Những năng lực dạy học đã được bồi dưỡng, mức độ đạt được của những năng lực dạy học được bồi dưỡng?
2. Những hình thức tổ chức bồi dưỡng năng lực cho giáo viên tiểu học đã được thực hiện? Hoạt động bồi dưỡng chủ yếu tập trung ở các hình thức nào?
3. Những hình thức tổ chức bồi dưỡng nào đạt hiệu quả tốt nhất, những hình thức tổ chức bồi dưỡng nào còn mang tính hình thức?
4. Đánh giá hệ thống công nghệ thông tin phục vụ cho hoạt động bồi dưỡng như thế nào?
5. Đánh giá về các chính sách hỗ trợ cho giáo viên tham gia bồi dưỡng?
6. Đánh giá về mức độ hài lòng của nội dung, chương trình, phương pháp, hình thức tổ chức bồi dưỡng?
7. Các ý kiến đánh giá khác của Thầy/Cô về công tác chỉ đạo bồi dưỡng của Phòng GD ĐT?